Tove Jansson

THÁNG MƯỜI MỘT Ở THUNG LŨNG MUMI

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

NGƯỜI DỊCH: VÕ XUÂN QUẾ
HIỆU ĐÍNH: BÙI VIỆT HOA

Tháng Mười Một đến gần, mùa đông sắp về trên thung lũng Mumi kì diệu. Các loài vật đặc biệt trong thế giới Mumi lên đường tới thăm thung lũng và tìm kiếm những điều thú vị, mới mẻ. Đến nơi, họ mới biết cả nhà Mumi đã đi vắng và mọi thứ không như họ mong đợi. Tất cả trú lại trong nhà Mumi. Sự khác biệt tuy khiến họ có những tình huống khó xử, nhưng cuộc sống êm đềm ở thung lũng đã gắn kết họ lại với nhau.

Câu chuyện là một bức tranh tuyệt đẹp về thung lũng Mumi, nơi những loài vật khác nhau tìm được sự hoà hợp trong vẻ đẹp thiên nhiên lúc giao mùa, những tình cảm trong trẻo ấm áp cùng các khoảnh khắc đáng yêu.

"Tove Jansson là một nhà văn thiên tài về thể loại truyện huyền ảo. Những cuốn truyện đơn giản cộng hưởng với những rung động đa chiều và sâu sắc, được cả trẻ em và người lớn vô cùng yêu thích, đã trở nên phổ biến trên khắp thế giới và nhất là ở Bắc Âu."

(PHILIP PULLMAN – Nhà văn Anh nổi tiếng)

"Những câu chuyện về Mumi rất tuyệt vời để đọc to cũng như để nhâm nhi một mình trước khi đi ngủ."

(TẠP CHÍ WALLSTREET – Hoa Kì)

Tove Jansson

(1914 - 2001)

Nữ văn sĩ, hoạ sĩ, nhà điêu khắc nổi tiếng
người Phần Lan gốc Thuỵ Điển.
Đã nhận nhiều giải thưởng của Phần Lan
và quốc tế về sáng tác văn học:
Giải thưởng Hans Christian Andersen (1966),
Giải thưởng của Viện Hàn lâm Thuỵ Điển
(1972, 1994) và *Giải thưởng Nhà nước*
Phần Lan về Văn học (1963, 1971, 1982)...

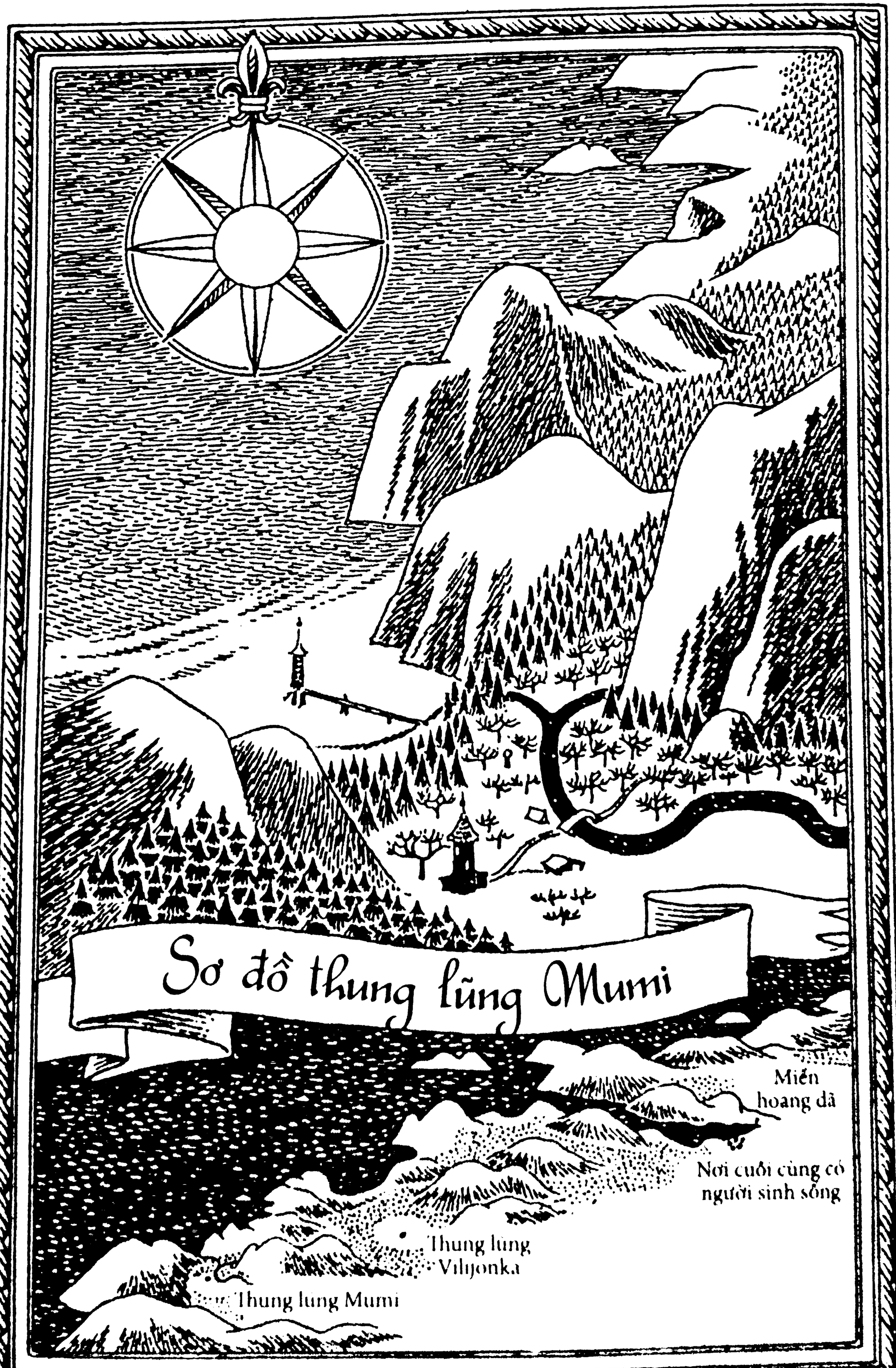
Sơ đồ thung lũng Mumi
Miền
hoang dã
Nơi cuối cùng có
người sinh sống
Thung lũng
Vilijonka
Thung lũng Mumi

Tove Jansson

THÁNG MƯỜI MỘT Ở THUNG LŨNG MUMI

Người dịch: Võ Xuân Quế

Hiệu đính: Bùi Việt Hoa

Giới thiệu nhân vật

* *Mumi Bố*

Cha của gia đình, nhưng tính tình trẻ con và mạo hiểm, thường có mặt khi có điều gì đó bất thường xảy ra, hay triết lí và thích viết hồi kí.

* *Mumi Mẹ*

Điềm tĩnh, nhân hậu, thương yêu con cái và tất cả mọi người, luôn có những món ăn ngon cùng những thứ cần thiết trong túi xách của mình, sẵn sàng giải quyết mọi thứ khi ai đó làm điều sai trái.

* *Mumi*

Cậu bé dễ thương, quan tâm và vui vẻ với hết thảy mọi thứ nhìn thấy và tìm thấy, luôn nỗ lực hoàn thiện, đôi khi gặp rắc rối nhưng rất dũng cảm và luôn tìm cách để giúp đỡ mọi người.

* *Vilijonka*

Ưa nhà cửa lúc nào cũng gọn gàng, sạch sẽ, cuộc sống chỉ có những nguyên tắc và kỉ luật. Nhưng sâu thẳm trong tâm hồn bà là ước muốn sống tự do, vô tư như gia đình Mumi.

* *Hemuli*

Yêu thích sự trật tự, gọn gàng, khó nghe lời bất cứ ai và quá nghiêm nghị. Một số Hemuli say mê sưu tầm các loại côn trùng, thực vật và không quan tâm đến những chuyện khác.

* *Muikunen*

Kẻ lữ hành cô đơn, thích thổi kèn ácmonica và đi lang thang khắp thế giới với chỉ một vài đồ dùng, điềm tĩnh và can đảm ngay cả trong những tình huống nghiêm trọng nhất.

* *Lão Khốt*

Ông lão già nua, sở hữu một cây gậy và luôn mang theo nhiều cặp kính mắt trong giỏ.

* *Muymeli*

Chị của Muy Tí Hon. Cô bé luôn tự hào là chị cả trong nhà muymeli và có trách nhiệm chăm lo cho các em.

* *Homsu*

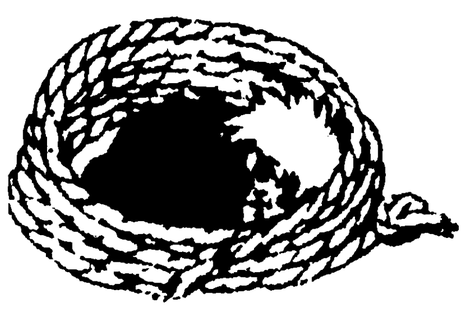

Cậu bé nhỏ nhắn, nhút nhát, bí ẩn và say mê tưởng tượng.

Tặng Lasse, em trai tôi

I

Muikunen

Một buổi sáng, Muikunen tỉnh dậy trong lều của mình ở thung lũng Mumi và nhận ra trời đã chớm thu, cậu cần phải lên đường. Đã quyết thì chỉ trong nháy mắt là xong! Đột nhiên mọi việc thay đổi và người ra đi không để lãng phí một phút nào, cậu rút các cọc cắm lều khỏi mặt đất và vội vã dập tắt đống than hồng trước khi có ai đó kịp ngăn cản hay chạy đến hỏi han. Cậu bật dậy, khoác ba lô trên vai rồi lên đường, chậm rãi nhịp bước một, hai như cái cây lang thang đến một chiếc lá cũng không lay động. Chỗ cắm lều giờ chỉ

còn là một đám cỏ hình chữ nhật nhợt nhạt và trưa đến, những ai dậy muộn sẽ thốt lên:

- Muikunen đi rồi, mùa thu đang đến.

Muikunen lặng lẽ bước đi, rừng vây quanh cậu và trời bắt đầu mưa. Mưa rơi lất phất xuống chiếc mũ xanh lá cây và áo khoác cùng màu của Muikunen. Cậu chìm vào rừng cây cô đơn dịu dàng, thanh khiết.

Dọc bờ biển có rất nhiều thung lũng. Núi lượn theo bờ như những đường cong dài hùng vĩ, mũi đảo và vịnh ăn sâu vào đất liền hoang vu. Ở một thung lũng có một vilijonka sống cô đơn. Muikunen từng gặp nhiều vilijonka và cậu biết rằng họ sống theo những nền nếp riêng cùng các quy định nghiêm ngặt của loài vilijonka, vì vậy Muikunen bước thật khẽ khàng khi đi cạnh nhà của vilijonka.

Cột rào thẳng tắp và nhọn hoắt. Cổng đóng kín. Sân trống trơn. Các dây phơi được tháo đưa vào nhà và đống củi được dọn đi. Không có võng, không dụng cụ làm vườn, không có dấu vết nào của sự bừa bộn đáng yêu luôn ngự trị quanh các ngôi nhà vào mùa hè; không cào, xô, không mũ bỏ quên hay cốc sữa của mèo, đó đây không thấy cái này cái kia bị bỏ lại đến sáng hôm sau - những dấu hiệu của một ngôi nhà ấm cúng và luôn rộng mở chào mời.

Vilijonka biết mùa thu đã về và bà đã đóng hết cửa lại. Nhà bà trông như không có người ở và được chèn chắn cẩn thận, nhưng thực ra bà vẫn ở đấy, ngay góc trong cùng của

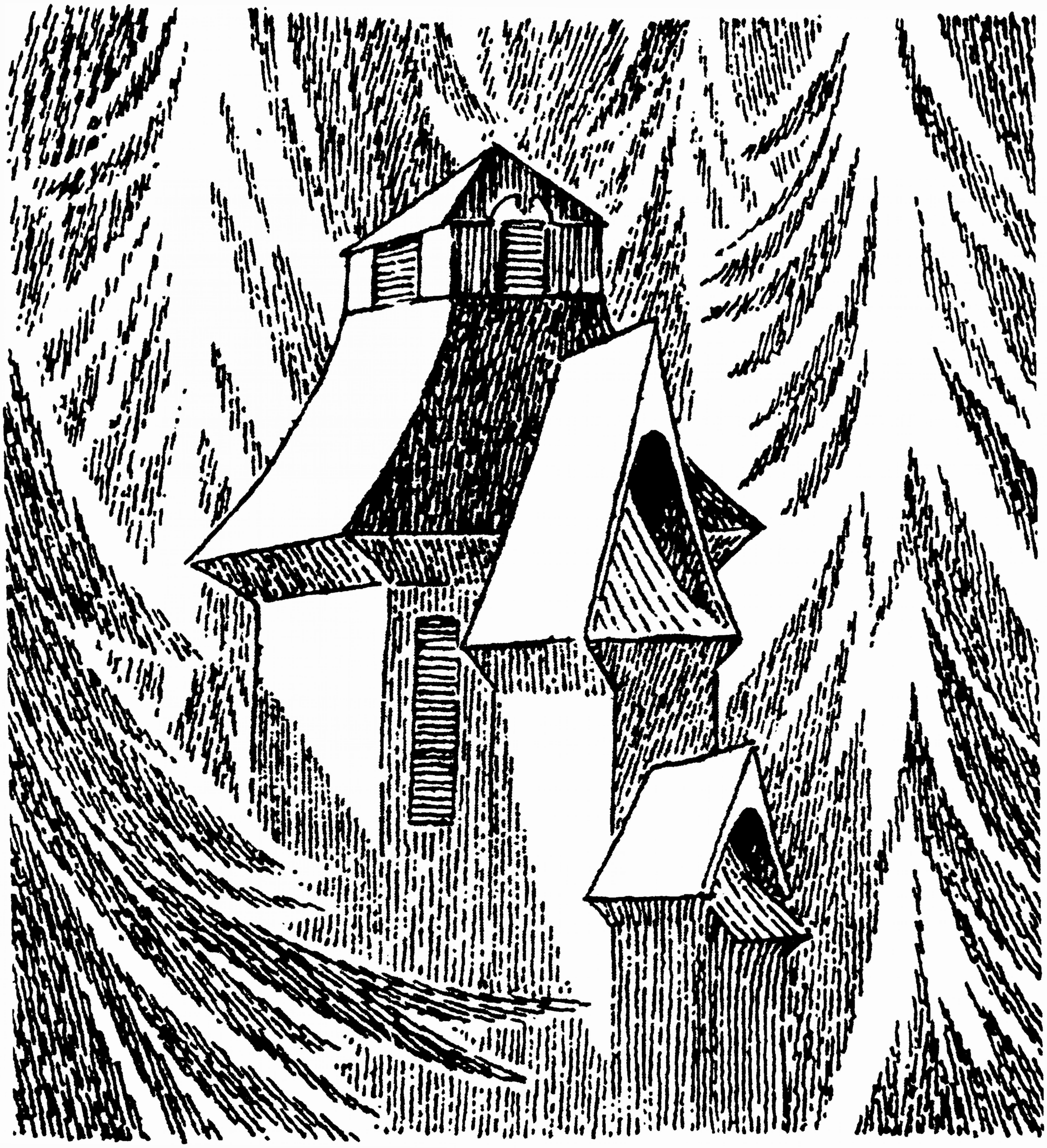

ngôi nhà, đằng sau những bức tường cao không thể vượt qua và ẩn mình giữa đám thông rậm che khuất cửa sổ.

Thu dần dần chuyển sang đông, và đó cũng không phải là thời điểm kì lạ gì. Đó là thời gian chuẩn bị và lo lắng, là thời gian mỗi cá thể gom nhặt vào kho những thứ cần thiết cho mùa đông. Thật thú vị khi thu vén, nhặt nhạnh những

thứ cần thiết ở gần mình, nghiền ngẫm nghĩ suy, thu mình trong tổ ấm và chui vào một cái hố sâu nhất, trung tâm của sự an toàn, nơi có thể bảo vệ, gìn giữ được tất cả những thứ quan trọng và quý giá nhất của riêng mình. Thế rồi mặc cho băng tuyết, bóng tối và những cơn bão kéo đến. Chúng sờ soạng các khung cửa và lần tìm những chỗ hở để đi vào trong nhưng không được, mọi cánh cửa đều đóng kín. Sau các cánh cửa là những ai đã kịp chuẩn bị mọi thứ và đang ngồi cười thầm trong không khí ấm áp.

Bao giờ cũng có những người ở lại và những người ra đi. Ai cũng được tự mình lựa chọn, nhưng phải chọn đúng lúc và không bao giờ được bỏ cuộc.

Vilijonka bắt đầu đập thảm phía sau nhà. Bà cố tình dồn sức đập *bốp bịch, bốp bịch* thật mạnh khiến ai cũng có thể nhận ra rằng bà thích đập thảm lắm. Muikunen tiếp tục cuộc hành trình của mình, cậu châm tẩu thuốc và nghĩ:

"Giờ này ở thung lũng Mumi mọi người đã dậy. Mumi Bố kéo dây cót đồng hồ và gõ nhẹ cái nhiệt kế. Mumi Mẹ nhóm lửa trong lò. Mumi đi ra hiên nhà và thấy chỗ cắm

lều trống trơn. Cậu liền chạy ra cầu, ngó vào thùng thư và thấy thùng trống rỗng. Mình quên viết thư chào tạm biệt, mình không kịp. Nhưng tất cả thư của mình chẳng phải đều có nội dung giống nhau đấy thôi. Hãy giữ sức khỏe, tớ sẽ trở lại vào tháng Tư. Giờ tớ đi và khi xuân sang sẽ về, hãy bảo trọng. Mumi biết vậy mà."

Rồi như thường lệ, Muikunen không nghĩ gì đến Mumi nữa.

Sẩm tối, cậu đến một bãi cát bên bờ vịnh dài. Vịnh nằm khuất dưới bóng các dãy núi. Phía cuối vịnh lung linh một vài ngọn đèn bật sớm, nơi đó có cụm nhà lộn xộn đứng bên nhau.

Không có một ai đi lại dưới mưa.

Hemuli, Muymeli và Louska[1] sống ở đây. Trong mỗi ngôi nhà có một người quyết định ở lại. Họ thuộc tuýp người ở trong nhà thôi cũng thấy thoải mái. Muikunen lặng lẽ lướt qua sân sau, ẩn mình vào bóng tối và không muốn nói chuyện với ai. Những ngôi nhà lớn nhỏ đứng san sát, vài nhà chung máng nước và thùng rác, cửa sổ đối diện nhau và dậy mùi thức ăn. Muikunen thấy những ống khói vươn lên và chái nhà cao, cần giếng và những lối đi từ cửa nhà này sang nhà khác. Cậu lặng lẽ rảo bước và nghĩ: "Ôi, những ngôi nhà, sao các ngươi buồn tẻ thế."

---

(1) Tên gọi khác của Kamsu, hàng xóm tốt bụng của Vilijonka (chú thích của Người dịch - ND).

Trời đã tối hẳn. Thuyền của Hemuli đã được kéo lên bờ, dưới đám tống quán sủi[1], phủ tấm bạt xám ở trên. Cột buồm, mái chèo và bánh lái được đưa ra xa hơn về phía bìa rừng. Qua nhiều mùa hè, chúng trở nên xỉn màu và nứt nẻ, vì không có ai dùng đến. Muikunen lắc đầu và tiếp tục đi.

---

(1) Một chi thực vật có hoa trong họ Bạch Dương (chú thích của Biên tập - BT).

Nhưng Homsu bé nhỏ đã nghe thấy tiếng bước chân của Muikunen vọng đến thuyền của Hemuli và cậu nín thở. Bước chân xa dần, và bây giờ lại tĩnh lặng, chỉ có tiếng mưa rơi lộp độp trên tấm bạt che thuyền.

Ngôi nhà cuối cùng nhô lên đơn độc cạnh bìa rừng thông xanh ngắt và ở đây miền hoang dã thực sự bắt đầu. Muikunen bước gấp hơn nhằm thẳng phía cánh rừng. Chợt cánh cửa ngôi nhà cuối cùng mở hé và một giọng nói già nua vang lên:

- Cậu đi đâu đấy?

- Cháu không biết. - Muikunen đáp.

Cánh cửa khép lại và Muikunen bước vào khu rừng của mình. Phía trước cậu là sự tĩnh lặng bao la.

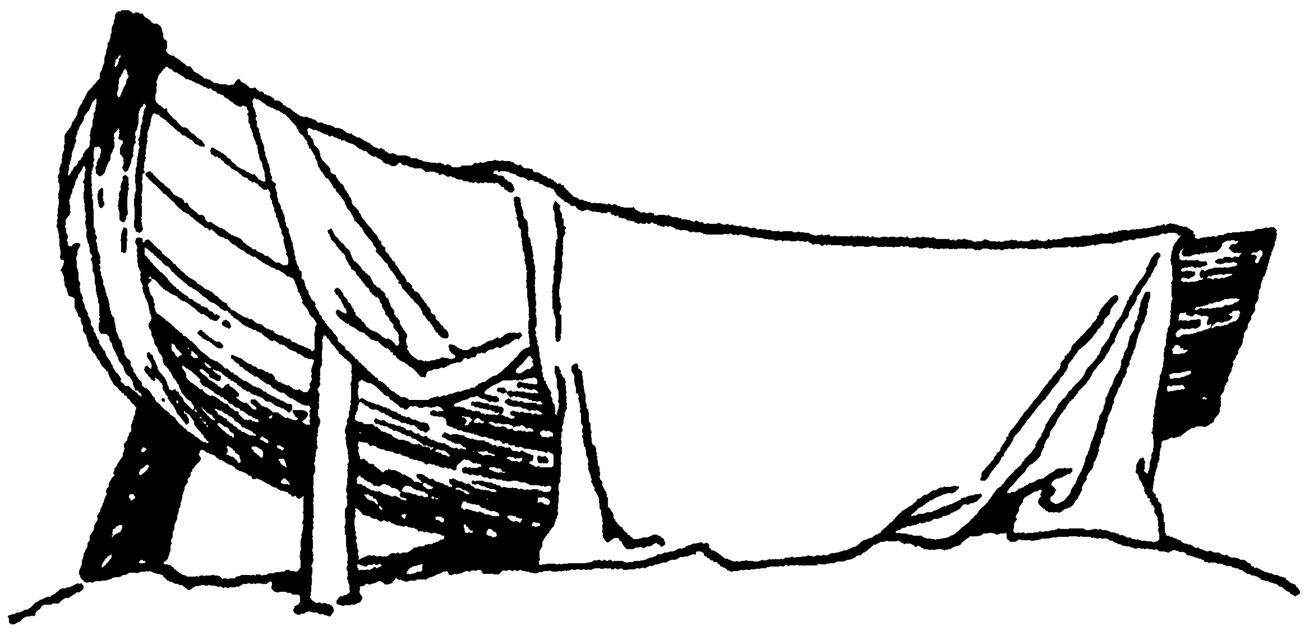

II

Homsu - Tuhto

Nhiều ngày trôi qua và trời vẫn chưa ngớt mưa. Chưa mùa thu nào trời lại mưa nhiều đến thế. Các thung lũng dọc bờ biển ngập nước dồn xuống từ những ngọn đồi và núi, khiến cỏ cây không kịp héo úa mà thối rữa ra. Mùa hè đột nhiên trở nên xa xăm như chưa bao giờ có, đường đi từ nhà này sang nhà khác dài thêm và tất cả rúc sâu hơn vào các hốc nhà mình.

Ở tít dưới mũi thuyền của Hemuli có một homsu tên là Tuhto[1] cư ngụ. (Cái tên này không có chút gì liên quan đến ván ngang của thuyền, chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên.)

---

(1) *Tuhto*: Tiếng Phần Lan nghĩ là *ván ngang của thuyền* (ND).

Nhưng chẳng ai biết cậu sống ở đấy. Chỉ mỗi năm một lần vào mùa xuân, ai đó nhấc tấm bạt phủ ở trên ra, sơn lớp nhựa thông mới và trám lại những chỗ hở nặng nhất. Rồi người đó phủ tấm bạt lên và con thuyền lại nằm chờ. Hemuli không có thời gian ra biển, hơn nữa lão cũng không biết dong buồm.

Homsu thích mùi nhựa thông và cậu rất quan tâm làm sao cho nơi ở của mình được thơm tho. Cậu thích cuộn dây

thừng để ngồi đung đưa và thích cả tiếng mưa rơi không dứt. Chiếc áo khoác quá cỡ ấm áp của cậu rất hữu dụng cho những đêm thu dài đằng đẵng.

Vào buổi tối, khi ai nấy đã về chỗ ngủ của mình và vịnh chìm vào tĩnh mịch, Homsu bắt đầu tự kể cho mình nghe câu chuyện cũ rích. Chuyện về một gia đình hạnh phúc. Homsu kể cho đến khi cậu chìm vào giấc ngủ và đêm hôm sau, cậu lại kể tiếp từ chỗ bỏ dở hoặc kể lại từ đầu.

Homsu thường bắt đầu câu chuyện với việc miêu tả thung lũng Mumi hạnh phúc. Cậu chầm chậm đi ngang các triền đồi có những rặng thông sâm sẫm và những cây bạch dương trắng muốt. Chẳng mấy nữa trời sẽ ấm lên. Homsu cố gắng mô tả khung cảnh tuyệt đẹp khi khu rừng hiện ra như một vườn cây hoang sơ được ánh nắng mặt trời chiếu sáng từ mọi phía, những chiếc lá xanh ngắt đung đưa trong gió nhẹ - những thảm cỏ non xanh mướt trên đầu và xung quanh cậu - cùng những giọt nắng trên thảm cỏ và tiếng vo ve của đàn ong, tất cả đều ngát hương và Homsu chậm rãi đi về phía trước cho đến khi nghe thấy tiếng nước chảy.

Điều quan trọng là không được thay đổi chi tiết nào trong câu chuyện: có lần cậu đã đặt một cái chòi nghỉ bên bờ suối, và đó là một sai lầm. Bờ suối không được có cái gì khác ngoài một cây cầu và một thùng thư. Tiếp đến là những bụi tử đinh hương và chỗ bổ củi của Mumi Bố, cả hai đều tỏa ra hương vị mùa hè và sự bình yên.

Một buổi sáng yên tĩnh và vẫn còn sớm. Homsu có thể nhìn thấy quả cầu thủy tinh màu xanh biếc trên cây cột ở cuối vườn. Đó là quả cầu thủy tinh của Mumi Bố và là vật đẹp nhất ở thung lũng. Nó là một quả cầu thần.

Homsu miêu tả cỏ mọc cao và nở đầy hoa. Cậu kể về những con đường uốn lượn được viền vỏ sò và những viên đá tròn, nhỏ màu vàng, thỉnh thoảng chìm sâu vào những vệt nắng mặt trời, những thứ mà cậu đặc biệt thích thú. Cậu làm tiếng gió rì rào trên thung lũng và thổi dọc những triền rừng, rồi cậu cho gió ngừng khiến cảnh vật lặng như tờ. Những cây táo đang trổ hoa. Homsu treo những quả táo lên một vài cây nhưng sau đó lại gỡ đi. Cậu mắc võng, rồi rắc mùn cưa vàng xuống trước lều chứa củi. Bây giờ cậu đang ở rất gần ngôi nhà. Chỗ này là luống hoa mẫu đơn và kia là hiên nhà... Hiên nhà rực rỡ dưới ánh nắng mặt trời và

trông đúng như sản phẩm do Homsu làm ra: tay vịn được trang trí cùng cây kim ngân, chiếc ghế xích đu và tất cả.

Tuhto chưa bao giờ vào trong nhà, cậu đợi ở ngoài sân. Cậu đợi Mumi Mẹ đi ra hiên.

Rất tiếc cậu thường chìm vào giấc ngủ khi kể đến chi tiết này. Chỉ có duy nhất một lần cậu nhìn thấy mõm của Mumi Mẹ thoáng hiện ra ở bậu cửa - một chiếc mõm tròn trĩnh và thân thiện. Cả người Mumi Mẹ tròn trịa đúng như dáng vóc những bà mẹ phải thế.

Sau đó, Homsu lại lững thững đi qua thung lũng. Cậu đã lang thang trên những con đường đó hàng trăm lần, nhưng sự hồi hộp vẫn tăng lên sau mỗi lần đi qua. Đột nhiên, một màn sương xám bao trùm khung cảnh rồi tan ra và đôi mắt nhắm nghiền của Homsu chỉ nhìn thấy màn đêm. Cậu nghe tiếng mưa thu rơi không ngớt lên tấm bạt phủ thuyền và cậu cố sức quay lại thung lũng nhưng không được.

Điều này xảy ra khá nhiều lần trong tuần qua và mỗi hôm sương mù lại buông xuống sớm hơn. Hôm qua sương mù xuất hiện ở lều chứa củi, còn hôm nay phong cảnh đã tối sẫm trước khi sương đến những bụi tử đinh hương. Homsu co rúm trong áo choàng và nghĩ: "Chắc mai mình không đến được con suối. Mình không biết kể sao cho thung lũng được nhìn thấy xa hơn, mọi thứ cứ luôn bắt đầu lại từ đầu."

Homsu ngủ thiếp đi một lúc. Khi tỉnh dậy trong bóng tối, cậu biết cần phải làm gì. Cậu quyết định rời khỏi thuyền của Hemuli, tìm đường đến thung lũng, rồi bước lên hiên nhà, mở cửa và giới thiệu mình với mọi người.

Quyết định xong, Homsu lại ngủ thiếp đi và cả đêm cậu không mơ thấy gì nữa.

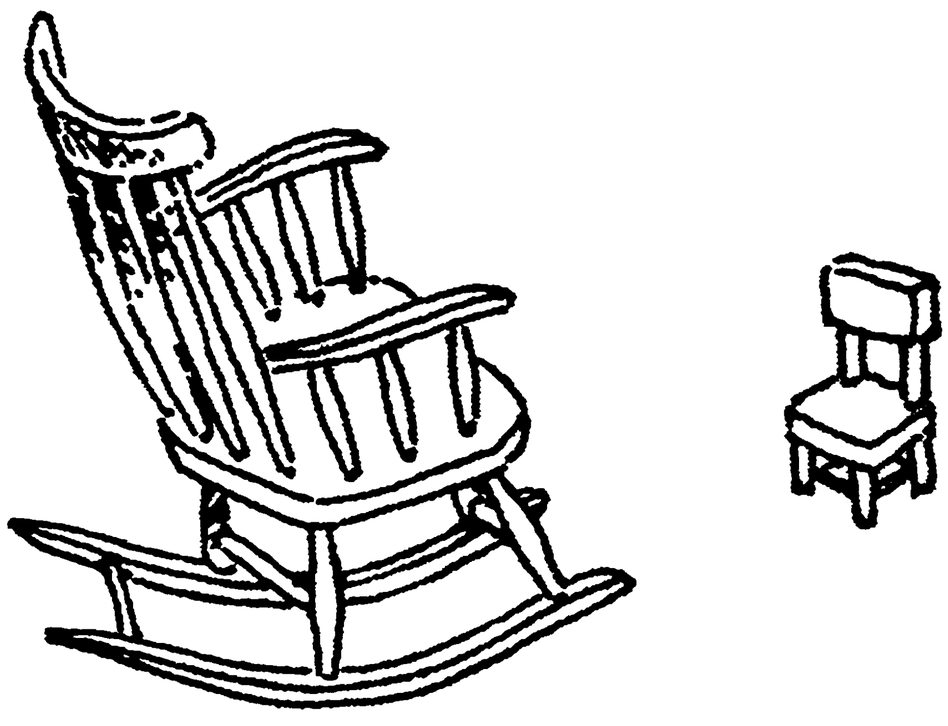

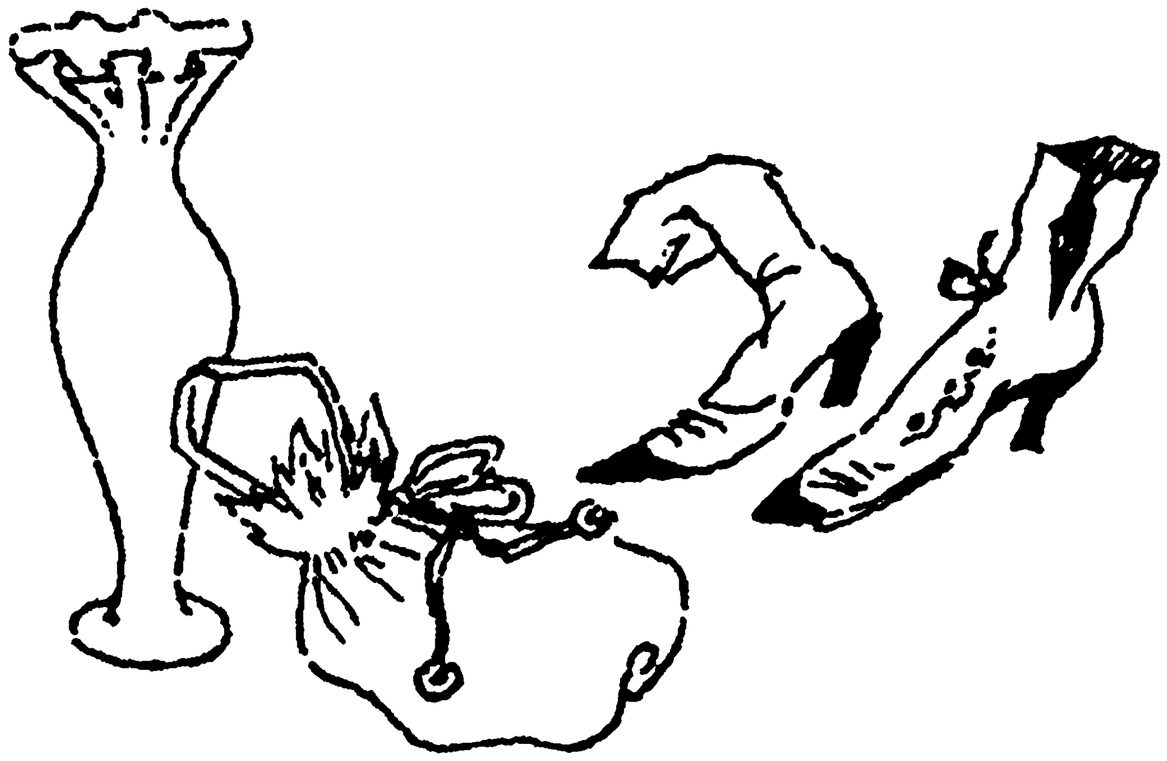

III

Vilijonka

Vào một ngày thứ Năm của tháng Mười Một, trời ngớt mưa và Vilijonka quyết định lau chùi cửa sổ trên gác mái. Bà đun ít nước trên bếp và bỏ một chút xà phòng vào chậu, chỉ chút ít thôi, rồi bà bê chậu nước lên gác, đặt trên ghế và mở cửa sổ. Chợt có một vật gì nho nhỏ bật ra từ khung cửa và rơi xuống cạnh chân Vilijonka. Trông nó giống như một cái nùi bông nhỏ, nhưng Vilijonka nhận ra ngay: đó là một cái kén gớm ghiếc và bên trong là một con bướm trắng nhợt. Bà rùng mình và rụt phắt chân lại. Dù đi đến chỗ nào, làm bất cứ việc gì,

bà cũng vướng phải loài sâu bọ nhun nhũn ngoằn ngoèo, chúng có ở khắp nơi! Vilijonka cầm mảnh giẻ lau gạt phắt cái kén khỏi cửa sổ và nhìn nó lăn dài trên mái, rơi vèo xuống hồi nhà rồi biến mất.

- Thật kinh tởm. - Vilijonka vừa lầm bầm vừa giặt giẻ lau.

Bà nhấc chậu nước lên bệ cửa sổ và leo lên mái để chùi khung cửa từ bên ngoài.

Vilijonka đi dép nỉ và ngay khi bước lên mái nhà dốc, ướt, bà bị trượt về phía sau. Vilijonka không kịp sợ hãi. Thân hình mảnh khảnh của bà chúi về trước nhanh như chớp. Trong chớp mắt, bà trượt sấp dọc mái, đôi dép nỉ mắc vào mái chìa của ngôi nhà và bà nằm lại đấy. Bây giờ Vilijonka mới thấy sợ. Nỗi sợ chạy từ đầu ngón chân lên mõm và đọng lại cổ bà vị mực đắng ngắt. Mắt Vilijonka nhắm nghiền, nhưng bà vẫn thấy mặt đất xa xa bên dưới. Sự kinh ngạc và nỗi hoảng sợ làm bà cứng hàm đến mức không thể kêu lên được.

Nhưng có ai ở đấy để bà kêu cứu đâu. Cuối cùng, Vilijonka đã đoạn tuyệt được với họ hàng và tất cả những người thân quen phiền toái. Bà có dư thời gian để coi sóc ngôi nhà cũng như sự cô độc của mình. Bà lặng lẽ trượt trên mái nhà giữa những con bọ cánh cứng và những con sâu gớm ghiếc mà không từ nào có thể mô tả được.

Vilijonka cố hết sức trườn đến bên cửa sổ với đôi chân

đạp loạng quạng trên miếng tôn trơn nhẫy nhưng lại bị trượt về sau và tất cả trở lại trạng thái ban đầu.

Cánh cửa mở toang trong gió, vườn cây rì rào, thời gian trôi đi. Vài giọt mưa tí tách rơi xuống mái tôn.

Lúc đó, Vilijonka chợt nhớ đến cây cột thu lôi dẫn lên gác mái phía bên kia ngôi nhà. Bà chậm rãi men dọc theo rìa mái. Đầu tiên chân trái nhích một chút, sau đó đến chân phải, mắt nhắm nghiền, bụng áp sát mái, bà trườn quanh ngôi nhà rộng và trong đầu thường trực ý nghĩ rằng mình dễ bị chóng mặt, rồi bà nhớ lại cảm giác choáng váng ấy bắt đầu như thế nào. Bây giờ bà cảm thấy tay mình khẽ chạm dây thu lôi, bà bám chặt lấy nó và từ từ xê dịch chéo lên tầng trên, đôi mắt nhắm nghiền, giữa đất và trời không còn gì khác ngoài sợi dây mỏng manh và Vilijonka đang đu trên nó.

Vilijonka nắm được cái gờ gỗ mỏng chạy quanh gác mái, bà trườn lên và nằm im không cựa quậy ở đấy. Dần dần bà chống tay chân nhổm dậy, rồi đợi cho đến khi hai chân hết run. Bà không cảm thấy bộ dạng mình buồn cười tẹo nào. Sau đó, bà nhích từng bước một về phía trước, mặt áp sát vào tường. Hai cánh cửa sổ liền nhau đều đóng chặt. Mõm bà quá dài và luôn vướng víu chắn đường, tóc xõa xuống quá mắt và chọc vào mũi ngứa ngáy.

"Mình không được hắt hơi, nếu không sẽ mất thăng bằng... Mình không được nhìn cũng như không được

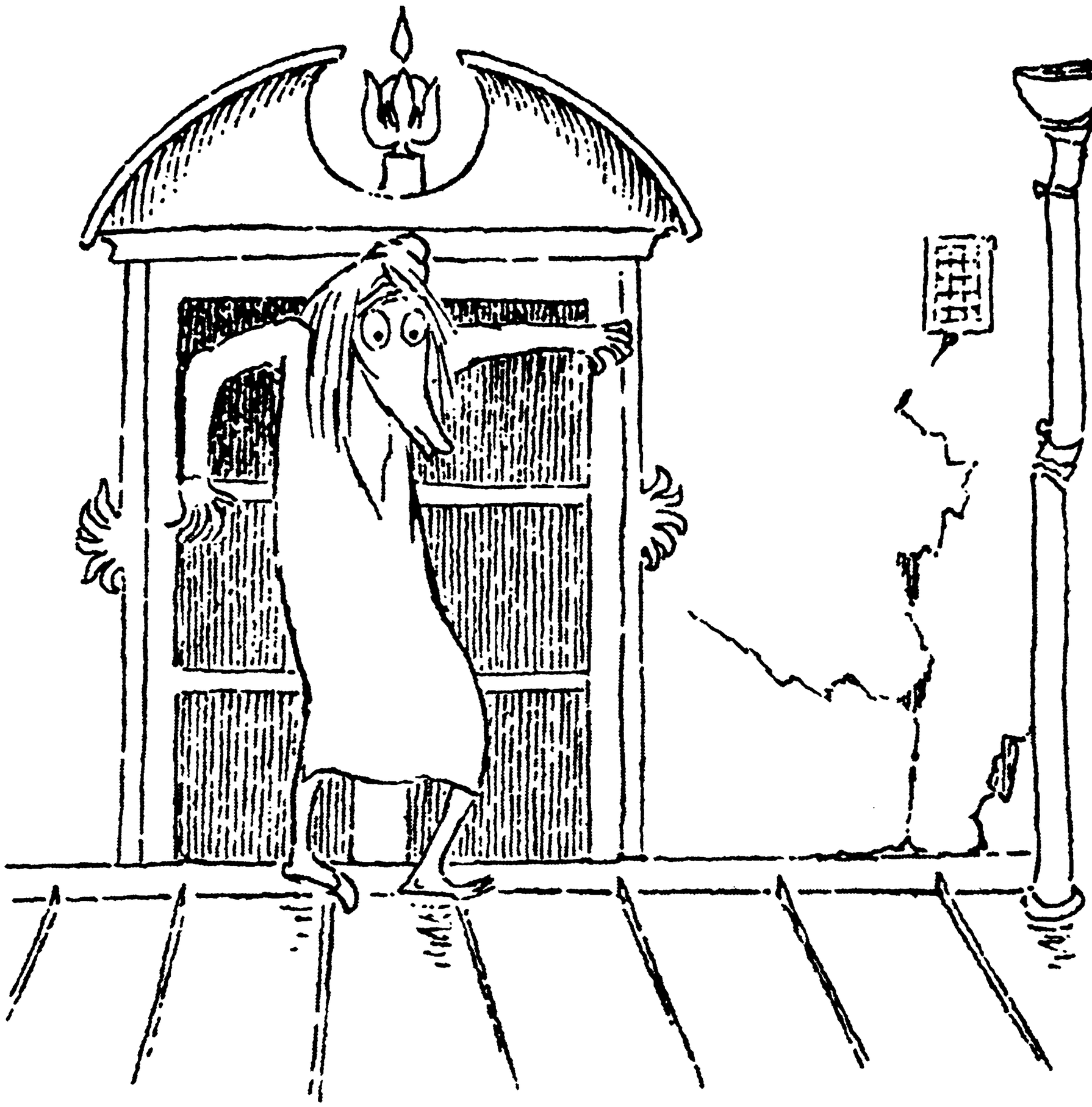

nghĩ gì cả. Gót của một chiếc dép đã bị cuộn lại, chẳng có ai thèm quan tâm đến mình. Chiếc áo nịt ngực bị vướng chỗ nào đó và bất cứ giây phút kinh hoàng nào mình cũng có thể..."

Trời lại bắt đầu mưa. Vilijonka mở mắt ra và nhìn xéo qua vai thấy mái nhà dốc đứng, phần mái chìa và khoảng trống sâu thẳm sau mái chìa. Hai chân run rẩy, thế giới xoay vòng và bà bắt đầu thấy chóng mặt. Cơn choáng như kéo bà ra khỏi tường nhà, làm gờ gỗ dưới chân mỏng như lưỡi

liềm và trong một khoảnh khắc, Vilijonka lướt qua cả cuộc đời vilijonka của mình.

Chầm chậm, chầm chậm, bà bắt đầu ngả người ra sau, rời khỏi bức tường an toàn chuyển sang thế nghiêng nghiêng, cái tư thế khiến ta rơi bất cứ lúc nào, bất động ở đó trong một giây vĩnh hằng và sau đó lại chúi về phía bức tường.

Bây giờ Vilijonka không còn tồn tại mà chỉ là một ai đó đang cố ép mình bẹp dí, nhỏ xíu và nhích về phía trước. Cửa sổ ở chỗ kia. Gió đã đóng chặt cánh cửa. Khung cửa sổ bóng nhẵn và phẳng lì, trên đó không hề có một cái đinh nào. Vilijonka thử dùng cặp tóc nạy cửa, nhưng nó bị cong lại. Phía sau cánh cửa là xô nước xà phòng cùng giẻ lau, một mảnh thường nhật bình an và tĩnh lặng, một thế giới ngoài tầm với của bà.

Giẻ lau! Nó bị kẹt giữa khung cửa sổ... Tim Vilijonka bắt đầu đập thình thịch. Bà thấy một góc giẻ lau thòi ra, liền túm lấy nó trong các đầu ngón tay, rất thận trọng và kéo từ từ...

"Cầu trời nó đừng đứt, cầu trời nó là miếng giẻ mới chứ không phải cái cũ rích... Mình sẽ không bao giờ giữ giẻ cũ lại nữa, không bao giờ giữ bất cứ cái gì. Từ nay mình sẽ hoang phí, mình sẽ không quét dọn, mình lau chùi quá nhiều rồi, mình tỉ mẩn quá... Từ nay mình sẽ không còn là Vilijonka nữa, mình sẽ làm một người khác..." Vilijonka

thầm nghĩ như vậy. Bà cầu xin trong vô vọng, vì vilijonka dĩ nhiên không thể trở thành ai khác mà chỉ là vilijonka.

Và miếng giẻ không đứt. Cửa sổ từ từ hé ra, gió nắm lấy nó và giật mở tung. Vilijonka lao đầu vào chốn an toàn của căn phòng, nằm vật xuống sàn, trong bụng cuộn tròn nôn nao và bà mệt rã rời.

Phía trên đầu bà, chiếc đèn chùm đung đưa trong gió. Các chùm tua của nó lúc lắc cách nhau một quãng đều, mỗi chỏm tua xoay xoay một viên ngọc. Vilijonka thích thú ngắm nhìn và rất kinh ngạc vì bà chưa bao giờ để ý thấy chúng. Trước đây, bà cũng chưa từng biết rằng chao đèn lụa có màu đỏ, một màu đỏ tuyệt đẹp gợi nhớ đến hoàng hôn. Ngay cả chiếc móc đèn nhìn cũng như mới và thật kì lạ.

Vilijonka cảm thấy khỏe hơn một chút. Bà bắt đầu ngẫm nghĩ, thật lạ lùng khi mọi thứ mắc vào móc đều chúc thẳng xuống dưới chứ không theo hướng khác và vì sao lại như vậy. Cả căn phòng đã thay đổi, mọi thứ đều như mới. Bà đến trước gương và ngắm nhìn mình. Một nửa mõm bị trầy xước, tóc ướt sũng và thẳng đuột. Đôi mắt bà trông khác hẳn. "Hãy hình dung đôi mắt mình," bà nghĩ, "và sao lại có thể nhìn được như thế?"

Vilijonka thấy lành lạnh vì bị ngấm nước mưa. Nghĩ rằng mình đã rơi xuyên qua cả cuộc đời chỉ trong một giây duy nhất, bà quyết định tự thưởng mình một cốc cà phê. Nhưng khi mở cánh tủ bếp ra, lần đầu tiên trong đời bà

thấy mình có quá nhiều bát đĩa, cốc chén. Cơ man cốc uống cà phê. Vô khối bát con cùng bát tô, hàng đống đĩa cùng hàng trăm vật dụng đựng đồ ăn thức uống, và chỉ để một vilijonka sử dụng. Ai sẽ được thừa hưởng những vật dụng ấy khi bà qua đời?

- Đầu tiên là mình sẽ không chết. - Vilijonka lầm bầm và đóng sầm cánh cửa tủ bếp lại.

Bà chạy vào phòng khách, sau đó sang phòng ngủ, loạng choạng vấp phải đồ gỗ và trở lại phòng khách, kéo rèm cửa xuống rồi lảo đảo leo lên gác mái. Chỗ nào cũng lặng như tờ. Bà mở toang các cửa, ngó vào tủ đựng quần áo và nhìn thấy chiếc va li trong góc tủ. Cuối cùng bà đã biết mình cần phải làm gì. Bà cần đến nhà ai đó. Bà cần gặp những người quen. Những người có thể chuyện trò vui vẻ, chạy ra chạy vào và bận rộn suốt ngày để không còn thời gian nghĩ đến những điều khủng khiếp. Những người

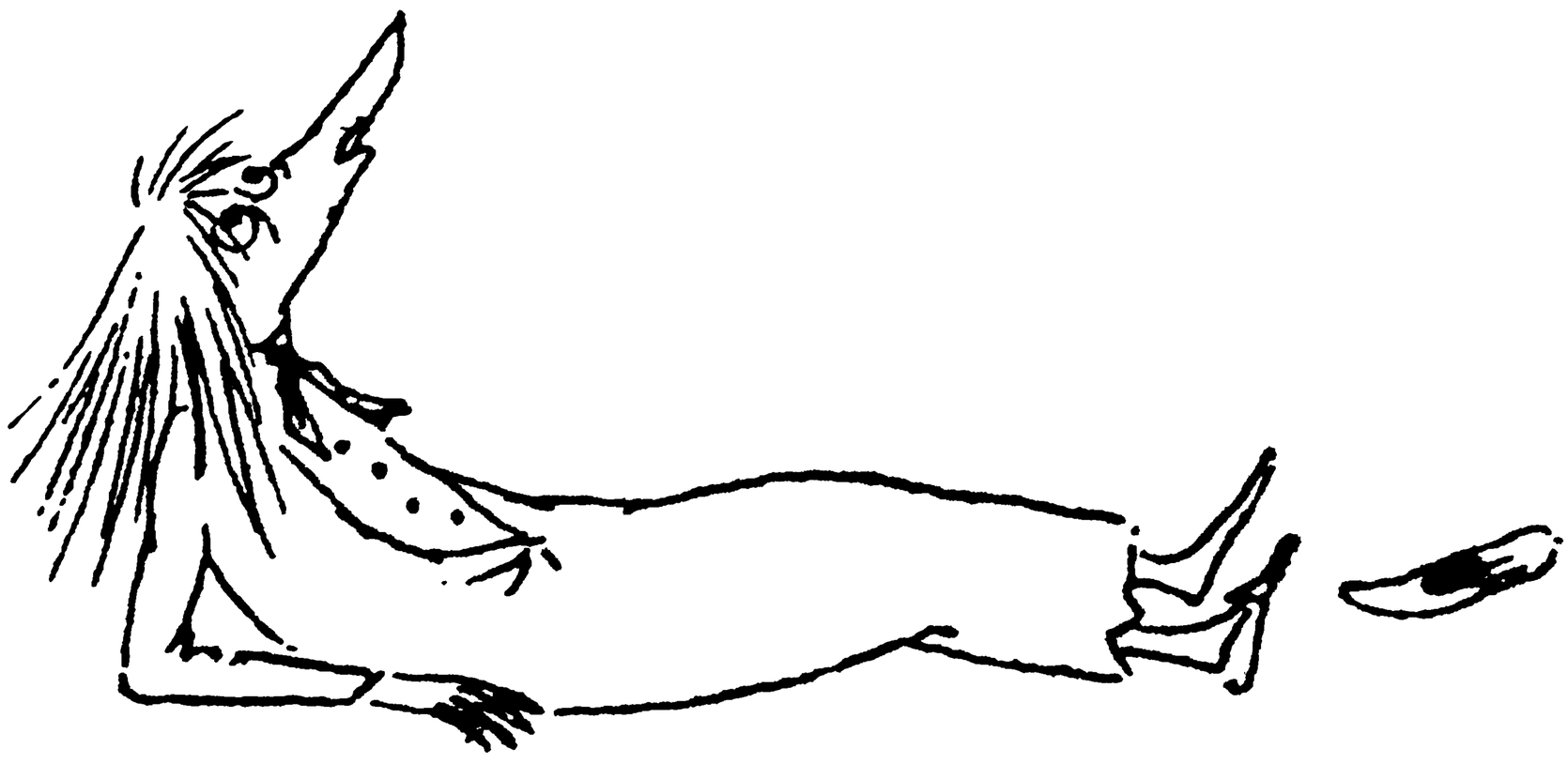

quen - nhưng không phải Hemuli. Không phải Muymeli, Muymeli chẳng hợp chút nào! Vilijonka muốn gặp gia đình Mumi. Bà từng đến nhà Mumi và gặp Mumi Mẹ. Các quyết định cần được đưa ra thật nhanh vào lúc ta có tâm trạng hưng phấn, trước khi tâm trạng đó biến mất.

Vilijonka lấy va li từ trong góc tủ ra và đặt lọ hoa bằng bạc xuống dưới đáy, bà định tặng nó cho Mumi Mẹ. Bà đổ chậu nước xà phòng từ cửa sổ xuống mái nhà và đóng cửa lại. Bà lau khô tóc và cuốn lô, rồi bà uống trà chiều. Ngôi nhà trở lại vẻ tĩnh lặng như trước. Sau khi rửa tách trà, Vilijonka lấy lọ hoa bằng bạc trong va li ra và thay vào đó một chiếc bình sứ. Bà bật đèn trần vì mưa khiến trời tối sớm.

"Chuyện gì đã xảy ra với mình thế này?" Vilijonka nghĩ. Màu của chao đèn trần không còn đỏ như trước nữa mà đã chuyển thành nâu nâu. "Nhưng dù sao bây giờ mình vẫn phải đi thôi."

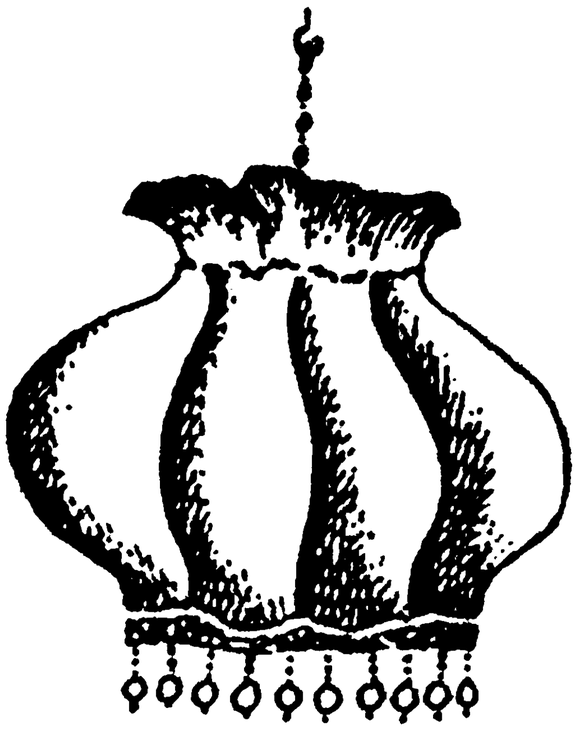

IV

Bản nhạc mùa thu

Bây giờ đã cuối thu. Muikunen tiếp tục đi về phương nam, đôi lúc cậu cắm lều nghỉ chân và để mặc thời gian trôi. Cậu đi lang thang, nhìn ngó khắp nơi chẳng bận tâm nghĩ ngợi, nhớ nhung gì và ngủ rất nhiều. Cậu thận trọng nhưng không hề tò mò và chẳng quan tâm đến chuyện mình đi đâu - cậu chỉ muốn tiếp tục đi về phía trước.

Rừng âm u ướt đẫm nước mưa, cây cối im lìm. Mọi thứ đều tàn úa, nhưng dưới các lớp đất mục, một vườn cây bí ẩn trong thu muộn, mầm non đang vươn lên với

sức sống mãnh liệt - loài cây lạ có mầm phổng phao sáng bóng không có chút dấu vết gì của mùa hè. Những cành việt quất đen[1] trụi lá màu vàng chanh và quả việt quất đỏ[2] đã chín sẫm như máu. Địa y và rêu vốn ẩn mình đâu đó bắt đầu sinh sôi nảy nở và lan nhanh như một tấm thảm lớn mềm mại cho đến khi bao phủ khắp khu rừng. Những màu sắc mới mẻ, mạnh mẽ có mặt ở khắp nơi và cả mặt đất rực sáng màu đỏ quả thanh lương trà rụng. Nhưng dương xỉ đã chuyển sang màu đen.

Muikunen muốn sáng tác một vài bài hát. Cậu đợi cho đến khi mong muốn chín muồi và một buổi tối, cậu lấy chiếc kèn ácmônica từ dưới đáy ba lô ra. Vào tháng Tám, cậu tìm thấy ở nơi nào đó trong thung lũng Mumi năm giai điệu có thể mở đầu cho một bản nhạc tuyệt vời. Chúng đến hết sức tự nhiên, tựa như các bản nhạc sẽ xuất hiện nếu ta để chúng được yên. Lúc này là thời khắc nắm bắt lấy và để cho nhịp điệu lớn thành bài ca mưa thu.

Muikunen chờ đợi và lắng nghe. Năm giai điệu của cậu vẫn chưa đến. Cậu kiên trì chờ đợi mà không hề cảm thấy sốt ruột vì cậu biết các bản nhạc đang trong trạng thái thế nào. Song cậu không nghe thấy gì ngoài âm thanh tí tách của

---

(1) Loài cây có hoa sống lâu năm, thường mọc thẳng đứng, đôi khi mọc sát mặt đất, cho quả màu xanh đen. (ND)

(2) Quả của cây nam việt quất - loài cây cùng họ với việt quất nhưng mọc thành bụi thấp xanh quanh năm, hoặc dây bò trên mặt đất. Trái nam việt quất lúc nhỏ màu trắng, khi chín chuyển dần sang màu đỏ thẫm. (ND)

mưa và tiếng nước róc rách. Bóng tối dần buông. Muikunen lấy chiếc tẩu ra nhưng rồi cậu lại bỏ vào ba lô. Cậu hiểu rằng năm giai điệu của cậu đã ở lại thung lũng Mumi, và cậu sẽ không tìm thấy chúng ở nơi nào khác.

Dễ dàng bắt gặp hàng triệu giai điệu và những giai điệu mới luôn xuất hiện. Nhưng Muikunen để cho chúng bay đi, để chúng là bản nhạc mùa hè của bất kì ai. Cậu bước vào lều rồi chui vào túi ngủ và kéo túi trùm kín đầu. Tiếng mưa rơi tí tách và tiếng nước róc rách vẫn tiếp tục vang lên đều đều, với âm hưởng dịu êm của sự bình yên và mãn nguyện. Nhưng mưa có nghĩa gì với cậu khi mà cậu chưa sáng tác được một bài hát nào về mưa.

V

Hemuli

Hemuli uể oải thức dậy. Lão nhớ ra mình là ai, rồi nghĩ giá mình là người xa lạ nào đó thì tốt biết mấy. Lão thấy còn mệt hơn trước lúc đi ngủ và ở đây lại bắt đầu một ngày mới, ngày kéo dài đến tối, rồi sang một ngày và ngày khác nữa. Những ngày của Hemuli cứ thế lặp đi lặp lại giống hệt nhau.

Hemuli bò vào dưới tấm vải phủ giường và dúi mõm vào gối rồi dịch bụng đến mép giường nơi tấm ga trải giường còn hơi mát. Lão nằm duỗi thẳng chân, dang rộng tay từ bên này sang bên kia giường và chờ đợi một giấc mơ

thú vị, một giấc mơ có vẻ như sẽ không đến. Lão co tròn người lại nhưng cũng chẳng có tác dụng. Lão hình dung mình là một hemuli ai nấy đều yêu mến rồi lại thử làm một hemuli chẳng ai ưa. Nhưng cho dù cố gắng thế nào lão vẫn là hemuli, kẻ luôn nỗ lực hết sức mà không đạt được gì. Cuối cùng, lão bật dậy và xỏ chân vào quần.

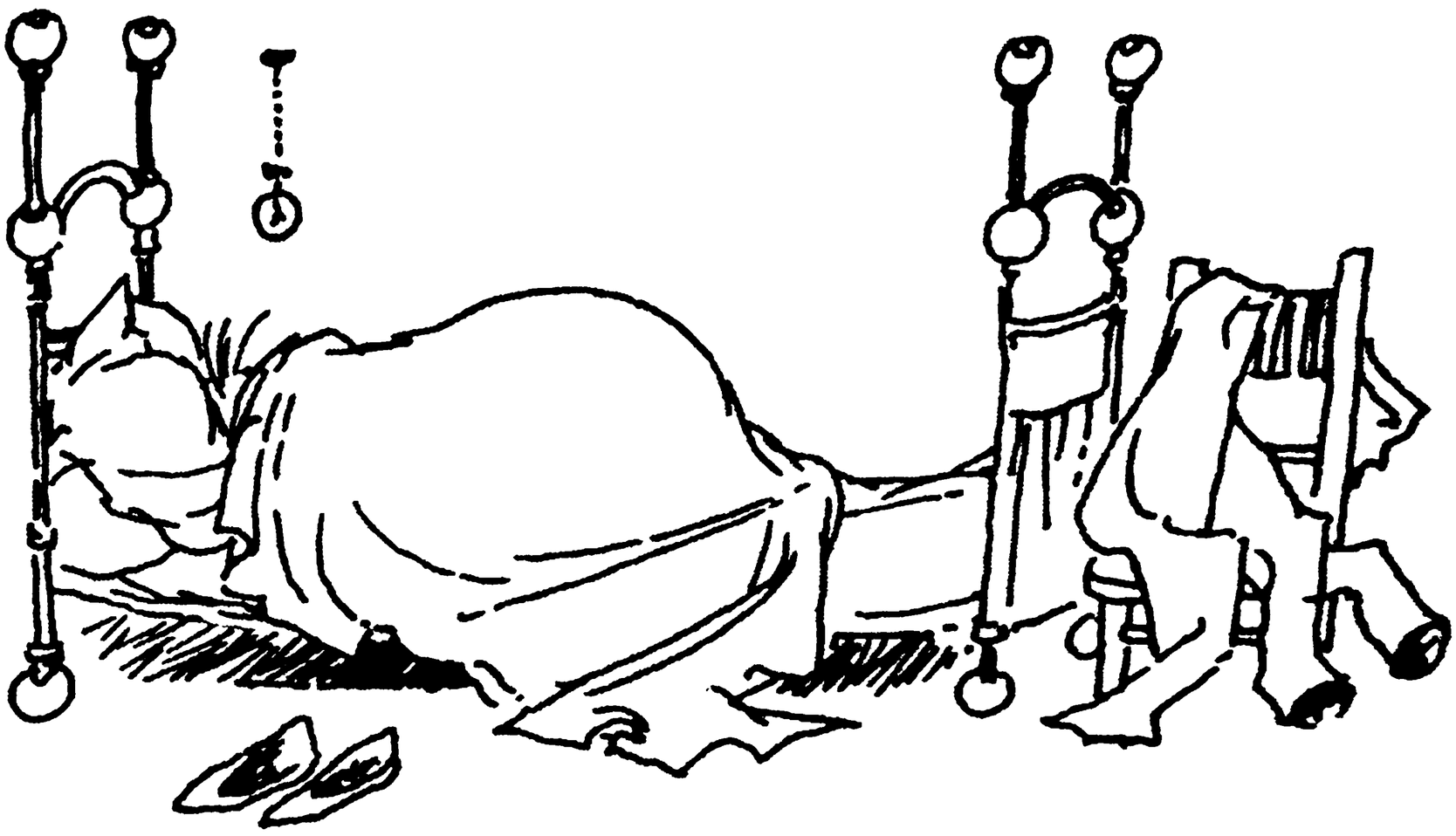

Hemuli không thích mặc và cởi quần áo, chuyện đó gây cho lão cảm giác ngày cứ trôi đi mà không có điều gì quan trọng xảy ra. Dẫu vậy, lão vẫn dành cả ngày để lên kế hoạch, sắp xếp mọi việc và luôn chân luôn tay từ sáng đến tối! Xung quanh Hemuli, ai cũng sống không theo quy củ và mục đích rõ ràng. Nhìn vào bất cứ chỗ nào, lão cũng nhận thấy những thứ cần sắp xếp lại và lão gắng gỏi đến

mức kiệt sức để khiến những kẻ khác hiểu rằng họ phải thu xếp cuộc sống của mình ra sao.

"Cứ như là chúng không hề muốn sống có nền nếp ấy," Hemuli buồn rầu nghĩ khi đánh răng. Lão nhìn ảnh mình chụp bên chiếc thuyền hôm thuyền được hạ thủy. Ảnh rất đẹp, nhưng điều đó khiến lão buồn nẫu ruột.

"Ta cần học lái thuyền buồm," Hemuli nghĩ, "nhưng chẳng bao giờ ta có đủ thời gian..."

Đột nhiên Hemuli nhận ra rằng những việc lão từng làm chỉ là dịch chuyển đồ đạc từ chỗ này sang chỗ khác hay chỉ bảo cần đặt chúng ở đâu. Và vào giây phút nhận rõ bản chất sự việc, lão băn khoăn điều gì sẽ đến nếu lão cứ để nguyên mọi thứ ở đấy.

- Chắc chẳng có chuyện gì xảy ra đâu, ai đó sẽ dọn dẹp mọi thứ. - Hemuli tự nhủ và để bàn chải đánh răng vào cốc.

Lão ngạc nhiên và sờ sợ bởi chính điều mình vừa nói. Một cái ớn lạnh chạy dọc sống lưng lão giống hệt như khi kim đồng hồ điểm mười hai tiếng vào đêm giao thừa, nhưng lão liền nghĩ mình phải đi chèo thuyền... Rồi lão cảm thấy mệt lử nên nằm vật xuống giường.

"Bây giờ đúng là ta không hiểu gì cả." Hemuli tội nghiệp nghĩ. "Sao ta lại nói như thế làm gì? Có một số điều người ta không cần nghĩ đến, không cần tìm hiểu quá nhiều."

Lão tuyệt vọng tìm điều gì đó thú vị để nghĩ nhằm

quên đi cái buổi sáng rầu rĩ của mình. Lão ráng hết sức, dần dần một kỉ niệm thân thương và xa xôi của mùa hè hiện về trong kí ức lão. Hemuli nhớ về thung lũng Mumi. Lão từng đến đó từ ngày xưa, lâu lắm rồi, nhưng có một điều lão vẫn nhớ như in. Đó là căn phòng khách hướng về phương nam và cảm giác dễ chịu khôn cùng khi thức dậy ở đấy vào mỗi buổi sáng. Cửa sổ mở và cơn gió nhẹ mùa hè lay động những tấm rèm cửa trắng muốt, cái móc cửa sổ lách cách nhẹ nhàng trong gió... Lão nhớ đến con ruồi bay vo vo trên trần. Và không có gì phải bận rộn, vội vàng. Cà phê đợi ở hiên nhà, tất cả đều đâu vào đấy, mọi thứ thật đơn giản và tự tại theo cách của nó.

Ở đấy có một gia đình, nhưng Hemuli không nhớ rõ về họ. Gia đình lặng lẽ đi đi lại lại và chăm chút cho việc của mình bằng cái cách thân mật đến mơ hồ - đó thật sự là một gia đình. Hemuli nhớ khá rõ Mumi Bố và có lẽ cả chiếc thuyền của ông với cầu đỗ thuyền nữa. Nhưng điều lão nhớ rõ nhất là tâm trạng lúc thức dậy vào buổi sáng và cảm thấy rất hạnh phúc.

Hemuli rời khỏi giường, lấy bàn chải đánh răng nhét vào túi áo. Lão không còn cảm giác chán chường nữa, lão thấy mình như là một hemuli hoàn toàn mới.

Không ai trông thấy Hemuli ra đi, không va li hành lí, không ô và cũng chẳng một lời tạm biệt với ai trong số hàng xóm láng giềng.

Hemuli chưa quen đi bộ ở vùng thôn quê. Lão bị lạc đường không biết bao nhiêu lần, nhưng điều đó không làm cho lão bực bội hay lo lắng.

"Từ trước đến giờ ta chưa từng bị lạc," lão tự tin nghĩ bụng. "Ta cũng chưa từng bị ướt!"

Lão vung mạnh hai tay và thấy mình giống nhân vật trong một bài hát đang rời nhà ra đi một mình trong cơn mưa trên con đường dài nghìn dặm và tự do. Thế là Hemuli thấy hào hứng. Chốc nữa thôi, lão sẽ được uống cà phê nóng ở hiên nhà.

Cách thung lũng khoảng một cây số về phía đông, Hemuli đến bên một con sông. Nhìn dòng nước đen ngòm đang chảy, trong đầu lão chợt lóe lên ý nghĩ: "Cuộc đời

như một dòng sông. Một số thì dong buồm chầm chậm, số khác lại vội vàng, song cũng có kẻ bị lật thuyền. Ta sẽ nói điều này với Mumi Bố," Hemuli nghiêm túc ngẫm ngợi. "Chẳng phải đây là một triết lí mới à? Quả là ngày hôm nay các ý tưởng nảy sinh thật dễ dàng và tất cả đều rất đơn giản. Chỉ cần bước ra khỏi cửa với mũ đội hơi lệch. Có lẽ ta sẽ đẩy thuyền xuống nước và dong ra biển. Ta sẽ cảm thấy bánh lái ép chặt vào tay... bánh lái ép chặt vào tay," Hemuli nhắc lại và bây giờ lão rất vui, vui đến mức đau nhói. Lão thắt chặt thắt lưng quanh cái bụng to quá cỡ và đi dọc dòng sông.

Khi Hemuli đến nơi, thung lũng xám xịt dưới trời mưa. Lão đi thẳng vào vườn cây rồi dừng lại, vẻ bối rối. Mọi thứ đều như xưa song có cái gì đó khang khác. Lá khô trên cây rụng xuống và dính vào mõm Hemuli.

- Ta thật ngớ ngẩn. - Hemuli kêu lên. - Bây giờ đâu phải là mùa hè.

Không hiểu sao lão vẫn luôn nghĩ về mùa hè ở thung lũng Mumi. Hemuli tiếp tục đi về phía ngôi nhà và cố gắng đổi giọng. Song không được. Rồi lão gào lên:

- Chào! Mang cà phê nóng ra nhé!

Trong nhà không có động tĩnh gì cả. Hemuli gọi lại lần nữa và đứng đợi một lúc.

"Chả lẽ bây giờ ta lừa một cú cho họ biết tay," Hemuli nghĩ. Rồi lão dựng cổ áo, kéo mũ che mắt, tay cầm cái cào

ở bên cạnh và lấy hết sức, hùng hổ giơ nó lên cao quá đầu. Rồi lão hét:

- Nhà chức trách đây, mở cửa ra ngay!

Hemuli lặng lẽ đứng nguyên tại chỗ rồi cười phá lên. Ngôi nhà vẫn im lìm. Trời mưa nặng hạt hơn, nước mưa chảy dài dọc theo áo choàng của Hemuli. Khắp thung lũng không có tiếng động gì khác ngoài tiếng mưa rơi.

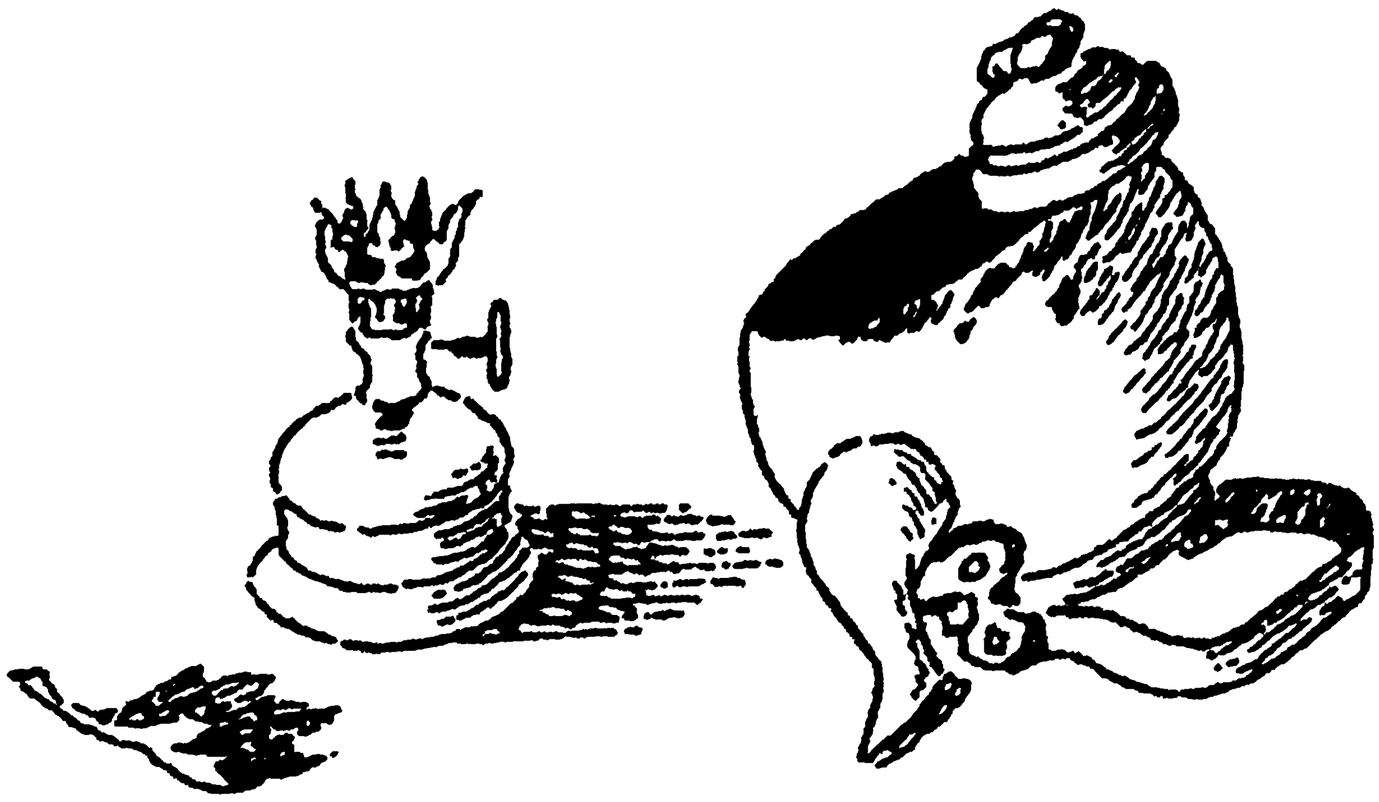

VI

Không hẹn mà gặp

Mặc dù Homsu Tuhto chưa bao giờ đến nhà Mumi, nhưng cậu có thể đến thẳng đó mà không hề lạc. Chặng đường rất dài mà chân Homsu lại quá ngắn. Nơi nào cũng có các vũng nước, những đầm sâu và nhiều cây đại thụ bị bão tố quật ngã hay đã có tuổi đời lâu lắm. Những bộ rễ bị bật tung kéo theo những tảng đất khổng lồ, để lại bên dưới những vũng nước đen mờ mờ. Homsu tránh xa từng đầm lầy và từng vũng nước mà không lần nào lạc đường. Cậu cho rằng mình rất may mắn vì cậu biết mình muốn gì. Mùi rừng rất dễ chịu, thậm chí dễ chịu hơn cả mùi thuyền của Hemuli.

Hemuli bốc mùi giấy cũ mốc meo và mùi sợ hãi. Điều này Homsu biết rõ. Vì có lần Hemuli đứng cạnh chiếc thuyền và kéo dịch tấm vải che thuyền một chút trước khi rời đi.

Lúc này trời không mưa, nhưng rừng chìm trong màn sương tuyệt đẹp. Sương càng ngày càng dày hơn theo những mỏm đồi thoai thoải dẫn đến thung lũng Mumi và các vũng nước dần kết thành những con suối, mỗi lúc một nhiều hơn. Homsu đi qua hàng trăm con suối cùng thác nước và tất cả cũng chảy về hướng cậu đang đi.

Thung lũng hiện dần ra và bây giờ Homsu đã đến đích. Cậu nhận ra những cây bạch dương vì thân chúng trắng muốt hơn ở bất cứ nơi nào khác. Những thứ nhạt màu thì sáng hơn và những thứ sẫm màu lại sẫm hơn. Homsu rón rén đi hết sức chậm rãi và nhẹ nhàng để không phát ra tiếng động. Cậu dỏng tai lắng nghe. Có ai đó đang chặt cây trong thung lũng. Tất nhiên là Mumi Bố đốn củi chuẩn bị cho mùa đông. Homsu càng đi khẽ khàng, như thể hai bàn chân không chạm xuống lớp rêu. Con suối sắp hiện ra trước mặt cậu cùng cây cầu và con đường nhỏ.

Mumi Bố đã ngừng đốn củi và bây giờ chỉ còn tiếng rì rào của con sông, nơi những con ngòi và dòng suối nhập về làm một rồi tiếp tục đổ ra biển cả.

"Mình đến nơi rồi," Homsu nghĩ.

Cậu đi qua cầu và vào vườn cây. Vườn cây đúng như

khu vườn trong câu chuyện của cậu chứ không thể là một vườn cây nào khác. Cây cối đứng trần trụi trong sương mù tháng Mười Một, nhưng trong nháy mắt, chúng khoác lên mình màu xanh mướt, những chấm sáng của tia nắng mặt trời nhảy múa trên thảm cỏ và Homsu ngửi thấy mùi thơm dịu dàng, an bình của tử đinh hương.

Cậu nhảy lò cò đến nhà chứa củi và một mùi vị khác phả vào cậu: mùi giấy cũ và mùi sợ hãi. Hemuli đang ngồi trên bậc cầu thang nhà chứa củi với chiếc rìu trong lòng. Lưỡi rìu bị mẻ mấy miếng vì lão bổ vào đinh. Homsu dừng lại. "Là Hemuli," cậu nghĩ. Trông người đó đích thị là lão.

Hemuli ngước lên và cất tiếng:

- Ồ, chào cậu. Ta cứ tưởng cậu là Mumi Bố. Cậu có biết cả nhà họ biến đi đâu không?

- Cháu không biết. - Homsu đáp.

- Củi của họ đóng đầy đinh. - Hemuli nói và giơ lưỡi rìu lên. - Những tấm ván cũ và đồ linh tinh đều tua tủa đinh! Thật thú vị khi có người để trò chuyện. Ta đến đây cho vui thôi. Như tới thăm nhà người quen cũ, cậu biết đấy. - Hemuli cười và để rìu vào trong lều. - Này Homsu, cậu mang chỗ củi này vào bếp hong cho khô và dựng chúng lên như thế này này, còn ta sẽ đi pha cà phê. Bếp ở bên phải phía sau nhà.

- Vâng. - Homsu đáp.

Hemuli bước về phía ngôi nhà, còn Homsu bắt đầu đi gom củi. Cậu thấy hình như Hemuli không quen bổ củi, nhưng theo những điều cậu vừa nghe thì có vẻ lão rất vui. Mùi củi thật dễ chịu.

Hemuli mang khay cà phê vào phòng khách và đặt lên chiếc bàn hình ô van màu gụ.

- Nhà Mumi hay uống cà phê sáng ở hiên nhà. - Lão nói. - Nhưng họ thường mời khách dùng cà phê trong phòng khách, nhất là với những ai chưa từng ghé qua đây.

Ghế ngồi được phủ những tấm vải nhung màu đỏ sẫm và sau mỗi lưng ghế đều có một miếng đăng ten. Homsu

rụt rè nhìn quanh căn phòng đẹp đẽ, trang nghiêm. Cậu không dám ngồi vì nội thất quá sang. Lò sưởi tráng men vươn lên đến tận trần được trang trí những hình quả thông, dây buộc cửa lò màu ngọc trai đen láy và những cánh cửa bằng đồng thau sáng bóng. Tủ cũng sáng loáng và các ngăn kéo đều có một tay cầm mạ vàng.

- Ồ, sao cậu không ngồi xuống? - Hemuli hỏi.

Homsu ngồi xuống mép ghế và nhìn chằm chằm vào bức chân dung một người có mái tóc màu xám, cặp mắt nheo vẻ bực tức với một cái đuôi treo phía trên tủ. Chiếc mõm to khác thường.

- Đấy là cụ tổ nhà họ. - Hemuli lên tiếng. - Từ thời xưa khi họ còn sống sau lò sưởi.

Ánh mắt Homsu trượt về phía cầu thang dẫn lên khoảng tối ảm đạm của phòng áp mái. Cậu rùng mình nói:

- Có lẽ trong bếp sẽ ấm hơn chăng?

- Cậu nói phải. - Hemuli đáp. - Trong bếp có lẽ dễ chịu hơn.

Rồi lão cầm khay cà phê và cả hai rời phòng khách đi xuống bếp.

Suốt ngày hôm đó, cả hai không đả động gì đến gia đình Mumi đang đi vắng. Hemuli lang thang trong vườn cào gom lá khô và huyên thuyên tất cả những gì lão nghĩ ra,

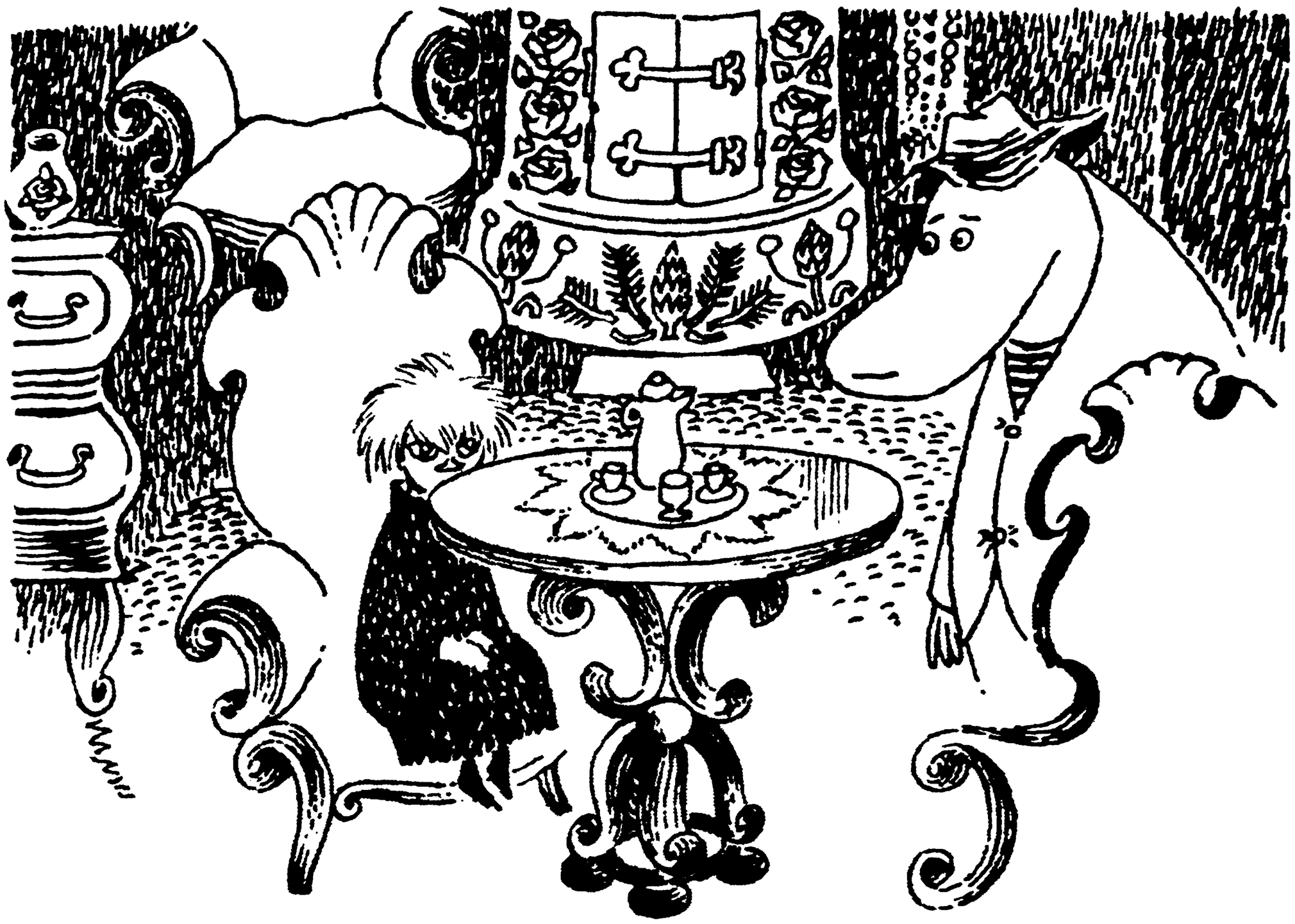

còn Homsu hầu như chẳng nói năng gì, lặng lẽ theo sau lão và nhặt lá rụng cho vào sọt.

Đến một chỗ, Hemuli đứng lại ngắm quả cầu thủy tinh màu xanh biếc của Mumi Bố.

- Vật trang trí trong vườn. - Lão nói. - Hồi ta còn bé, nó từng được mạ bạc.

Lão tiếp tục cào lá.

Homsu không nhìn quả cầu thủy tinh. Cậu muốn nhìn nó khi chỉ có mỗi mình. Quả cầu thủy tinh là tâm điểm của thung lũng, phản chiếu tất cả những ai sống ở đây. Nếu có ai trong gia đình Mumi còn ở đâu gần đó,

thì hình ảnh người ấy sẽ hiện lên ở điểm xanh đậm nhất của quả cầu.

Tối đến, Hemuli đi lên phòng khách và lên dây cót chiếc đồng hồ treo tường của Mumi Bố. Lúc đầu đồng hồ chạy loạn xạ như kẻ mất trí, hối hả và không đều, nhưng một lúc sau nó bắt đầu vào nhịp. Bây giờ, khi đồng hồ đã chạy đều đặn và dứt khoát trở lại, phòng khách về với nhịp sống thường ngày. Tiếp đó, Hemuli đi xem dụng cụ đo khí áp màu gụ được chạm trổ cầu kì. Hemuli vỗ vỗ và thấy rằng kim đồng hồ chỉ không dứt khoát. Sau đó, lão xuống bếp và nói:

- Mọi thứ giờ đã vào quy củ! Bây giờ chúng ta nhóm bếp lửa mới và pha thêm ít cà phê, đúng không?

Hemuli thắp đèn bếp lên và tìm thấy một ít bánh quế trong chạn bếp.

- Đây đúng là bánh quy dành cho dân tàu bè. - Lão giải thích. - Chúng khiến ta nhớ đến thuyền của mình. Ăn đi! Cậu gầy quá.

- Cháu cảm ơn bác. - Homsu lẩm bẩm.

Hemuli đang trong trạng thái rất phấn chấn. Lão nghiêng người trên bàn dưới bếp và nói với Homsu:

- Chiếc thuyền buồm của ta là một công trình trác tuyệt. Trên thế gian này không gì có thể sánh nổi với người được đẩy thuyền xuống nước khi mùa xuân đến.

Homsu quấy miếng bánh khô trong cốc cà phê, không nói gì.

- Người ta đợi và đợi. - Hemuli nói tiếp. - Và cuối cùng kéo buồm lên rồi ra đi.

Homsu liếc nhìn Hemuli từ dưới hàng lông mày. Cuối cùng cậu cất tiếng đáp:

- Vâng.

Chợt Hemuli rơi vào tâm trạng cô đơn và căn phòng trở nên tĩnh lặng. Lão nói:

- Chẳng lúc nào kịp làm những gì ta muốn. Cậu biết họ không?

- Cháu quen Mumi Mẹ. - Homsu đáp. - Những người khác cháu không rõ.

- Ừ, ta cũng thế. - Hemuli thích thú reo lên khi thấy cuối cùng Homsu cũng nói gì đó. - Ta chưa bao giờ nhìn họ thật gần, họ chỉ hiển hiện mà thôi, cậu thấy đấy... - Hemuli ngần ngừ tìm đúng từ rồi lưỡng lự nói tiếp. - Họ hệt như những người vẫn luôn tồn tại, nếu cậu hiểu ý ta muốn nói gì... ừ như những cái cây, không phải ư... hay đồ dùng...

Homsu lại co vào trong vỏ bọc của mình. Lát sau, Hemuli đứng dậy và nói tiếp:

- Có lẽ đã đến lúc chúng ta cần đi ngủ. Mai lại sang một ngày khác. - Lão tỏ ra lưỡng lự.

Những hình ảnh tươi đẹp của mùa hè đã biến mất ở

phòng khách phía đông, Hemuli chỉ có thể thấy cầu thang dẫn lên những căn phòng trống vắng tối om trên tầng áp mái. Lão quyết định ngủ lại trong bếp.

- Cháu ra ngoài một lúc. - Homsu lầm bầm.

Cậu đóng cửa lại và đứng trên bậc thềm bếp. Ngoài trời tối om. Đợi cho đến khi mắt quen nhìn trong bóng tối, cậu mới chậm rãi đi qua vườn. Màu xanh biếc sáng lóe trong đêm và chỉ chốc nữa thôi là Homsu sẽ đến chỗ quả cầu thủy tinh. Trông nó sâu thẳm như biển cả và ngập tràn những con sóng dài nhấp nhô. Homsu nhìn vào sâu hơn và kiên nhẫn đợi. Cuối cùng, một chấm sáng nhỏ yếu ớt hiện ra xanh biếc ở chính giữa. Nó sáng lên rồi vụt tắt, sáng rồi tắt đều đặn giống như ngọn hải đăng.

"Họ ở xa làm sao," Homsu nghĩ. Cái lạnh đã bò lên đôi chân, nhưng Homsu không nhúc nhích. Cậu nhìn chằm chằm vào chấm sáng yếu ớt lúc sáng lên, lúc vụt tắt mà người ta khó lòng phân biệt được. Cậu có cảm tưởng như mình bị đánh lừa.

Hemuli cầm đèn đứng trong bếp và nghĩ thật khó chịu khi phải kiếm một cái đệm ở đâu đó, tìm chỗ đặt nó rồi lại cất đi và thừa nhận rằng một ngày nữa lại chuyển sang đêm. "Tại sao lại như thế này chứ?" Lão kinh ngạc nghĩ. "Ta cảm thấy vui vẻ suốt ngày. Điều đó mới đơn giản làm sao!"

Trong khi Hemuli băn khoăn đứng đấy, cửa hiên nhà mở ra và ai đó bước vào phòng khách rồi đâm sầm vào ghế.

- Ai làm cái gì ở đó vậy? - Hemuli hỏi.

Không có tiếng trả lời. Hemuli cầm đèn lên và hét to:

- Ai đấy?

Một giọng già nua đáp vẻ đầy bí ẩn:

- Ta không nói đâu.

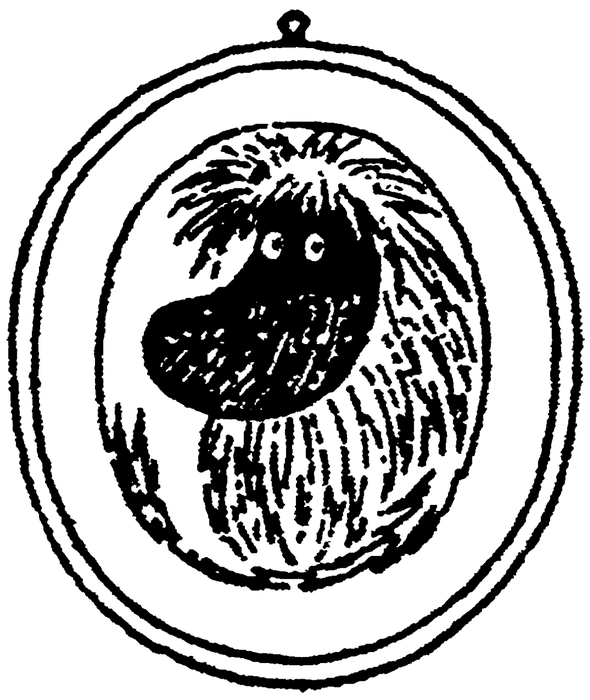

VII

Lão Khôt

Lão già nua và đãng trí. Có lần tỉnh dậy vào một buổi sáng mùa thu tối thui, lão quên mất tên mình. Quả là hơi buồn khi bạn quên tên người khác, nhưng quên tên chính mình thì có thể chấp nhận được.

Lão thậm chí không thèm rời khỏi giường, cả ngày để mặc cho các ý nghĩ và hình ảnh thỏa sức hiện về rồi biến đi trong đầu như chúng muốn. Thỉnh thoảng lão ngủ thiếp đi rồi lại tỉnh dậy và vẫn không biết mình là ai. Đó là một ngày bình yên và hết sức thú vị.

Buổi chiều, lão cố tìm cho mình một cái tên để có thể ra khỏi giường. Lão Khốt? Ông già lụ khụ? Lão già nhăn nhúm? Lão già xấu xí?...

Có biết bao người từng đến gõ cửa nhà bạn, tự giới thiệu họ tên và cả những người đã lập tức quên khuấy tên mình. Chủ nhật nào họ cũng tới. Họ gào lên những câu hỏi lịch sự vì họ chẳng bao giờ chịu hiểu rằng người khác không hề điếc. Họ cố nói đơn giản nhất có thể để bạn hiểu được điều họ muốn. Họ chúc bạn ngủ ngon rồi đi về nhà mình và chơi đùa, nhảy múa, hát hò cho tới tận sáng hôm sau. Những người ấy là họ hàng của bạn.

- Ta là lão Khốt. - Lão lầm bầm vẻ nghiêm nghị. - Giờ ta sẽ dậy và quên hết các gia đình trên thế gian này.

Gần như cả đêm lão Khốt ngồi cạnh cửa sổ và dán mắt vào bóng tối, lão đợi. Có ai đó ngang qua nhà và đi thẳng vào rừng. Một ô cửa sổ hắt ánh sáng xuống mặt nước ở mé bên kia vịnh. Có thể đang có một bữa tiệc mà cũng có thể không. Đêm lặng lẽ trôi và lão Khốt ngồi đợi điều lão muốn.

Thỉnh thoảng trong buổi sớm lờ mờ, lão biết mình muốn đến một thung lũng mà có hồi lão từng ở đấy từ rất lâu rồi. Mà cũng có thể lão chỉ nghe kể lại hay đọc ở đâu đó, nhưng điều ấy không quan trọng. Quan trọng là có con suối chảy qua thung lũng. Hay nói đúng hơn đó là một dòng chảy? Nhưng hoàn toàn không phải là con sông.

Lão Khốt quyết định gọi nó là con suối vì lão thích suối hơn sông ngòi nhiều. Một con suối trong vắt, nước chảy róc rách dưới cây cầu nhỏ. Trên cầu, lão ngồi khỏa chân trong nước và ngắm nhìn những chú cá nhỏ bơi lội tung tăng. Không ai đến giục lão chẳng phải đã đến lúc lão nên đi nằm. Không ai đến hỏi thăm sức khỏe và tán gẫu với lão để không cho lão có thời gian nghĩ tới tuổi già sức yếu hay sung sức khỏe mạnh. Đấy cũng là nơi lão có thể thổi kèn, ca hát suốt đêm, và lão Khốt là người cuối cùng rời nhà ra đi vào lúc rạng sáng.

Lão Khốt không vội đi ngay. Lão đã kịp học được điều quan trọng là phải gác lại việc mình mong đợi và lão biết hành trình tới một nơi chưa từng đến cần phải được chuẩn bị kĩ càng.

Suốt nhiều hôm liền, lão Khốt lang thang quanh những ngọn đồi dọc theo bờ vịnh dài và tối. Lão chìm sâu vào trạng thái lãng quên và bắt đầu cảm thấy thung lũng đang đến mỗi lúc một gần hơn.

Những chiếc lá đỏ vàng cuối cùng lìa khỏi các cành cây và phủ quanh chân lão Khốt ở bất cứ nơi nào lão đi qua (đôi chân lão Khốt vẫn rất dẻo dai). Thỉnh thoảng lão dừng lại, lấy gậy chọc một chiếc lá đưa lên mũi ngửi rồi tự nhủ:

- Đây là lá phong. Ta quên sao được.

Lão Khốt biết rất rõ điều gì lão cần giữ trong trí nhớ của mình.

Những ngày ấy, lão đã may mắn quên được không biết bao nhiêu điều. Mỗi buổi sáng, lão thức dậy trong niềm mong mỏi âm thầm giống hệt nhau rồi quên đi ngay tức khắc để cho thung lũng có thể đến gần hơn. Không có ai quấy rầy lão và không ai nói cho lão biết lão là ai.

Lão Khốt tìm thấy một cái giỏ dưới giường của mình và lão bỏ vào giỏ tất cả thuốc men cùng một cút rượu cô nhắc[1] nhỏ đề phòng bị đau bụng. Lão cắt sáu lát bánh mì và lục tìm chiếc ô. Lão chuẩn bị cho một chuyến trốn chạy và rời khỏi ngôi nhà.

Sau nhiều năm, các đồ vật chất đầy trên sàn nhà lão. Có biết bao thứ chẳng cần giữ lại, và cũng có bao lí do để khỏi phải cất giữ chúng. Những đồ vật đó nằm ngổn ngang khắp nơi giống như những hòn đảo trong một quần đảo không cần thiết và vô dụng. Lão Khốt bước qua chúng và lướt trên con đường cũ đã từng khiến những hành trình hằng ngày quanh phòng lão trở nên thú vị, hồi hộp đồng thời cũng thật thân thuộc và bình an. Giờ lão Khốt cho rằng những thứ đó không còn cần thiết nữa. Lão cầm lấy cái chổi và khua khoắng cho căn phòng bốc bụi mù mịt. Tất cả mọi thứ, đồ ăn thừa, những đôi dép thiếu chiếc, những vệt bụi bặm, những viên thuốc lăn vào góc phòng, những danh sách bị bỏ quên, thìa, dĩa, cúc và những phong thư chưa mở được lão lùa thành một đống. Và từ xó xỉnh

---

(1) Một loại rượu mạnh màu hổ phách. (BT)

của một mớ lộn xộn, lão nhặt ra được tám cặp kính. Lão bỏ chúng vào giỏ và nghĩ: "Với một nửa số kính này, ta sẽ nhìn thấy được những điều hoàn toàn mới lạ."

Bây giờ thung lũng đã ở rất gần, gần như đằng sau góc nhà và lão Khốt đoán vẫn chưa đến Chủ nhật.

Lão Khốt rời nhà vào thứ Sáu hoặc thứ Bảy và dĩ nhiên lão không thể không viết một bức thư từ biệt.

"Giờ ta đi đây và ta rất khỏe mạnh. Ta đã nghe thấy tất cả những lời các người nói trong chừng một trăm năm nay vì ta không hề bị điếc và ta biết các người luôn có những cuộc vui bí mật. Không kí tên."

Rồi lão Khốt mặc áo khoác và đi đôi tất dày, cầm chiếc giỏ nhỏ trên tay, mở cửa ra rồi đóng lại phía sau nó một trăm năm đã qua. Trong nỗi phấn khích và niềm hân hoan vì cái tên mới, lão nhằm thẳng hướng bắc về phía thung lũng may mắn, không một ai bên bờ vịnh biết lão đi. Những chiếc lá đỏ, lá vàng bay lơ lửng quanh lão và giữa những ngọn đồi phía đông, một cơn mưa mùa thu nặng hạt gội rửa tất cả những gì còn lại mà lão không muốn nhớ nữa.

VIII

Bà cô quẫn trí

Chuyến đi đến thung lũng Mumi của Vilijonka đã bị chậm lại một chút vì bà không quyết định được phải loại trừ lũ mọt hay không. Cuộc chiến chống mọt là chuyện không đơn giản: nào thông gió, nào chà xát và đủ những việc tương tự, đấy là chưa kể đến những ngăn tủ cần phải dùng nước xô đa và xà phòng để cọ rửa. Nhưng vừa chạm đến chổi hay mảnh giẻ lau, bà liền thấy hoa mắt và cảm giác nôn nao vì sợ hãi từ trong dạ dày cuộn lên rồi nghẹn lại nơi cổ. Bà không thể dọn dẹp, việc đó không đem lại kết quả gì. Nhất là sau sự việc xảy ra khi lau chùi cửa sổ.

"Nhưng để thế cũng đâu có được," Vilijonka đáng thương nghĩ. "Mọt sẽ ăn hết những gì mình có!"

Vilijonka không biết sẽ ở thung lũng Mumi trong bao lâu. Nếu không thích thì chắc bà chỉ ở độ vài ba ngày. Nhưng nếu ở đấy có nhiều điều thú vị, có thể bà sẽ lưu lại cả tháng. Và nếu ở đấy cả tháng thì đến khi về, quần áo của bà ở nhà sẽ đầy mọt và bọ lông.

Vilijonka kinh hãi tưởng tượng cảnh những con bọ nhỏ gặm nhấm quần áo cùng thảm của mình - và cả niềm sung sướng độc ác của chúng khi tìm thấy chiếc khăn lông cáo!

Cuối cùng, Vilijonka mệt lử vì sự thiếu cương quyết của mình nên cứ thế lấy va li đựng đồ, quàng vội chiếc khăn lông cáo vào cổ rồi đóng cửa và ra đi.

Thung lũng Mumi không xa thung lũng nhà Vilijonka lắm, nhưng khi bà đến nơi thì chiếc va li trở nên nặng như đá và đôi giày như siết chặt lấy bàn chân. Vilijonka bước thẳng lên thềm nhà rồi gõ cửa và đợi một lát, sau đó đi vào phòng khách.

Vilijonka nhận ra ngay rằng đã lâu nhà không được quét dọn. Bà liền cởi găng tay bằng vải bông ra và lướt ngón tay dọc theo đường viền trang trí của chiếc lò sứ. Một vệt trắng hằn lên trên nền bụi xám.

- Không thể như thế được, - Vilijonka lầm bầm, một cơn rùng mình chạy dọc sống lưng bà, - không thể cứ thế mà tự ý ngừng việc quét dọn...

Vilijonka đặt va li xuống nền nhà và đi đến gần cửa sổ. Cửa sổ lem luốc, mưa đã để lại trên ô cửa những vệt dài buồn bã. Chỉ đến khi nhận thấy các tấm rèm đã được tháo rời khỏi khung cửa, bà mới hiểu là gia đình Mumi không có ai ở nhà. Bà thấy chiếc đèn chùm pha lê được bọc lại bằng vải lanh. Đột nhiên mùi lạnh lẽo của ngôi nhà bị bỏ trống

vây quanh Vilijonka và bà thấy thất vọng tràn trề. Bà mở va li, lấy lọ hoa bằng sứ, quà dành tặng Mumi Mẹ và đặt lên bàn. Chiếc lọ hoa đứng đấy như một sự khiển trách không lời. Cả căn nhà im lặng như tờ.

Vilijonka bất ngờ lao lên tầng trên. Ở đấy còn lạnh lẽo hơn, cái lạnh ứ đọng của ngôi nhà mùa hè bị đóng chặt cửa khi đông sang. Bà lần lượt mở hết cửa, tất cả các phòng trong nhà trống hoác và nhờ nhờ tối, rèm cửa đều đã được kéo xuống. Vilijonka càng lúc càng sợ hãi và bắt đầu mở các ngăn tủ. Bà thử mở tủ quần áo, nhưng cửa tủ đã bị khóa. Bà nổi điên lên, đập cả hai tay rầm rầm vào cửa tủ, rồi lao lên gác mái và giật tung cửa ra.

Homsu đang ngồi thu lu trên đó, chằm chằm nhìn Vilijonka. Trên đùi cậu đặt cuốn sách dày và trông cậu có vẻ sợ sệt.

- Gia đình Mumi ở đâu? Gia đình Mumi ở đâu? - Vilijonka hét lên.

Homsu đánh rơi cuốn sách và ép người sát vào tường, nhưng khi nhận thấy mùi kích động của Vilijonka, cậu hiểu là vị khách này không có gì nguy hiểm cả. Vilijonka đang sợ hãi. Homsu đáp:

- Cháu không biết ạ.

- Nhưng ta đến thăm họ mà! - Vilijonka gào lên. - Ta còn mang theo quà nữa. Một lọ hoa rất đẹp. Họ không thể cứ thế mà chuyển đi nơi khác, chẳng nói một lời!

Homsu bé nhỏ chỉ lắc đầu và lại nhìn Vilijonka chằm chằm. Vilijonka đóng sầm cửa và bỏ đi.

Homsu bò vào tấm lưới cuộn tròn trên sàn nhà, cậu làm một chỗ ngồi thích hợp cho mình rồi tiếp tục đọc. Cuốn sách to và dày cồm cộp, không có mở đầu cũng chẳng rõ kết thúc, các trang giấy đều ố vàng và ở góc có vết chuột gặm. Homsu không quen đọc sách, vì thế cậu mất nhiều thời gian để đánh vần từ đầu dòng đến cuối dòng. Cậu luôn hi vọng cuốn sách sẽ cho cậu biết vì sao gia đình Mumi rời đi và hiện giờ họ đang ở đâu. Nhưng cuốn sách chỉ nói về những điều khác hẳn, các con thú kì lạ, những

cảnh quan tăm tối và tất cả đều mang những cái tên đặc biệt. Homsu chưa bao giờ biết rằng dưới đáy biển sâu có những con trùng tia và trùng tiền[1] cuối cùng trên trái đất. Một con trùng tiền chẳng giống họ hàng của mình chút nào, nó mang nét của loài Noctiluca[2] và dần dà chẳng còn gợi nhớ đến loài nào khác ngoài bản thân mình. Quả thực, con trùng tiền nhỏ xíu và càng bé hơn khi hoảng sợ.

"Chúng ta chẳng thể hết kinh ngạc trước sự biến đổi kì lạ của động vật nguyên sinh." Homsu đọc. *"Không nghi ngờ gì nữa, tất cả đánh giá khách quan đều nằm ngoài mọi khả năng khi nhắc đến nguyên nhân dẫn tới sự phát triển đặc biệt của con vật, nhưng chúng ta có cơ sở để đặt giả thiết, rằng sự tích trữ điện năng là một trong những điều kiện sống chính của nó. Vào thời gian được nhắc đến, các cơn bão điện năng xuất hiện rất dồi dào. Những dải núi xuất hiện sau thời kì băng giá được chúng ta bàn luận trước đây đã trở thành nạn nhân của bão tố cuồng phong, và vùng biển gần đó đã nạp thêm năng lượng từ sức mạnh của các cơn bão."*

Homsu để mặc cuốn sách rơi xuống đùi. Cậu không hiểu rõ sách nói về cái gì và câu chữ dài khủng khiếp. Nhưng cậu nghĩ những từ ngữ lạ lùng ở đây rất hay và từ trước đến nay, cậu chưa bao giờ có riêng một cuốn sách nào. Cậu giấu sách dưới tấm lưới rồi nằm không nhúc nhích và nghĩ ngợi.

---

(1) Tên khoa học lần lượt là Radiolaria và Nummulite, các dạng sự sống đơn bào thuộc nhóm động vật nguyên sinh (tên khoa học là Protozoa). (BT)
(2) Một loài tảo giáp sống ở biển có khả năng phát quang sinh học. (BT)

Một con dơi nhỏ treo lủng lẳng dưới cửa sổ rạn nứt trên khung mái nhà. Nó ngủ chúc đầu xuống dưới.

Tiếng Vilijonka léo nhéo dưới vườn. Bà vừa bắt gặp Hemuli.

Homsu buồn ngủ rũ rượi. Cậu cố gắng kể cho mình câu chuyện về gia đình hạnh phúc, nhưng không được. Thế là thay vào đó, cậu đành kể về con trùng tiền nhỏ bé kì lạ, con vật có những nét của loài Noctiluca và rất thích điện.

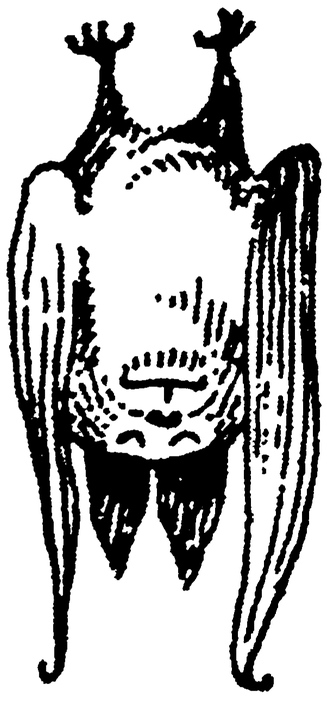

XIX

Muymeli

Muymeli xuyên cánh rừng đi đến, vừa đi vừa nghĩ: "Thật thú vị khi được là một muymeli! Mình thấy mãn nguyện từ đầu đến chân."

Muymeli thích cặp chân dài và đôi ủng đỏ của mình. Trên đỉnh đầu cô bé có một búi tóc dựng đứng màu vàng sẫm được chải mượt mà và buộc chặt thành túm giống một củ hành nhỏ theo kiểu nhà muymeli. Muymeli băng qua những đầm lầy, các rặng núi và vượt qua những lũng sâu ngập trong nước khoác lên mình tấm áo xanh rì sau những

cơn mưa nặng hạt. Cô bé đi thoăn thoắt và thỉnh thoảng nhảy chân sáo để cảm nhận mình có thân hình thanh mảnh và nhẹ nhõm thế nào.

Muymeli hi vọng gặp lại cô em Muy Tí Hon mà gia đình Mumi đã nhận làm con nuôi mấy năm về trước. Cô bé hình dung Muy Tí Hon vẫn vô tư, nóng nảy và chui vừa giỏ đựng đồ may vá như ngày nào.

Đến nơi, Muymeli thấy lão Khốt đang ngồi vắt vẻo trên cầu và dùng chiếc lồng bắt gà bằng lưới để đánh cá. Lão mặc áo choàng trong nhà, chân đi tất dài và dày, đầu đội mũ; bên trên tất cả vẻ đẹp ấy lão che một cái ô. Muymeli chưa bao giờ nhìn lão Khốt thật gần nên bây giờ cô bé ngắm nghía lão kĩ lưỡng và có phần thích thú. Lão bé nhỏ đến đáng kinh ngạc.

- Phải, ta biết cháu là ai. - Lão Khốt lên tiếng. - Ta là lão Khốt chứ không phải ai khác! Ta biết các cháu hay tổ chức những bữa tiệc tùng bí mật, vì cửa sổ nhà các cháu thường sáng thâu đêm.

- Ồ, ông bây giờ tin bất cứ điều gì. - Muymeli vô tư đáp. - Ông có nhìn thấy Muy Tí Hon ở đâu không ạ?

Lão Khốt kéo cái lồng lên khỏi mặt nước. Trong lồng chẳng có gì.

- Muy ở đâu ạ? - Muymeli hỏi lại.

- Đừng gào lên thế. - Lão Khốt hét to. - Tai ta còn thính chán, và cá có thể hoảng sợ rồi bơi đi mất.

- Chúng bơi đi từ lẩu từ lâu rồi. - Muymeli nói và nhảy nhót chạy đi.

Lão Khốt nhổ phì phì và co người vào sâu hơn dưới chiếc ô. Dòng suối của lão luôn có đầy cá. Lão nhìn xuống dòng nước nâu đục ngầu đang dâng cao phía dưới cầu, cuốn theo hàng ngàn vật dụng đang dập dờn nửa chìm nửa nổi. Chúng trôi qua và bơi đi, luôn luôn trôi qua và bơi đi... Mắt lão Khốt bắt đầu đau nhức và lão nhắm mắt lại để hình dung rõ dòng suối của riêng lão, dòng suối trong vắt trên nền cát và những đàn cá lấp lánh đang bơi lội...

"Ở đây, lúc này có điều gì đó bất thường." Lão lo lắng nghĩ. "Cầu vẫn như thể nó phải thế, đây là cây cầu thật. Nhưng ta lại là một người mới toanh..." Những ý nghĩ cứ trôi tuồn tuột và lão ngủ thiếp đi.

Vilijonka ngồi trên hiên, chân quấn trong tấm chăn mỏng và ra dáng như là chủ nhân của cả thung lũng nhưng bà lại không mừng lắm về điều đó.

- Xin chào. - Muymeli cất tiếng. Nhưng ngay lập tức cô bé nhận ra gia đình Mumi chẳng có ai ở nhà.

- Chào. - Viljonka đáp bằng giọng dễ thương lãnh đạm mà bà hay nói với nhà muymeli. - Họ đi cả rồi. Không nói một lời nào. Cũng may là cửa không khóa!

- Họ không bao giờ khóa cửa cả. - Muymeli nói.

- Họ có khóa đấy. - Viljonka thì thào và tin tưởng cúi về phía trước. - Phải rồi, họ có khóa cửa. Tủ quần áo trên

gác có khóa! Dĩ nhiên họ cất những đồ quý giá trong đó, tất cả những thứ mà họ nghĩ cần cất giữ.

Muymeli tò mò nhìn Vilijonka, cặp mắt sợ sệt của bà và cả các lọn tóc cứng đơ, những cái cặp tăm đâm ra lởm chởm cùng chiếc khăn lông cáo. Vilijonka không thay đổi chút gì.

Hemuli đến gần theo lối đi dài trong vườn, lão cào lá cây. Sau lưng lão, Homsu bé nhỏ nhảy nhót và nhặt lá bỏ vào giỏ.

- Chào cháu. - Hemuli lên tiếng. - Hóa ra cháu cũng ở đây cơ đấy.

- Ai thế kia ạ? - Muymeli hỏi.

- Tôi mang đến một món quà. - Vilijonka lên tiếng phía sau Muymeli.

- Một cậu homsu. - Hemuli giải thích. - Cậu ấy giúp ta vài việc trong vườn.

- Tôi mang đến cho Mumi Mẹ một bình hoa rất đẹp! - Viljonka nghiêm nghị nói.

- Vậy ạ? - Muymeli bảo. - Còn bác lại cào lá cây.

- Ta sắp xếp lại các thứ trong vườn một chút cho gọn gàng. - Hemuli thừa nhận.

Bất ngờ Viljonka hét lên:

- Không được động vào lá mục! Chúng rất nguy hiểm! Chúng thối rữa cả rồi!

Rồi bà chạy dọc hiên nhà nhanh đến nỗi chiếc khăn choàng mỏng đập phần phật xung quanh.

- Vi trùng! - Bà kêu lên. - Côn trùng! Sâu! Bọ! Rắn rết! Đừng chạm vào chúng!

Hemuli tiếp tục cào lá. Khuôn mặt bướng bỉnh, ngây thơ của lão nhăn nhúm và lão lặp đi lặp lại vẻ rầu rĩ:

- Ta thay Mumi Bố sắp xếp lại các thứ một chút cho gọn gàng.

- Tôi hiểu mình đang nói gì. - Viljonka nói với vẻ răn đe và tiến lại gần hơn.

Muymeli nhìn họ. "Lá mục ư?" Cô bé nghĩ. "Đúng là đám người kì quặc."

Cô bé đi vào nhà và leo lên gác mái. Ở đó rất lạnh. Phòng khách phía nam vẫn nguyên như cũ, ngăn tủ dưới

bồn rửa mặt trắng muốt, bức tranh phai màu vẽ cơn bão thời xa xưa và tấm chăn lông ngỗng biển màu xanh da trời. Bình nước rửa rỗng không và dưới đáy có một con nhện đã chết. Chính giữa sàn có chiếc va li của Vilijonka và một cái áo ngủ màu hồng nằm ở trên giường.

Muymeli xách va li và cầm áo ngủ sang phòng khách phía bắc rồi đóng cửa lại. Phòng khách phía nam là của cô bé, đó là điều hiển nhiên như chiếc lược cũ của cô phải nằm ở góc tủ bồn rửa mặt dưới cái khăn vải bông thô. Muymeli nhấc khăn lên, chiếc lược vẫn còn đó. Cô bé ngồi xuống bên cửa sổ, gỡ những sợi tóc dài đẹp ra khỏi búi tóc và bắt đầu chải. Không khí căng thẳng buổi sáng vẫn nặng nề trôi đi dưới sân, phía sau khung cửa sổ đóng kín.

Muymeli chải đi chải lại, tóc lách tách những tia sáng nhỏ và lấp lóa. Cô bé lơ đãng nhìn vườn cây rộng lớn đang bị mùa thu khoác lên vẻ xa lạ và hoang vắng. Những hàng cây trông như tấm phông xám, những bức tường các tông lô nhô chen nhau trong màn mưa phùn, trơ trụi. Sự bất hòa lặng lẽ hiển hiện trước hiên nhà. Mọi người vung tay, đi đi lại lại chỗ này chỗ kia, trông họ còn không thật hơn cả hàng cây. Tất cả trừ Homsu. Cậu đứng im và nhìn chằm chằm xuống đất.

Bóng râm dài rộng tràn qua thung lũng, một cơn mưa mới sắp kéo đến. Và đằng kia, Muikunen đang đi qua cầu tiến lại gần. Đó đích thị là cậu, không còn ai có quần áo

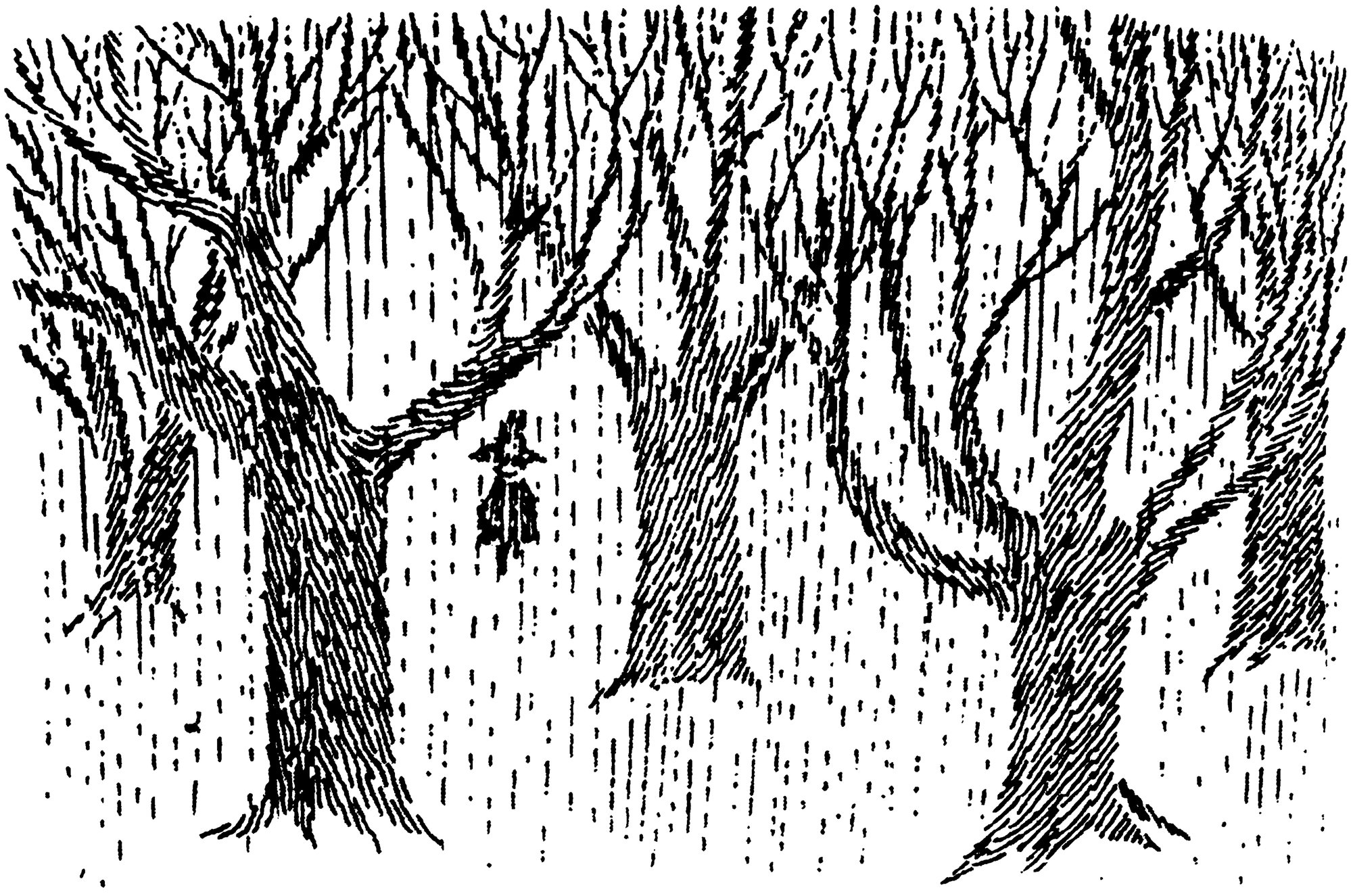

màu xanh như thế. Đến bên những bụi tử đinh hương, cậu dừng lại và ngoái nhìn xung quanh. Thế rồi cậu tới gần, và bây giờ cậu bước đi theo kiểu khác hẳn, rất đều đặn nhịp nhàng. Muymeli mở cửa sổ.

Hemuli ném chiếc cào đi.

- Ở đây cái gì cũng phải sắp xếp và sắp xếp. - Lão cất tiếng.

Còn Vilijonka nhìn thẳng và nói:

- Khi Mumi Mẹ ở nhà, mọi việc khác hẳn.

Homsu nhìn chằm chằm đôi giày của Vilijonka và nhận thấy chúng quá chật. Bây giờ mưa đã kéo đến trên thung lũng. Những chiếc lá ủ rũ cuối cùng đã lìa cành và bay liệng qua hiên nhà, mưa bắt đầu nặng hạt.

- Xin chào. - Muikunen lên tiếng.

Tất cả nhìn nhau.

- Hình như mưa rồi. - Vilijonka lo lắng nói. - Chẳng có ai ở nhà cả.

Và Hemuli bảo:

- Hay quá, cậu đã đến.

Muikunen do dự huơ tay, rồi cậu kéo chiếc mũ xuống. Cậu quay người và đi về phía con suối. Hemuli và Vilijonka lặng lẽ theo sau. Cả hai dừng lại cách cậu một quãng, đợi đến khi Muikunen dựng xong lều bên cạnh cầu, và họ nhìn thấy cậu chui vào lều.

- Hay quá, cậu đã đến. - Hemuli nhắc lại.

Cả hai đứng một lúc dưới mưa và đợi.

- Cậu ta ngủ rồi. - Hemuli thì thào. - Cậu ta mệt.

Muymeli thấy Hemuli và Vilijonka trở vào nhà. Cô bé

đóng cửa sổ rồi cẩn thận quấn tóc thành một búi nhỏ xinh xắn và cứng cáp.

Trên thế gian này, không gì tuyệt hơn là cảm giác dễ chịu như ở nhà mình và cũng không gì dễ dàng hơn điều đó. Muymeli chẳng bao giờ đoái hoài đến những người mà cô bé gặp và quên họ ngay lập tức, cũng không bao giờ can dự vào những việc họ làm. Cô bé chỉ nhìn họ và sự rối rít của họ với vẻ ngạc nhiên thích thú.

Tấm chăn lông ngỗng có màu xanh nước biển. Mumi Mẹ từng thu gom lông ngỗng biển suốt sáu năm trời và giờ chăn đang nằm đợi người muốn dùng nó dưới tấm phủ viền đăng ten trong phòng khách phía nam. Muymeli quyết định đặt chiếc gối chườm nóng dưới chân, cô bé biết những chiếc gối đó được để ở đâu trong ngôi nhà này. Cứ năm ngày một lần cô bé gội đầu bằng nước mưa. Chập tối, cô chợp mắt một lúc. Tối tối, căn bếp rất ấm cúng sau lúc nấu nướng thức ăn.

Có thể nằm trên cầu nhìn dòng nước lững lờ trôi. Thỉnh thoảng, có thể nhảy nhót hay lang thang qua đầm với đôi ủng đỏ. Hoặc nằm cuộn tròn nghe nước mưa rơi lộp độp trên mái nhà. Thư giãn thật là dễ dàng.

Ngày tháng Mười Một dần dần tối. Muymeli chui dưới tấm chăn lông ngỗng biển, cô bé duỗi chân khiến hai đầu gối kêu răng rắc và quặp các ngón chân quanh chai nước nóng. Bên ngoài trời mưa. Vài tiếng sau, cô bé hẳn sẽ thấy

tốt nhất là nên đi dùng bữa trưa Vilijonka nấu và tán gẫu với ai đó. Nhưng bây giờ cô bé không cần gì hơn là chìm nghỉm trong chăn đệm ấm áp, cả thế gian chỉ là một tấm chăn khổng lồ mềm mại mà một bé muymeli quấn mình vào, còn những kẻ khác ở bên ngoài. Muymeli không bao giờ mơ, cô bé ngủ lúc nào tùy thích và dậy khi buộc phải thức giấc.

X

Đêm muộn

Trong lều tối om. Muikunen chui ra khỏi túi ngủ. Năm giai điệu vẫn không đến gần hơn chút nào - chẳng có tới một giai điệu. Ngoài trời im ắng quá, mưa đã tạnh. Cậu quyết định áp chảo mấy miếng mỡ phần và vào kho lấy thêm củi.

Khi củi vừa bén lửa thì Hemuli và Vilijonka đến gần lều. Cả hai đứng lại nhìn và không nói lời nào.

Muikunen hỏi:

- Hai bác đã dùng bữa rồi sao?

- Chúng tôi chưa ăn được. - Hemuli đáp. - Chúng tôi vẫn chưa thỏa thuận xong ai sẽ rửa bát đĩa.

- Homsu. - Vilijonka bảo.

- Homsu không được. - Hemuli nói. - Homsu giúp tôi làm vườn. Vilijonka và Muymeli phải làm việc bếp núc vì họ là phụ nữ, không phải sao? Chẳng nhẽ tôi nói không đúng à? Tôi pha cà phê và thu xếp mọi việc đâu vào đấy. Còn lão Khốt thì già quá rồi, lão muốn làm gì thì làm tôi cũng mặc.

- Loài hemuli là những kẻ lúc nào cũng chỉ biết sắp xếp. - Vilijonka gào lên.

Cả Hemuli lẫn Vilijonka đều nhìn Muikunen chằm chằm và có phần bối rối.

"Rửa bát đĩa ư?" Muikunen nghĩ. "Họ chẳng biết gì. Chỉ cần khỏa bát đĩa vào nước suối, nhúng tay chân và vứt bỏ lá xanh, chả có gì ghê gớm cả. Họ nói cái gì vậy?"

- Chẳng phải lúc nào loài hemuli cũng chỉ biết thu xếp với lại sắp đặt hay sao? - Vilijonka nói. - Đây là vấn đề rất quan trọng.

Muikunen đứng dậy, cậu e sợ họ. Cậu không biết nói sao để can được hai người.

Đột nhiên Hemuli kêu lên:

- Tôi có sắp đặt cái gì đâu! Tôi muốn sống trong lều và được tự do!

Lão giật tung cửa lều và chui vào trong, cả thân hình lão làm lều chật cứng.

- Thì ông cứ xem cuộc sống ở đây thế nào. - Vilijonka thì thào.

Bà chờ một lúc, rồi cuối cùng bỏ đi.

Muikunen nhấc chảo ra khỏi đống lửa, miếng mỡ phần cháy đen thui. Cậu nhét thuốc vào tẩu. Một lúc sau, cậu thận trọng hỏi:

- Bác có quen ngủ trong lều không?

- Sống nơi hoang dã là việc ta giỏi nhất. - Hemuli đáp vẻ bực bội.

Trời đã tối hẳn, nhưng hai cửa sổ nhà Mumi vẫn sáng đèn, thứ ánh sáng thân thuộc và trang nghiêm vào mỗi tối mùa thu.

Trong phòng áp mái phía bắc ngôi nhà, Vilijonka quấn chăn kín tận mõm và quanh đầu là những lô tóc cứ chọc chọc xuống gáy. Bà đếm đi đếm lại những lỗ trên xà nhà và thấy đói.

Vilijonka từng tưởng tượng, ngay từ đầu, là bà sẽ được nấu nướng. Bà thích tủ, chạn thức ăn ngăn nắp, yêu quý những cái túi và những chiếc lọ nho nhỏ đứng thành hàng ngay ngắn trên các giá gỗ. Bà say sưa được lựa và xếp, chế biến lại thức ăn còn thừa của ngày hôm qua thành các món chưng, kho, rán sao cho không ai nhận ra chúng. Bà cho rằng nấu ăn tiết kiệm hết mức thật là tốt và bà cam đoan đến một hạt tấm bé tí xíu cũng không bị bỏ phí.

Chiếc cồng lớn của nhà Mumi được treo ngoài hiên. Vilijonka vẫn mơ tưởng là chính bà sẽ được đánh cồng: *pang pang pang* vang vọng trước mỗi bữa tối. Tiếng cồng lan khắp thung lũng khiến tất cả chạy đến và reo lên:

- Ăn thôi! Ăn thôi! Hôm nay chúng ta được ăn gì? Ôi trời ơi, không thể hiểu nổi sao lại đói đến thế!

Vilijonka rơm rớm nước mắt. Hemuli đã đập tan niềm vui của bà. Tất nhiên Vilijonka cũng có thể vui lòng dọn rửa bát đĩa, nếu như bà tự nghĩ tới việc đó. Vilijonka phải làm nội trợ, vì bà là phụ nữ. Ha ha. Và lại còn cùng với Muymeli nữa chứ.

Vilijonka tắt nến để nó khỏi cháy vô ích và kéo chăn trùm tai. Có tiếng cót két ở cầu thang lên gác mái. Bà nghe thấy một tiếng động khẽ, rất khẽ từ phòng khách vọng lên. Cánh cửa khép lại ở nơi nào đó. Lạ thật, trong ngôi nhà trống thế này mà có biết bao nhiêu âm thanh. Vilijonka ngẫm nghĩ. Rồi bà chợt nhớ ra là trong nhà đầy người. Nhưng vì nỗi nào đó bà vẫn thấy nhà trống trải.

Lão Khốt nằm trên ghế xô pha ở phòng khách, mõm vùi vào chiếc gối nhung đẹp nhất nhà. Lão nghe thấy ai đó lẻn vào bếp. Nơi nào đó có tiếng leng keng khe khẽ của cốc thủy tinh. Lão Khốt ngồi dậy trong bóng tối, dỏng tai nghe ngóng và nghĩ: "Chúng đang bày cỗ."

Bây giờ lại yên ắng. Lão Khốt đặt chân xuống sàn nhà lạnh toát và dò dẫm đến cửa bếp. Cả căn bếp cũng tối om, nhưng dưới cánh cửa bếp lóe lên vệt sáng.

"À phải," lão Khốt nghĩ. "Chúng trốn vào kho thức ăn đây mà."

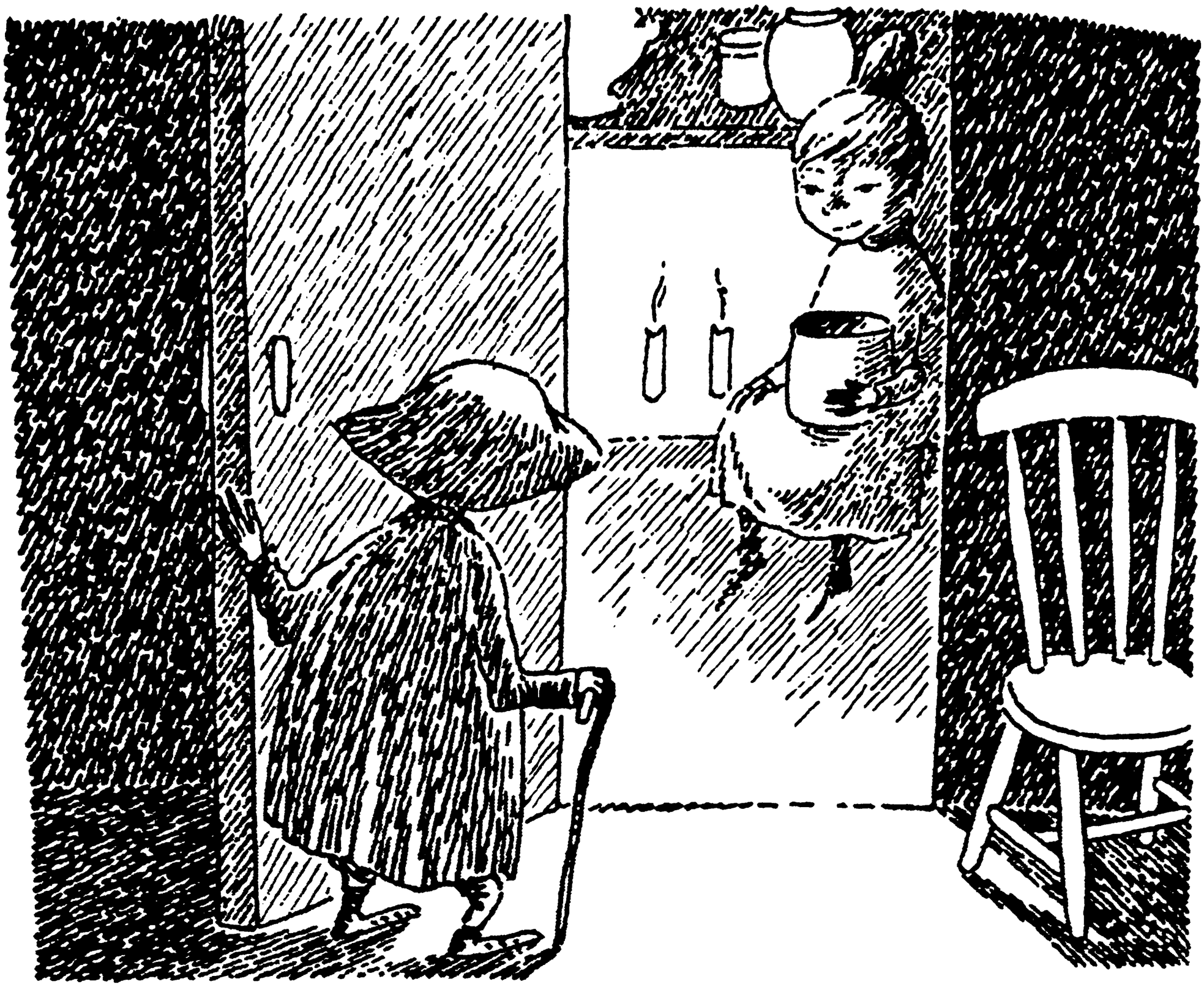

Lão giật tung cửa thấy Muymeli đang ăn dưa chuột muối trong kho. Hai ngọn nến cháy sáng trên giá bên cạnh Muymeli.

- A ha, ý tưởng lớn gặp nhau. - Muymeli lên tiếng. - Có dưa chuột và bánh mì khô tẩm quế ở đằng kia. Còn kia là dưa góp, ông đừng ăn thứ đó. Nó khá nặng bụng đấy.

Lão Khốt vớ ngay lọ dưa góp và bắt đầu nhai ngấu nghiến. Lão thấy dưa góp chẳng có vị gì, nhưng vẫn cố tình ăn bất chấp lời can.

Một lúc sau, Muymeli nói:

- Bụng ông không chịu nổi món dưa góp đâu. Ông sẽ bị nứt ra và quỵ ngay tức khắc.

- Ai lại chết trong kì nghỉ cơ chứ! - Lão Khốt vui vẻ nói. - Trong bát xúp kia có cái gì đó?

- Lá thông thôi. - Muymeli đáp. - Họ ăn đầy bụng lá thông trước khi chìm vào giấc ngủ đông. - Muymeli mở nắp bát và nói tiếp. - Cụ tổ hình như ăn gần hết rồi.

- Hả, cụ tổ nào? - Lão Khốt hỏi và lén chuyển sang mấy lọ dưa chuột.

- Thì người sống trong lò sưởi tráng men ấy. - Muymeli giải thích. - Cụ đã ba trăm tuổi, và giờ cụ đang ngủ đông.

Lão Khốt không nói gì. Lão lưỡng lự không biết nên mừng rỡ hay bực bội, vì có người còn già cả hơn mình. Lão thấy chuyện này rất thú vị, nên quyết định sẽ đánh thức cụ tổ dậy và kết bạn với cụ.

- Ông nghe này! - Muymeli nói. - Ông đừng tốn công đánh thức cụ dậy. Cụ chỉ thức giấc vào tháng Tư thôi. Mà ông đã ăn hết nửa lọ dưa chuột rồi.

Lão Khốt phồng má và nhăn mũi, rồi nhét chật túi mấy quả dưa cùng miếng bánh mì khô tẩm đường quế, cầm theo ngọn nến và lò dò quay lại phòng khách. Lão đặt nến xuống sàn nhà trước lò sưởi tráng men và mở cửa lò. Trong lò không thấy gì khác ngoài bóng tối. Lão Khốt nhấc nến để vào trong lò và ngó vào lần nữa. Một mẩu giấy nhỏ và một ít bồ hóng rơi xuống từ ống khói - không có gì khác nữa.

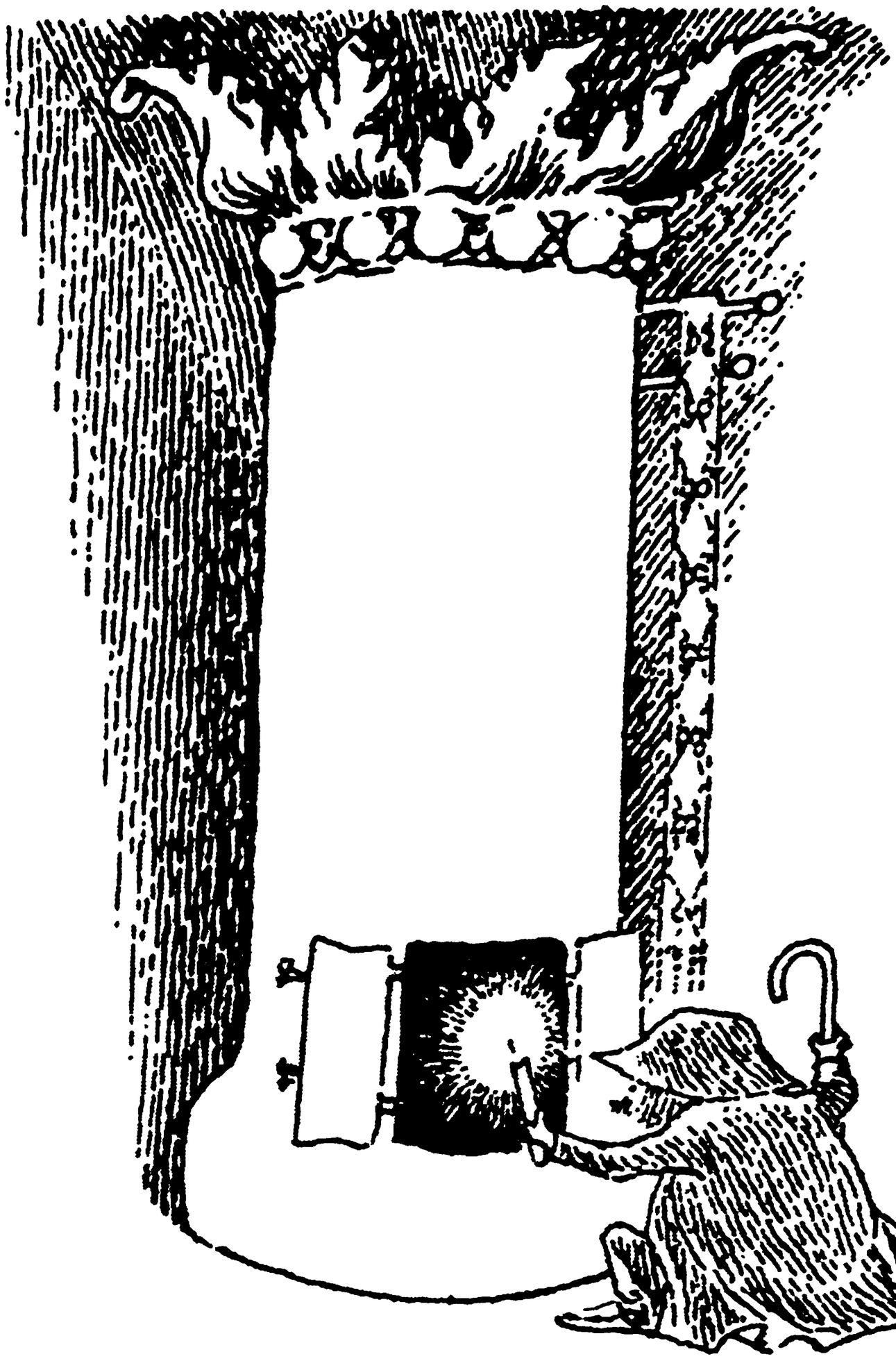

- Cụ có đấy không? - Lão gào lên. - Dậy đi! Tôi muốn xem cụ trông thế nào.

Nhưng cụ tổ không trả lời, vì cụ đang ngủ đông, với cái bụng căng phồng lá thông.

Lão Khốt nhặt mẩu giấy nhỏ trong lò và nhận ra đó là một lá thư. Lão ngồi phịch xuống sàn nhà và cố nhớ lại cặp kính bị bỏ ở đâu, nhưng không nhớ nổi. Vậy là lão giấu lá thư vào chỗ chắc chắn, tắt nến rồi bò lại vào dưới đống gối của mình.

"Liệu cụ tổ có được dự cỗ không?" Lão Khốt làu bàu suy tính. "Dù gì, ta cứ có một ngày thật vui là được. Hôm nay là ngày dành riêng cho ta thôi."

Homsu nằm dài trên gian áp mái và đọc sách. Ngọn nến tỏa ra xung quanh cậu một vòng bình yên giữa ngôi nhà rộng lớn và xa lạ.

"Như chúng tôi đã nhắc đến ở trên," Homsu đọc, *"loài vật kì lạ này tập hợp sức mạnh thông qua những lần phun điện xảy ra định kì tại các thung lũng dài thông nhau; những lần phun điện này phát sáng suốt đêm với ánh sáng trắng và xanh dương. Chúng ta có thể thầm tưởng tượng cá thể cuối cùng của loài trùng tiến đang bị tuyệt chủng dần tiến gần mặt nước thế nào, làm cách nào nó lại xuất hiện tại những đầm nước bao la của rừng nhiệt đới, nơi có vũng bùn sủi bọt bốc hơi lên cao để phản chiếu lại ánh chớp, rồi cuối cùng nó bỏ lại nguyên tố chính của mình ra sao."*

"Đúng là nó rất cô đơn," Homsu ngẫm nghĩ. "Nó không giống những kẻ khác, gia đình nó lại chẳng quan tâm gì tới nó cả, chính vì thế nó đã bỏ đi. Bây giờ nó đang ở đâu? Liệu mình có bao giờ nhìn thấy nó không? Có lẽ nó sẽ xuất hiện ở đây nếu như mình biết kể chuyện rõ ràng hơn."

- Câu chuyện đến đây là hết! - Homsu nói và thổi tắt nến.

XI

Sáng hôm sau

Sương mù từ biển tràn vào khá lâu, bầu trời hửng lên lờ mờ khi đêm tháng Mười Một chuyển sang sáng sớm. Sương tràn lên sườn núi rồi lại trườn xuống ngập kín cả thung lũng. Muikunen dự định dậy thật sớm để dành mấy tiếng cho riêng mình. Đống lửa đã tàn từ lâu, nhưng cậu không thấy lạnh. Cậu có một khả năng rất đơn giản, dù cũng rất đặc biệt: tự giữ ấm cơ thể bất kể thời tiết thế nào. Cậu thu gom hơi ấm quanh mình, nằm im không động đậy và cẩn thận để khỏi chìm vào giấc ngủ.

Sương mù đem theo sự tĩnh lặng tuyệt đối, cả thung lũng im lìm.

Muikunen bừng dậy như một con thú và tỉnh như sáo. Năm giai điệu đang đến gần hơn.

"Tốt rồi," cậu nghĩ. "Thêm một tách cà phê nữa, là mình sẽ bắt được chúng."

(Lẽ ra cậu không nên uống cà phê lúc này.)

Ngọn lửa lóe lên giữa đống củi và cháy bùng. Muikunen múc nước dưới sông và treo ấm cà phê lên trên đống lửa. Cậu lùi lại một bước, vấp phải cái cào của Hemuli và ngã phịch xuống đất. Cái nồi của cậu loảng xoảng lăn tròn dọc bờ sông và chiếc mõm dài của Hemuli hiện ra nơi cửa lều.

- Cậu đó à? - Hemuli lên tiếng.

- Chào bác. - Muikunen đáp lại.

Hemuli bò ra cạnh đống lửa với cái túi ngủ khoác vai. Lão vừa lạnh vừa buồn ngủ, nhưng vẫn kiên quyết là mình phải tỏ ra thật tỉnh táo.

- Cuộc sống nơi hoang dã! - Lão nói.

Muikunen nhìn chằm chằm ấm cà phê.

- Cậu nghĩ mà xem. - Hemuli nói tiếp. - Cứ tưởng tượng được nghe những âm thanh bí ẩn của đêm đen trong một túp lều thực sự! Cậu không tình cờ có gì để tránh gió thổi vào tai sao?

- Không ạ! - Muikunen đáp. - Bác muốn uống cà phê có đường hay không đường?

- Ta muốn chứ. - Hemuli đáp. - Và tốt nhất là bốn viên.

Nửa người trước Hemuli bắt đầu ấm lên và cơn đau nhức ngang thắt lưng cũng giảm đi đáng kể.

- Có một điều rất tuyệt ở cậu, - Hemuli thủng thẳng nói, - là cậu rất kiệm lời. Trông cậu thông thái kinh khủng chỉ bởi vì chẳng bao giờ cậu chịu nói gì. Ta chỉ muốn thao thao bất tuyệt về chiếc thuyền của mình thôi.

Sương chầm chậm loãng dần, mặt đất ẩm ướt đen sì hiện ra xung quanh đôi giày to tướng của Hemuli, nhưng đầu óc lão vẫn mù mờ như sương. Tất cả mọi vật đều không thật làm sao ấy, ngoại trừ đôi tai, cà phê làm bụng ấm lên dễ chịu. Đột nhiên Hemuli thấy mình thật vô lo và chỉ muốn làm huyên náo. Lão bảo:

- Hai chúng ta, cậu và tôi, thật hiểu nhau. Nghe này, thuyền của Mumi Bố ở bến đậu gần nhà tắm ấy. Nó ở đấy phải không?

Và họ nhớ lại bến đậu gần nhà tắm, đơn độc và mỏng manh, nghiêng nghiêng xuống biển trên những cột trụ sẫm màu. Họ nhớ nhà tắm ở mũi cầu đỗ thuyền, cái mái nhọn của nó và những tấm cửa kính đổ màu xanh rêu cùng những bậc cầu thang dốc ngược dẫn xuống mé nước.

- Cháu không tin là thuyền còn ở đó. - Muikunen nói và đặt cốc xuống đất.

Cậu nghĩ: "Họ đã dong buồm ra đi. Và mình không có hứng nói chuyện với lão hemuli này về họ."

Nhưng Hemuli đã nghiêng người về phía Muikunen và nghiêm nghị nói:

- Chúng ta đến đó xem sao. Chỉ hai ta thôi, thế là hay nhất.

Cả hai bước vào trong màn sương đang bốc lên từ mặt đất và dịch chuyển về trước. Sương phủ tấm màn trắng rộng mênh mông trong rừng và được những thân cây đen ngòm nâng lên - một phong cảnh hùng vĩ và trang nghiêm được sinh ra trong tĩnh lặng. Hemuli nghĩ đến chiếc thuyền của mình, nhưng không nói gì. Lão lững thững theo sau dấu chân của Muikunen đến tận bờ biển. Cuối cùng, tất cả lại có ý nghĩa và trở nên thật rõ ràng.

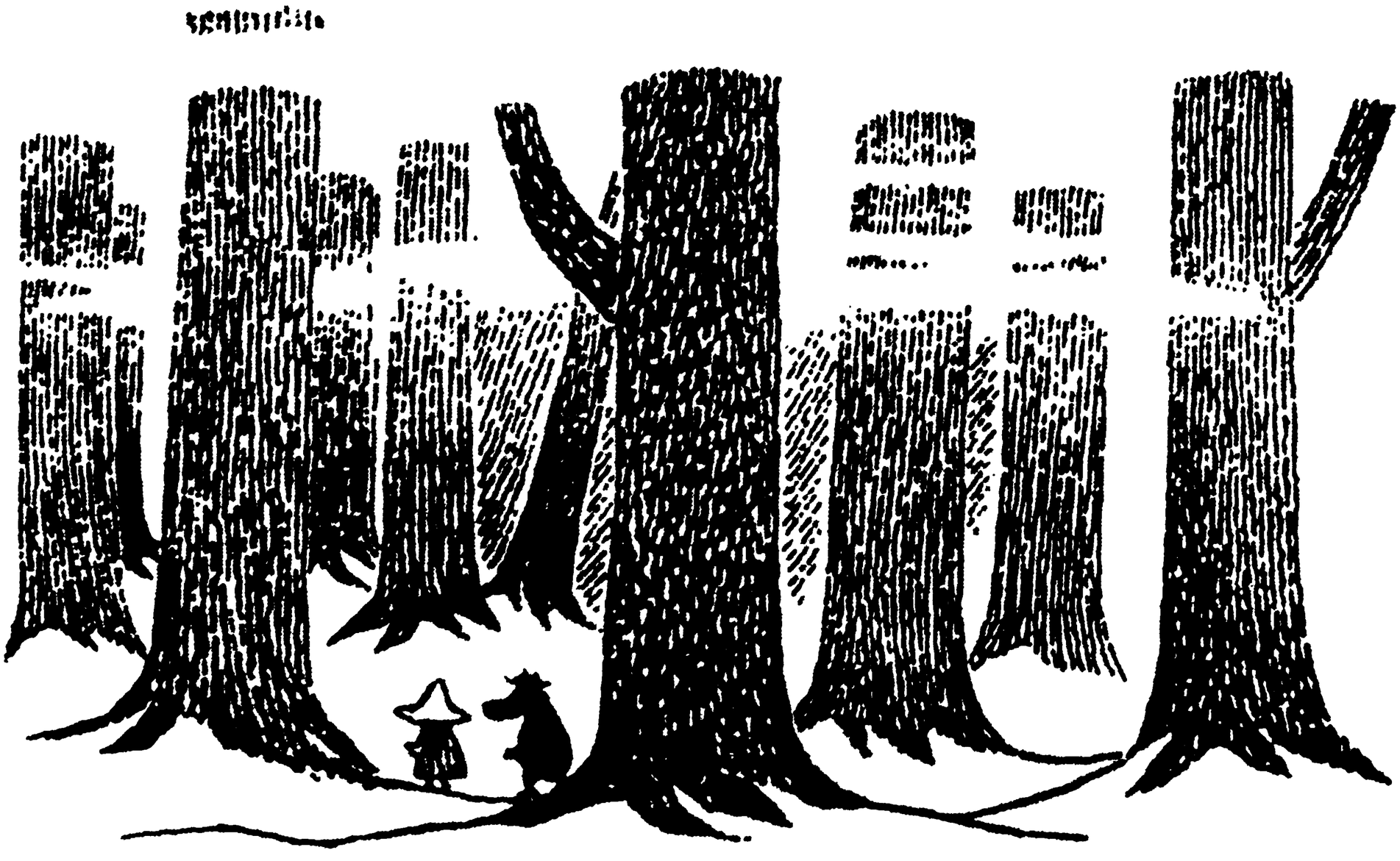

Cầu đỗ thuyền gần nhà tắm vẫn như cũ. Chiếc thuyền buồm không còn ở đó nữa. Những thân gỗ làm con lăn cùng một cái lồng bắt cá bằng lưới dập dờn bên mép nước triều lên, và một chiếc xuồng nhỏ được kéo vào rừng. Sương mù cắt ngang mặt nước phẳng lặng và xám xịt - bờ nước và không khí, tất cả đều tĩnh lặng.

- Cậu đoán xem ta cảm thấy thế nào. - Hemuli vừa nói vừa nấc cụt. - Ta thấy thật lạ thường! Tai ta không còn đau nữa.

Sự hoài nghi chợt trỗi dậy khắp người Hemuli. Đột nhiên lão muốn kể mình đã cố gắng thu xếp đến mức nào để cuộc sống của người khác được tốt đẹp, nhưng lão thấy xấu hổ và không tìm ra từ ngữ thích hợp. Muikunen tiếp tục đi. Rác rưởi và đồ đạc do thủy triều và bão tố dồn vào dọc bờ kéo dài ngút ngát tầm mắt như một triền đồi sâm sẫm: những thứ đã bị vứt bỏ và lãng quên, những vật ngấm nước bở bục và đen thui bị đánh dạt vào dưới đám tảo và lau sậy. Những thân gỗ tơi tả dạt vào đầy đinh và những miếng sắt cong queo. Biển vỗ bờ vụn nát cho đến tận mép rừng và những túm rong biển treo lủng lẳng trên các thân cây gần biển nhất.

- Nhìn gió mạnh đấy. - Muikunen nói.

- Ta đã cố gắng khủng khiếp. - Hemuli nói bật ra sau lưng cậu. - Ta thực sự muốn đến kinh người!

Muikunen ậm ừ lơ đãng như thường lệ, điều đó nghĩa

là cậu đã nghe thấy nhưng không có gì để nói thêm vào. Cậu bước lên cầu đỗ thuyền. Nền cát dưới cầu bị một lớp rác nâu đang dập dềnh theo làn sóng biển phủ kín. Đó chính là lớp tảo biển bị bão đánh nát. Sương mù đột nhiên tan hết, lộ ra một bờ biển hoang vu không có ở bất cứ nơi nào trên thế giới.

- Cậu hiểu chứ? - Hemuli hỏi.

Muikunen cắn cắn đầu tẩu và chăm chú nhìn mặt nước.

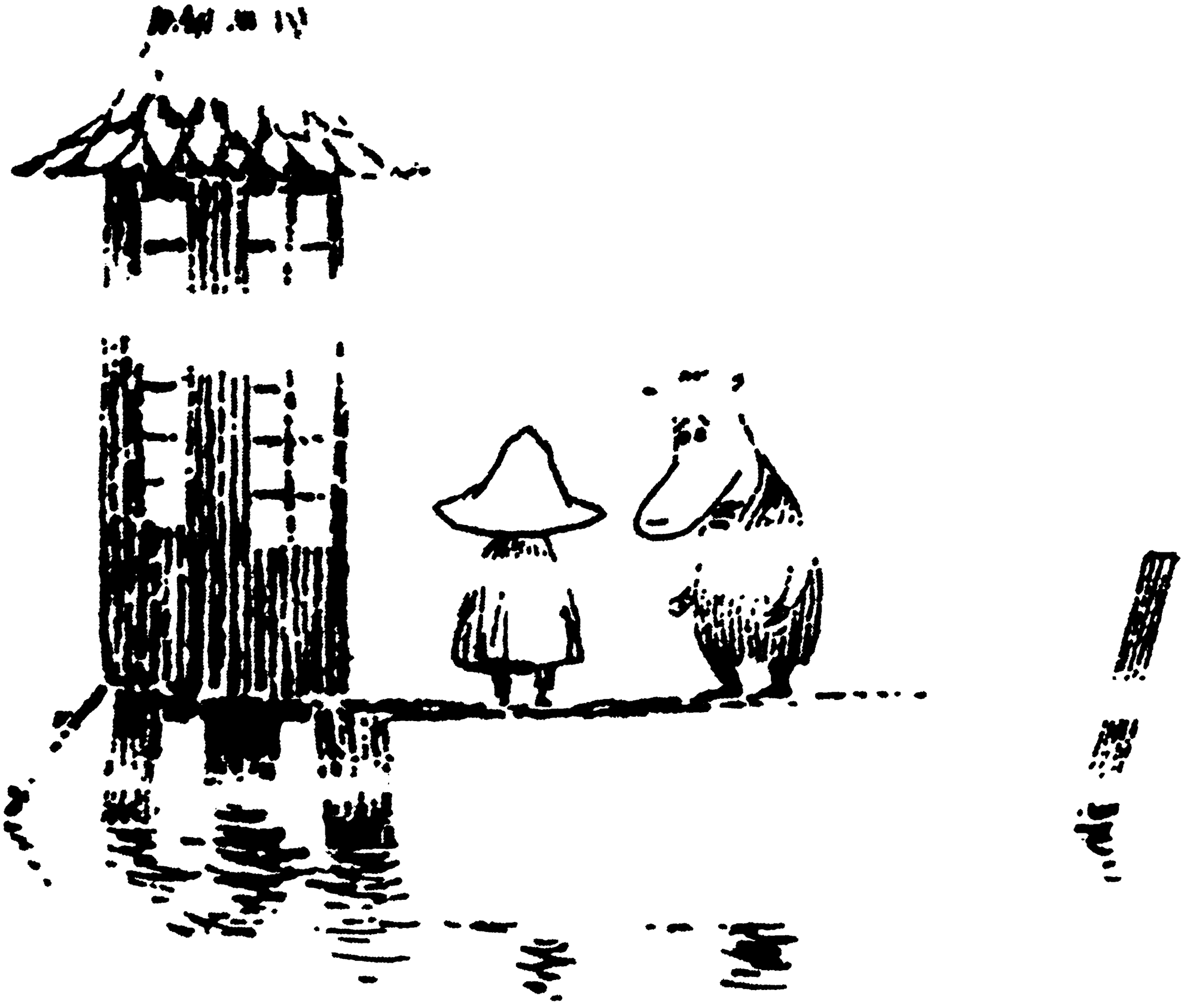

- Cháu hiểu, cháu hiểu. - Cậu đáp. Dừng một lát, cậu nói tiếp: - Cháu vẫn nghĩ là những chiếc thuyền nhỏ nên được làm bằng cách ghép ván gỗ vào nhau.

- Thì ta cũng nghĩ vậy. - Hemuli đồng tình. - Thuyền của ta cũng được làm như thế. Đối với những chiếc thuyền nhỏ, làm thế là đúng nhất. Và thuyền nhất thiết phải được quét hắc ín chứ không sơn, phải không? Mùa xuân nào ta cũng quét hắc in lên thuyền trước khi đẩy thuyền xuống nước. Nghe này, liệu cậu có thể giúp ta một việc được không? Chính là việc chọn buồm ấy. Ta không thể nào quyết được cánh buồm nên màu đỏ hay màu trắng. Màu trắng lúc nào cũng hợp, màu cổ điển nhỉ? Rồi ta lại nghĩ về màu đỏ, màu đỏ có gì đó thật dũng mãnh. Cậu nghĩ sao? Cậu có cho rằng nó sẽ gây nhức mắt không?

- Không đâu. - Muikunen đáp. - Bác cứ để màu đỏ.

Muikunen buồn ngủ díp mắt. Cậu chỉ muốn bò vào lều của mình và che kín cửa.

Suốt đoạn đường về, Hemuli chỉ kể về chiếc thuyền của lão.

- Ta có cái tính, nói thế nào nhỉ, cũng đặc biệt. Có lẽ ta thực sự có tâm hồn đồng cảm với tất cả những ai yêu thích thuyền. Cậu cứ nghĩ giả dụ Mumi Bố. Một ngày nào đó ông ấy cứ thế dong buồm và biến mất, rất tự do. Cậu biết không, đôi lúc ta thấy ta và Mumi Bố có lối sống giống nhau. Thì chỉ chút ít thôi, nhưng cũng cùng một dạng.

Muikunen ậm ừ lơ đãng.

- Phải. Đúng thế đó. - Hemuli lầm bầm. - Thuyền của Mumi Bố có tên *Thám hiểm*. Cái tên đó không ý nghĩa sao?

Họ chia tay nhau trước cửa lều.

- Một buổi sáng tốt lành. - Hemuli nói. - Cảm ơn cậu đã nghe ta nói chuyện.

Muikunen chui vào lều của mình. Màu túp lều là màu xanh mùa hè, khiến ta nghĩ ở ngoài kia mặt trời đang tỏa rạng.

Hemuli đi qua nhà thì đã gần trưa. Bây giờ là lúc những người khác bắt đầu ngày mới, mà họ lại không mảy may đoán Hemuli đã nhận được món quà gì. Vilijonka mở cửa sổ và thông gió cho căn phòng.

- Chào ngày mới! - Hemuli kêu lên. - Ta đã ngủ trong lều rồi! Ta nghe thấy tất cả âm thanh của đêm đen!

- Tại sao, âm thanh gì? - Vilijonka hỏi với giọng mỉa mai và cài móc cửa sổ.

- Âm thanh của đêm. - Hemuli nhắc lại. - Ý ta nói là những tiếng động ta nghe được trong đêm...

- À ra vậy. - Vilijonka đáp.

Bà không thích cửa sổ, chúng rất hay thay đổi, không thể biết được khi nào cửa mở bật ra hay đóng sầm vào...

Phòng áp mái phía bắc dường như còn lạnh hơn cả ở ngoài trời. Vilijonka ngồi xuống trước gương, người run

lên vì lạnh. Bà gỡ lô khỏi tóc và ngẫm nghĩ tại sao mình toàn ở phòng phía bắc như vậy, ngay cả ở nhà bà cũng thế. Một nguyên do là trong cuộc sống của loài vilijonka, mọi việc luôn xảy ra rất chậm chạp. Tóc không khô hẳn, có đáng ngạc nhiên không khi trong tiết trời ẩm ướt thế này, những lọn tóc quăn duỗi thẳng như những cái que chọc lò? Không cái gì ở đúng chỗ của nó. Thứ quan trọng như

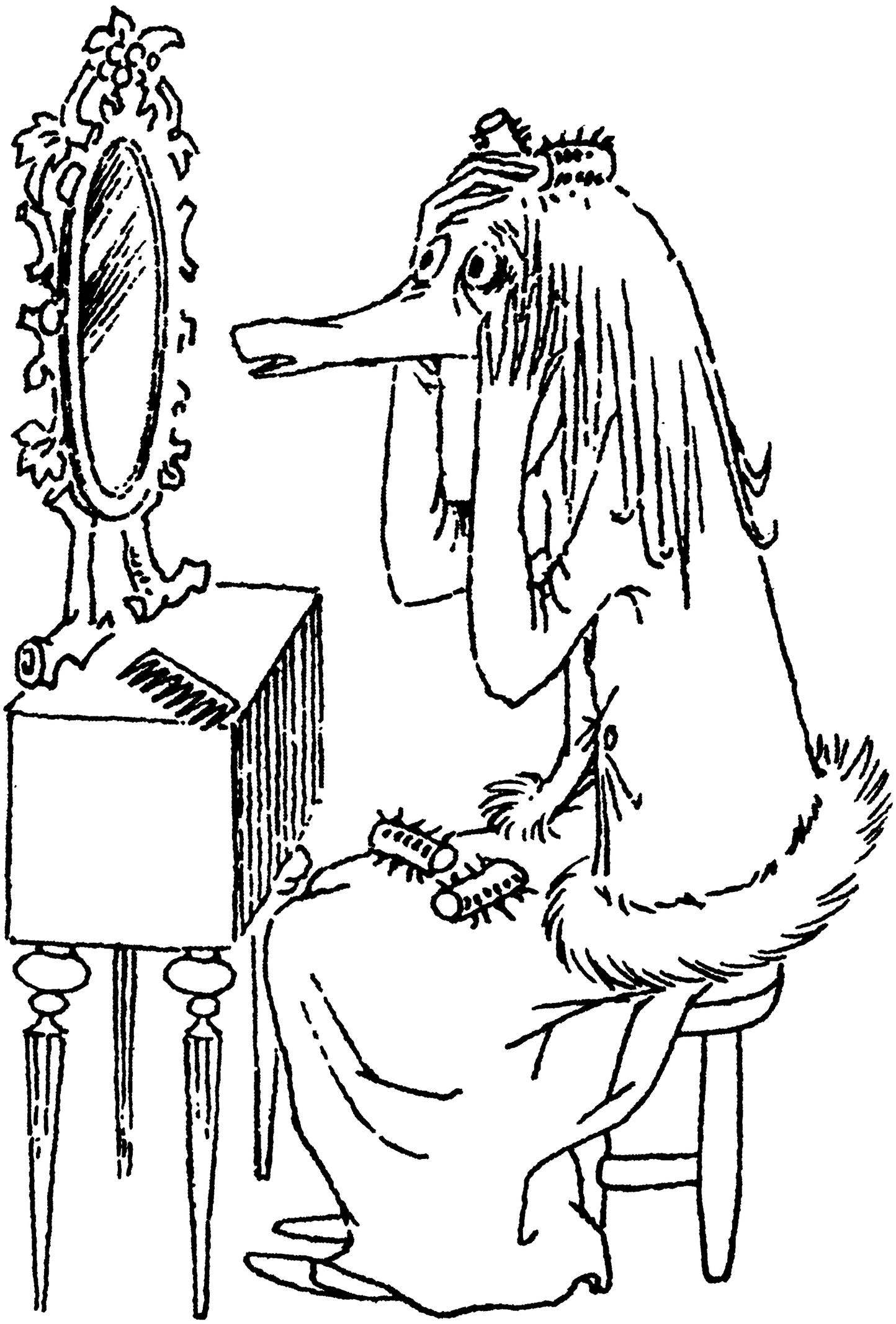

kiểu tóc giờ cũng bị hỏng, lại còn phải ở cùng Muymeli và tất cả những chuyện khác. Căn nhà ẩm ướt, mốc meo và bụi bặm cần được thông gió, để gió lùa từ góc này sang góc kia, cần đến hàng chum nước nóng và một lần tổng vệ sinh quy mô lớn, cẩn thận và tuyệt vời...

Nhưng mới nghĩ đến từ "tổng vệ sinh", Vilijonka chợt cảm thấy khó ở và cơn chóng mặt dâng lên như những làn sóng vỗ trong đầu. Trong một khoảnh khắc kinh hoàng, bà thấy mình đang lơ lửng bên bờ vực. Bà nghĩ: "Mình không bao giờ dọn dẹp được nữa. Mình làm sao sống nổi nếu không được quét dọn và nấu nướng? Vì trên khắp thế gian này làm gì còn việc nào đáng bỏ công làm nữa."

Vilijonka lần từng bước chầm chậm xuống tầng dưới. Những người khác đang ngồi uống cà phê ở hiên nhà. Vilijonka nhìn họ. Bà nhìn chiếc mũ lồi lõm của lão Khốt, mái tóc bờm xờm của Homsu và cái gáy khỏe mạnh của Hemuli vẫn đỏ ửng vì hơi lạnh buổi sáng. Tất cả bọn họ ngồi đó, và trời ơi, mái tóc của Muymeli mới đẹp làm sao. Đột nhiên, nỗi mệt mỏi khôn cùng xâm chiếm Vilijonka và bà nghĩ: "Ngay từ đầu họ đã không thích mình rồi."

Vilijonka đứng lại giữa phòng khách và ngó quanh. Hemuli đã lên dây cót đồng hồ và gõ cái phong vũ biểu. Đồ gỗ ở đúng chỗ của mình, tất cả sự việc xảy ra trong phòng khách đã được cất giấu đằng sau những ổ khóa và không muốn biết chút gì về Vilijonka.

Đột nhiên Vilijonka đi vào bếp lấy thêm củi. Bà muốn nhóm một đống lửa lớn trong lò sưởi tráng men và sưởi ấm cả ngôi nhà cùng tất cả những ai đang cố cư ngụ trong đó.

- Này, cái cậu ở kia nghe đây, tên cậu là gì cũng được. - Lão Khốt gào lên bên cạnh lều. - Ta đã cứu cụ tổ! Bạn của ta, cụ tổ! Nghĩ mà xem, bà ta đã quên là cụ tổ sống trong lò sưởi tráng men - sao lại quên được cơ chứ! Và bây giờ thì bà ta đang nằm khóc lóc trên giường của mình.

- Ai cơ ạ? - Muikunen hỏi.

- Thì tất nhiên là người có khăn choàng lông cáo ấy. - Lão Khốt thốt lên. - Không kinh khủng sao?

- Rồi bác ấy sẽ bình tĩnh lại thôi. - Muikunen lầm bầm nói vọng ra từ trong lều.

Lão Khốt kinh ngạc, và rất thất vọng. Lão đập gậy chan chát xuống đất và lầm bầm vài câu, rồi lão bỏ lên cầu, nơi Muymeli đang ngồi chải tóc.

- Cháu có nhìn thấy ta cứu cụ tổ thế nào không? - Lão Khốt nghiêm giọng hỏi. - Chỉ chậm một giây thôi, là cụ chết cháy rồi.

- Thế nhưng cụ đã không cháy. - Muymeli nói.

Lão Khốt giải thích cho Muymeli:

- Bọn bay thời buổi này thật không hiểu những công chuyện lớn lao. Mà cũng không hiểu được những tình cảm vĩ đại! Ngay cả mi nữa, mi cũng chẳng ưa ta chút nào.

Lão Khốt nhấc lồng cá lên khỏi mặt nước. Lồng trống trơn.

- Chỉ vào mùa xuân mới có cá trong con ngòi thôi. - Muymeli bảo.

- Đây không phải là ngòi, mà là suối. - Lão Khốt gào lên. - Đây là dòng suối của ta, và nó luôn đầy ắp cá.

- Ông nghe này, ông Khốt. - Muymeli chậm rãi nói. - Đây không phải là ngòi, cũng chẳng phải suối. Đây là một dòng sông. Nhưng một lần gia đình Mumi nói đây là suối, nên nó là suối. Cháu là người duy nhất nhận ra nó là một dòng sông. Vì sao mọi người lại cứ gầm gào về những vật hoàn toàn không tồn tại và cả những việc chưa bao giờ xảy ra?

- Để cho cuộc sống thú vị hơn chứ sao! - Lão Khốt đáp.

Muymeli chải đi chải lại chiếc lược sột soạt trên mái tóc như nước đập róc rách vào bờ cát, con sóng này nối tiếp đợt sóng kia, nhàn tản và thờ ơ.

Lão Khốt đứng dậy và nói giọng nghiêm nghị:

- Nếu mi đã nhận ra đó là dòng sông, thì cũng đâu cần mi đem kể với những người khác về điều đó? Cái con bé ngớ ngẩn kia, tại sao mi lại làm ta bực tức cơ chứ?

Muymeli ngừng chải. Cô bé rất ngạc nhiên.

- Cháu rất quý ông. - Cô bé bảo. - Và cháu cũng không muốn ông phải bực tức.

- Tốt. - Lão Khốt nói. - Vậy thì đừng bao giờ giải thích cái này cái kia nữa, cứ mặc ta tin vào những điều thú vị.

- Cháu sẽ cố gắng. - Muymeli hứa.

Lão Khốt vẫn rất bức xúc. Lão bước thình thịch về bên lều và gào to:

- Này thằng nhóc kia! Dòng nước kia là suối, ngòi hay sông? Dưới nước có cá hay không có cá? Tại sao mọi việc lại không như trước đây nữa? Bao giờ mày mới chịu ra khỏi lều và bắt đầu quan tâm những chuyện này?

- Ngay bây giờ đây ạ. - Muikunen cáu kỉnh đáp. Cậu hồi hộp nghe ngóng, nhưng không thấy lão Khốt nói tiếp.

"Chắc mình phải tham gia cùng họ thôi," Muikunen nghĩ. "Chứ như thế này không được. Tại sao mình lại quay về đây cơ chứ, mình liên quan gì đến họ, mà họ có biết chút gì về giai điệu bài ca đâu."

Muikunen nằm ngửa ra, rồi lại lật sấp người xuống, chúi mũi thật sâu vào túi ngủ. Nhưng dù cậu có làm gì, những người khác vẫn đến lều của cậu. Họ luôn hiện diện ở đây - đôi mắt lo lắng của Hemuli, Vilijonka nằm khóc lóc trên giường, thằng nhóc Homsu ít nói và chỉ ngó xuống đất cùng lão Khốt gàn dở... Họ hiện diện khắp nơi, họ túm tụm trong đầu cậu, còn căn lều thì sặc mùi của Hemuli.

"Mình phải ra ngoài thôi," Muikunen nghĩ. "Cứ nghĩ về bọn họ thì còn tồi tệ hơn là ở cùng họ. Và sao họ khác gia đình Mumi thế...?"

Đột nhiên Muikunen nhớ cả nhà Mumi quá. "Thật ra họ cũng hay làm phiền. Họ muốn nói chuyện huyên thuyên. Họ hiện diện khắp mọi nơi. Nhưng mình vẫn có thời gian dành cho bản thân dù ở cùng họ. Thật ra họ ứng xử ra sao nhỉ?" Muikunen ngạc nhiên. "Sao lại có thể như thế? Mình ở cùng họ suốt những mùa hè dài mà chưa bao giờ nhận ra là họ đã để mình yên?"

XII

Sấm sét

Homsu đọc từng câu từng chữ trong cuốn sách của mình rất từ từ và cẩn trọng:

"Không thể dùng từ ngữ miêu tả quãng thời gian hỗn loạn ngay sau khi sự phóng điện chấm dứt. Chúng ta có lí do đặt giả thiết, rằng con trùng tiền, hiện tượng duy nhất và dù là gì đi nữa chúng ta vẫn có thể xếp vào nhóm động vật nguyên sinh, đã bị tụt hậu tương đối trong sự phát triển của mình, và nó đã trải qua giai đoạn teo nhỏ. Nó đánh mất khả năng phát sáng, và sinh vật đáng thương này của tạo hóa sống cuộc đời ẩn dật ở những khe nứt của ghềnh

đá hay các hốc sâu thẳm, những nơi có thể làm chỗ trú tạm thời cho nó chống lại thế giới bên ngoài."

- Đúng vậy. - Homsu thì thào. - Bây giờ thì bất cứ ai cũng có thể đến gần nó, vì nó có còn phóng điện nữa đâu. Nó càng ngày càng teo lại và bản thân nó cũng không biết mình phải làm gì...

Homsu co gọn mình vào cheo lưới[1] đánh cá diếc và bắt đầu kể. Cậu để cho con vật đến một thung lũng nào đó, nơi có một homsu đang sống, một homsu có khả năng làm bão điện. Những tia chớp trắng, xanh và đỏ chiếu sáng khắp các thung lũng, đầu tiên là ở nơi nào đó xa xa, rồi tiến đến ngày một gần.

Không có nổi một con cá bé tẹo nào bơi vào lồng của lão Khốt. Lão ngủ thiếp trên cầu, mũ úp sụp trên mõm. Cạnh lão, Muymeli đang nhởn nhơ nằm trên chiếc thảm của lò sưởi và nhìn xuống dòng nước nâu đổ ào ào.

Hemuli ngồi cạnh hộp thư vẽ những chữ cái to tướng lên tấm ván gỗ dán. Lão viết lên tấm ván dòng chữ *Thung lũng Mumi* bằng phẩm màu đỏ sậm.

- Bác làm cái đó cho ai chứ? - Muymeli hỏi. - Ai chẳng biết là mình đang ở thung lũng nếu đặt chân đến đây rồi.

- Ta có làm cái này cho ai nữa đâu. - Hemuli giải thích. - Cái này cho chính chúng ta đấy.

---

(1) Hay còn gọi tay lưới, là tấm lưới đã lắp hoàn chỉnh. (BT)

- Để làm gì ạ? - Muymeli hỏi.

- Ta cũng không biết. - Hemuli ngạc nhiên đáp. Trong khi ngẫm nghĩ tìm câu trả lời, lão vẽ nốt chữ cái cuối cùng rồi nói: - Có lẽ để cho chắc chắn. Trong cái tên có gì đó kì lạ, có lẽ cháu hiểu điều ta muốn nói.

- Cháu không hiểu. - Muymeli đáp.

Hemuli lấy từ trong túi ra một cái đinh to và bắt đầu đóng mảnh gỗ dán vào thành cầu. Lão Khốt bừng tỉnh và lẩm bẩm:

- Hãy cứu lấy cụ tổ...

Còn Muikunen từ trong lều lao ra, mũ sụp xuống mắt và gào to:

- Bác làm gì thế kia? Dừng lại ngay!

Họ chưa bao giờ thấy Muikunen mất bình tĩnh đến vậy, điều đó làm họ giật mình và lo lắng. Không ai nhìn Muikunen. Hemuli nhổ đinh ra.

- Bác đừng bực! - Muikunen hét to như buộc tội. - Bác chắc chắn phải biết chứ!

Ngay đến loài hemuli cũng phải hiểu rõ là Muikunen căm ghét tất cả các biển cấm và những tấm khẩu hiệu, tất cả những thứ đại loại như: *Khu vực riêng! Đóng cửa! Cấm vào! Cấm xâm phạm!* Dù ai đó chẳng buồn biết đến đủ loại muikunen, nhưng ít nhất cũng phải hiểu rằng bảng cấm là điều duy nhất khiến Muikunen bực tức và tổn thương, buộc cậu phải ứng xử rất khiếm nhã. Và cậu vừa cư xử thật bất lịch sự. Cậu đã hét lên, tự khiến mình phải xấu hổ, và điều đó không thể tha thứ được dù Hemuli có nhổ hết đinh trên thế giới này!

Hemuli thả tấm gỗ dán xuống sông. Những con chữ sẫm lại rất nhanh, và chẳng mấy chốc không thể đọc được chúng, dòng nước cuốn lấy tấm biển và chở nó ra biển cả.

- Cậu thấy chưa? - Hemuli nói. - Thế là xong. Có lẽ nó cũng không quan trọng như ta nghĩ.

Giọng nói của Hemuli có thay đổi chút ít. Sự kính trọng có giảm đi phần nào, lão đã đến được gần Muikunen hơn, và lão có quyền làm điều đó. Muikunen đứng im không nói gì. Đột nhiên, cậu chạy đến thùng thư, mở nắp và ngó vào thùng, rồi tới gốc cây phong và ấn tay vào lỗ hổng trên thân cây.

Lão Khốt đứng dậy và hét to:

- Cậu đợi thư à?

Bây giờ Muikunen đã đứng trước kho chứa củi. Cậu

ẩn giá cưa củi đổ kềnh. Rồi cậu đi vào kho và sờ soạng bức tường đằng sau gờ cửa sổ nhỏ phía trên bàn bào gỗ.

- Cậu tìm kính ư? - Lão Khốt hỏi vẻ quan tâm.

Muikunen tiếp tục đi.

- Cháu muốn tìm chúng mà không bị quấy rầy. - Cậu làu bàu đáp.

- Tất nhiên rồi! - Lão Khốt nói và vội vã theo sau Muikunen với đôi chân ngắn ngủn. - Cậu nói chí phải. Ngày xưa ta cũng đi tìm đồ đạc, từ ngữ cùng tên gọi hằng ngày, và điều tồi tệ nhất mà ta biết là những người khác muốn đến giúp đỡ.

Lão Khốt nắm lấy áo khoác của Muikunen và nói:

- Cậu có biết bao ngày qua ta phải nghe họ nói những gì không? *Cụ nhìn thấy nó lần cuối vào lúc nào? Hãy cố nhớ xem. Nó xảy ra khi nào? Nó xảy ra ở đâu?* Hà hà! Bây giờ tất cả những điều đó đã qua rồi. Ta quên tiệt và đánh mất tất cả những gì ta muốn. Ta muốn nói với cậu rằng...

- Ông Khốt! - Muikunen nói. - Vào mùa thu cá hay bơi vào bờ. Ở giữa dòng nước chảy sẽ chẳng có con cá nào đâu.

- Giữa dòng suối. - Lão Khốt vui vẻ chữa lại. - Đó là câu nói có ý nghĩa đầu tiên mà ta nghe được trong cả ngày hôm nay.

Lão Khốt lập tức rời đi, còn Muikunen tiếp tục tìm. Cậu tìm thư của Mumi, bức thư tạm biệt, nó phải ở đâu

đó, vì loài mumi không bao giờ quên nói lời tạm biệt. Thế nhưng tất cả những chỗ giấu đồ chung của cả hai đều trống không.

Mumi là người duy nhất biết phải viết cho Muikunen thế nào. Đi thẳng vào vấn đề và ngắn gọn. Không hứa hẹn, không nhớ nhung và không những điều buồn bã. Cuối thư thường có lời gì đó thật hài hước.

Muikunen trèo lên tầng trên. Cậu xoay mở cái núm gỗ đầu thành cầu thang, nhưng cả chỗ giấu này cũng trống trơn.

- Nhìn rỗng không mà! - Vilijonka nói ngay sau lưng cậu. - Đồ quý báu của họ không ở đó đâu, nếu cậu đang tìm những thứ đó. Chúng ở trong tủ quần áo và tủ đã bị khóa. - Vilijonka ngồi lên bậu cửa phòng, chân ủ trong chăn và khăn choàng lông cáo quấn đến tận mõm.

- Họ không bao giờ khóa cửa. - Muikunen nói.

- Ở đây lạnh quá! - Vilijonka gào lên. - Tại sao các người không thích ta? Tại sao cậu không tìm cho ta việc gì đó để làm?

- Bác có thể vào bếp. - Muikunen lầm bầm. - Ở đó sẽ ấm hơn.

Vilijonka không trả lời. Tiếng sấm ầm ì khe khẽ nơi nào đó xa xa.

- Họ không bao giờ khóa cửa. - Muikunen nhắc lại.

Cậu đi đến tủ quần áo và mở cửa. Tủ rỗng không. Cậu đi lòng vòng xung quanh mà không nhìn xuống tầng dưới.

Vilijonka từ từ đứng dậy. Bà thấy rõ tủ rỗng không. Nhưng một thứ mùi là lạ khủng khiếp xộc ra từ bóng tối bụi bặm - mùi ngòn ngọt tức thở của sự mục rữa. Trong tủ không có gì khác ngoài miếng giẻ kê nồi bằng vải đã bị mối nhấm và một tấm thảm chùi bụi mềm màu xám. Vilijonka cúi xuống. Bà chóng mặt. Trong lớp bụi có những dấu chân nhỏ xíu, mờ mờ và gần như không thể nhìn thấy. Có con gì đó từng sống trong tủ, và giờ đã trốn thoát. Vilijonka nhận ra ngay: lũ sâu bọ bò lổm ngổm trên mặt đất khi lật tảng đá lên hay dưới lớp cỏ mục, giờ đã chạy thoát! Chúng chạy trốn, chân cuống quýt, lớp giáp trên lưng đung đưa, những cái râu run rẩy, hoặc ngoằn ngoèo trên cái bụng mềm trắng hếu.

Vilijonka kêu lên the thé:

- Homsu! Đến đây ngay!

Homsu đi ra từ cái hốc của cậu trên tầng áp mái, đầu tóc bờm xờm và trông cậu có vẻ sợ hãi. Cậu đứng khựng lại

nhìn Vilijonka chăm chăm, như không thể nào nhận ra bà. Homsu phồng cánh mũi, trong phòng đậm mùi điện mới và khen khét.

- Chúng trốn thoát rồi! - Vilijonka gào to. - Chúng sống trong tủ, và giờ chúng đã bỏ trốn.

Cửa tủ quần áo bật toang và Vilijonka thấy có gì đó vừa nhúc nhích, mối nguy hiểm rình rập ở khung cửa mở - bà kêu thét. Thế nhưng chỉ có tấm gương gắn vào mặt trong cánh cửa khẽ rung, tủ lại trống không.

Homsu rón rén bước đến gần, tay che trước miệng, mắt cậu mở tròn và đen như than. Mùi điện càng lúc càng khét.

- Cháu đã để nó trốn thoát. - Câu bé thì thầm. - Nó thực sự tồn tại, và bây giờ cháu để nó ra đi.

- Mày để cái gì trốn thoát? - Vilijonka lo lắng hỏi.

Homsu lắc đầu.

- Cháu không biết.

- Nhưng mày phải nhìn thấy chúng chứ. - Vilijonka bảo. - Nghĩ xem nào. Trông chúng ra sao?

Tuy nhiên, Homsu đã chạy vào căn phòng áp mái của cậu và đóng cửa lại. Cậu cảm thấy hồi hộp, tim đập thình thịch. Vậy là đúng rồi, con vật đó đã đến. Nó ở trong thung lũng. Homsu mở cuốn sách vào đúng phần đó và đánh vần thật nhanh hết khả năng có thể:

"Theo như điều chúng ta có cơ sở đặt giả thiết, có lẽ cấu tạo cơ thể của con vật đã dần thích nghi được với điều kiện sống mới, và việc bắt buộc phải làm chủ hoàn cảnh đã từ từ tạo những điều kiện cấp thiết để nó tồn tại. Con vật này, loài vật mà chúng ta vẫn coi chỉ là giả thiết hay tưởng tượng, tiếp tục sự phát triển mờ nhạt của mình suốt khoảng thời gian không hạn định. Không thể xếp tất cả những hình thức ứng xử của nó vào bất cứ quá trình phát triển nào mà chúng ta coi là bình thường..."

- Bây giờ thì mình mù tịt. - Homsu thì thào. - Họ chỉ nói và nói... Nếu họ không nhanh lên thì ở đây sẽ loạn mất.

Rồi cậu ngả dài người trên cuốn sách, cào cào mái tóc và tiếp tục kể câu chuyện của mình. Câu chuyện trở nên bế tắc và lộn xộn, vì cậu biết con vật đang ngày càng bé lại và rất khó có thể tồn tại một mình.

Cơn mưa kéo đến ngày một gần! Những tia sét phóng điện xuống khắp nơi. Tia điện kêu xèo xèo và cây cối rung bần bật. Con vật cảm nhận được: ngay bây giờ! Nó lớn lên và lớn hơn nữa... Sét đánh chằng chịt, điện ngập khắp trời. Những tia chớp trắng, xanh và đỏ! Con vật lớn nhanh như thổi. Nó lớn đến mức sắp không cần đến gia đình mình nữa rồi...

Bây giờ dễ chịu hơn nhiều. Homsu nằm ngửa và ngắm nhìn cửa sổ trên mái được lấp đầy bằng những đám mây xám. Cậu nghe thấy tiếng sấm rền xa xa. Nghe như có ai đó

đang nổi cơn thịnh nộ và phát ra âm thanh gầm gừ từ sâu trong họng.

Vilijonka bước từng bước một theo bậc cầu thang xuống tầng dưới. Bà đặt giả thiết rằng những con bọ khủng khiếp không biến đi đâu hết - khả năng cao hơn là chúng túm tụm thành một đám lớn và kiên nhẫn chờ ở một góc tối tăm ẩm ướt. Chúng bất động, im lìm ẩn náu trong hốc hố nào đó đã bị mùa thu làm cho mục rữa không ai biết được - hay hoàn toàn ngược lại! Có khi chúng lại ở dưới gậm giường, trong các ngăn tủ, trong giày, chính xác hơn là ở bất cứ nơi đâu.

"Điều này thật không công bằng." Vilijonka nghĩ. "Trong cả hội quen biết của mình, không ai bị dồn đuổi thế này. Chỉ có mỗi mình!"

Vilijonka chạy ra lều với những bước nhảy dài run run, bà tuyệt vọng với lấy gờ cửa và thì thào:

- Mở, mở cửa cho ta. Ta đây, Vilijonka đây!

Vilijonka cảm thấy trong lều an toàn hơn. Bà ngồi phịch xuống chiếc túi ngủ và vòng tay quanh đầu gối. Rồi bà bảo:

- Vậy là chúng đã bỏ trốn. Chúng đã thoát ra ngoài tủ quần áo, và hiện giờ chúng có thể ở bất cứ chỗ nào. Hàng triệu con sâu bọ tởm lợm, chúng đang rình rập đâu đây.

- Còn ai khác nhìn thấy chúng không ạ? - Muikunen thận trọng dò hỏi.

- Tất nhiên là không rồi. - Vilijonka sốt ruột đáp. - Chúng chỉ rình mò ta thôi!

Muikunen đập cho cái tẩu sạch bã thuốc và cố nghĩ ra điều gì đó để nói. Bây giờ lại nghe thấy tiếng sấm rền.

- Giờ cậu đừng nói gì về cơn mưa sắp đến. - Vilijonka buồn rầu bảo. - Cũng đừng nói lời nào về chuyện đàn muỗi của ta đã bay đi, hay hoàn toàn không có muỗi, hoặc chúng nhỏ bé và rất đáng yêu, vì những điều đó không giúp ta chút nào.

Muikunen nhìn thẳng vào mắt bà và nói:

- Có một chỗ mà những con vật đó không thể vào được. Đó chính là gian bếp. Chúng không bao giờ vào bếp.

- Cậu chắc chắn vậy à? - Vilijonka nghiêm giọng hỏi.

- Cháu biết điều đó. - Muikunen đáp.

Sấm lại ầm ì, lần này ở rất gần. Muikunen nhìn Vilijonka và cười toe toét.

- Mưa sắp đến cũng như nó phải đến. - Cậu nói.

Quả thật một cơn dông khủng khiếp đang từ ngoài khơi ập vào. Những tia chớp trắng sáng và đỏ tía. Muikunen chưa bao giờ thấy cùng lúc chớp nhiều và đẹp thế này. Rồi ánh nhập nhoạng bất chợt bao trùm cả thung lũng. Vilijonka nâng vạt váy, sải bước qua sân quay lại nhà và đóng sầm cánh cửa bếp sau lưng mình.

Muikunen ngước mõm và hít hít không khí lạnh như sắt. Có mùi điện. Những tia chớp từ bầu trời rơi xuống thành từng chùm lớn rung rinh, như những cột sáng một chiều, và cả thung lũng lóe trắng vì luồng sáng chói mắt của chúng.

Muikunen dậm dậm chân vì hân hoan và vui sướng. Cậu đợi gió và mưa đến, nhưng vẫn chẳng thấy chúng đâu. Chỉ có tiếng sấm ầm ì vang vọng giữa các ghềnh đá lớn nặng nề, từ đỉnh núi này sang đỉnh núi khác, mùi cháy khét ngập trong không khí, và bây giờ nghe tiếng nổ tung cuối cùng hân hoan ngây ngất. Rồi tất cả trở lại tĩnh lặng, đến một tia chớp cũng không thấy lóe lên.

"Cơn dông với sấm chớp thật lạ kì," Muikunen nghĩ. "Sét đánh xuống đâu vậy nhỉ?"

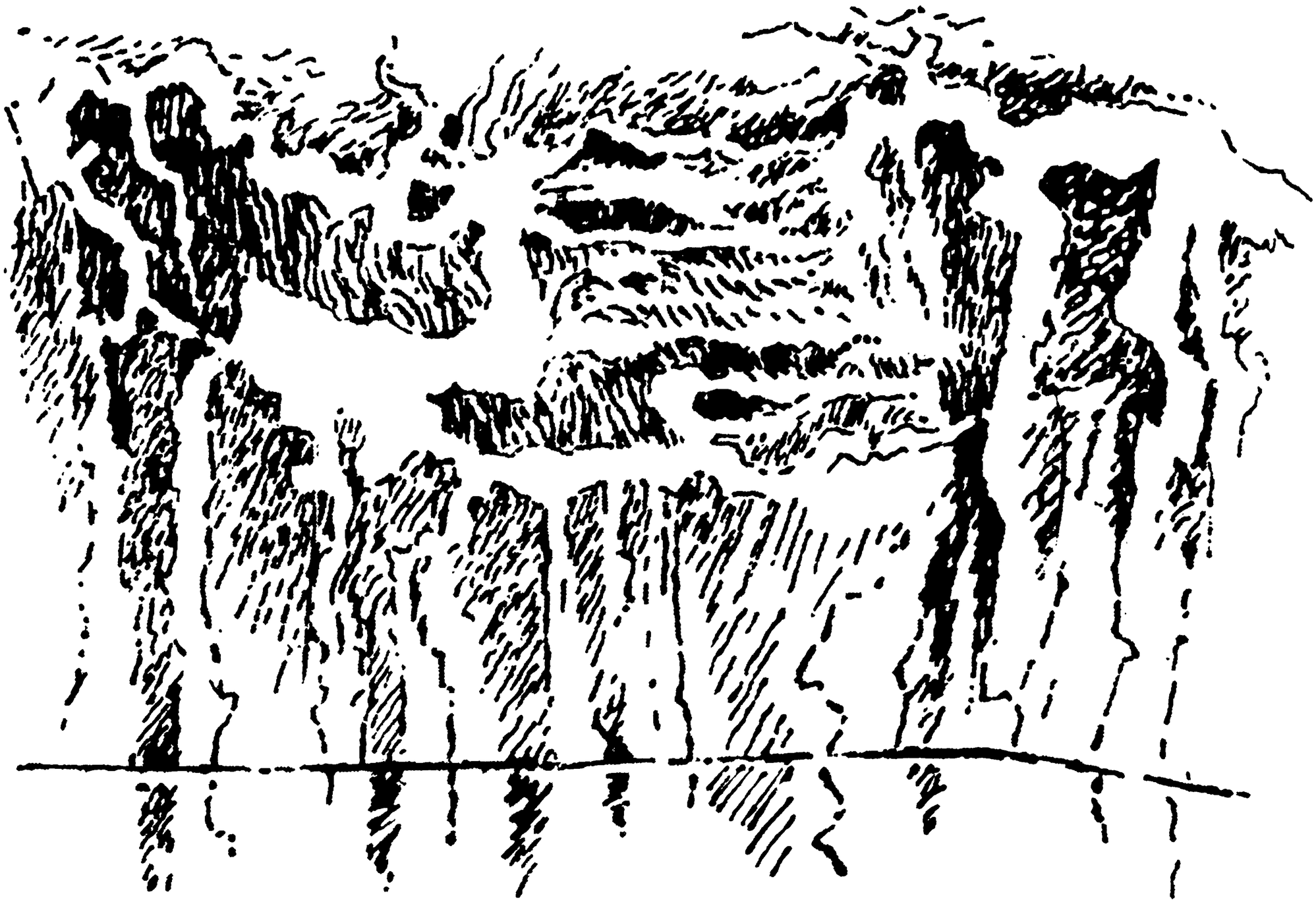

Đúng lúc đó, từ chỗ ngoặt của dòng suối vẳng lại tiếng hét kinh hoàng, và một luồng hơi lạnh chạy dọc sống lưng Muikunen. Sét đánh trúng lão Khốt rồi!

Đến nơi, cậu thấy lão Khốt đang nhảy trên bờ, tay đung đưa.

- Cá! Cá! - Lão Khốt gào to hết cỡ. - Ta bắt được cá! - Lão giữ con cá vược bằng cả hai tay và như điên lên vì mừng rỡ. - Theo cậu, ta nên nướng cá hay đem nấu? Ở đây có lò hun khói không? Có ai biết chế biến con cá này để nó khỏi hỏng không nhỉ?

- Có bác Vilijonka! - Muikunen vừa nói vừa cười. - Bác ấy đúng là người có thể chế biến con cá của ông thành món ăn ngon lành đấy.

Từ khe cửa bếp ló ra chiếc mõm của Vilijonka, râu mép dựng đứng. Bà để Muikunen vào bếp rồi đóng cửa lại và thì thào:

- Có thể nói ta đã được cứu sống.

Muikunen gật đầu. Cậu hiểu Vilijonka không nói đến cơn dông.

- Ông Khốt bắt được con cá đầu tiên. - Muikunen nói. - Và hiện giờ bác Hemuli vẫn khăng khăng là chỉ có loài hemuli mới biết nấu món cá. Có phải vậy không ạ?

- Không, đừng có tưởng bở! - Vilijonka kêu lên. - Chỉ có loài vilijonka mới biết nấu cá, và Hemuli tất nhiên là biết điều đó.

- Nhưng làm sao bác có thể nấu con cá này đủ cho mọi người ở đây cùng ăn được. - Muikunen nhận xét với vẻ buồn bã.

- A ha, cậu nghĩ vậy sao? - Vilijonka nói và giật lấy con cá vược. - Ta muốn xem con cá thế nào mà ta không nấu được cho sáu miệng ăn. - Bà đẩy cửa bếp mở hẳn ra và nghiêm giọng nói: - Cậu ra ngoài đi, ta muốn được ở một mình khi nấu nướng.

- Vậy sao? - Lão Khốt đang thò mõm qua kẽ hở kêu lên. - Hóa ra là bà cũng thích nấu ăn!

Vilijonka đánh rơi con cá xuống sàn bếp.

- Hôm nay là ngày các ông bố đấy. - Muikunen lẩm bẩm.

- Cậu chắc vậy sao? - Vilijonka nghi ngờ hỏi. Rồi bà nghiêm mặt quay sang nhìn lão Khốt. - Cụ có con cái không?

- Lại còn thế nữa! - Lão Khốt đáp. - Ta không thích họ hàng! Ta cũng đông cháu chắt lắm nhưng ta quên chúng cả rồi.

Vilijonka thở dài.

- Sao không ai trong các người biết ứng xử cho tử tế nhỉ? - Bà bảo. - Sống trong ngôi nhà này đến điên lên mất. Cả hai biến đi cho tôi nhờ, vì tôi bắt tay vào nấu ăn đây.

Vilijonka cài then cửa và nhặt con cá vược nằm dưới sàn lên. Bà nhìn quanh căn bếp của Mumi Mẹ và quên tất cả, ngoại trừ cách nấu món cá ngon nhất.

Cơn dông ngắn ngủi và giận dữ khiến Muymeli nhiễm điện. Tóc cô bé tóe lửa, tất cả túm lông nhỏ ở đùi cùng cánh tay đều dựng ngược và rung rung.

"Người mình sắp nổ tung vì sự giận dữ này," Muymeli nghĩ. "Mình có thể làm bất cứ việc gì, nhưng mình sẽ chẳng làm gì hết. Ôi, thú vị làm sao khi có thể làm bất cứ điều gì mình muốn." Muymeli nằm co người dưới tấm chăn lông ngỗng biển và cảm thấy mình là một quả bóng chớp, một gói lửa nho nhỏ.

Homsu đứng trong căn phòng hình hộp ở tầng áp mái và nhìn cửa sổ trên mái nhà. Cậu thấy chớp giật trên thung lũng Mumi, cậu lấy làm hãnh diện và bị mê hoặc, có thể cả

sờ sợ nữa. "Đây là cơn dông của riêng mình," Homsu nghĩ. "Mình đã nghĩ ra nó. Vậy là mình đã biết tạo ra những câu chuyện có thể nhìn thấy được. Mình kể cho con trùng tiền cuối cùng của thế giới, cái máy phát sóng nhỏ bé của mình, con vật thuộc nhóm động vật nguyên sinh... Mình là homsu biết lăn dông tố từ trên núi xuống, khuấy tung các tia chớp và sét; chẳng ai biết chút gì về mình."

Homsu đoán mình đã trừng phạt Mumi Mẹ bằng cơn dông của mình. Cậu quyết định sẽ giữ kín, không kể cho ai nghe bất cứ điều gì ngoại trừ bản thân mình và con trùng tiền. Những người khác bị nhiễm điện không liên quan

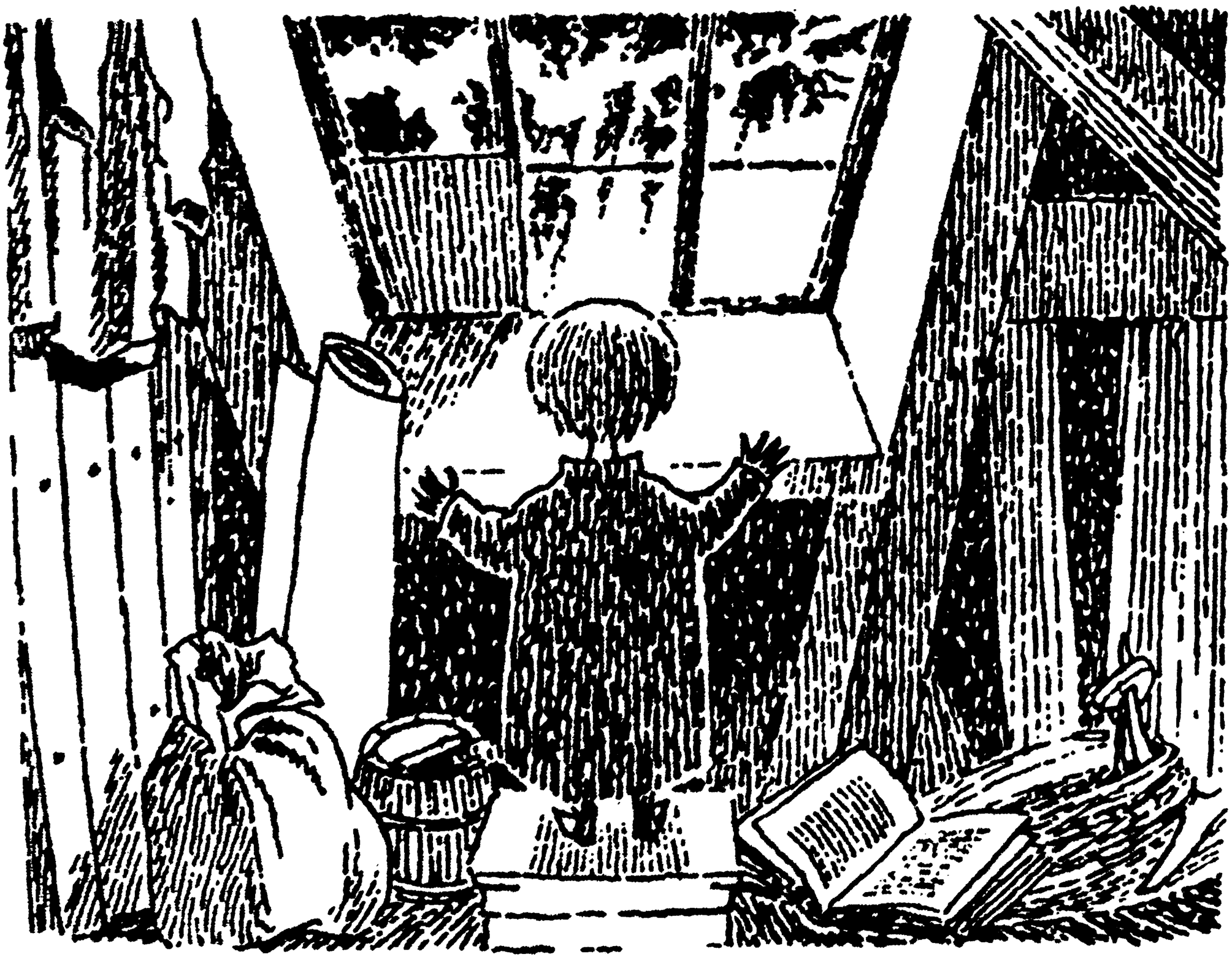

đến cậu, dù có thể cảm thấy trong khí quyển, nhưng cậu không hiểu điều đó, vì cậu có một cơn dông và sấm sét của riêng mình. Homsu muốn cả thung lũng trống trơn tĩnh lặng, rộng chỗ cho những câu chuyện tưởng tượng được thành hình rõ ràng.

Dơi vẫn tiếp tục ngủ trên mái. Nó không quan tâm đến sấm chớp.

Dưới vườn, Hemuli hét vọng lên

Homsu! Ta cần cậu giúp ngay bây giờ!

Homsu rời khỏi buồng áp mái. Cậu che kín mái tóc bờm xờm và lặng lẽ đến gần Hemuli. Không ai biết là cậu đang giữ dông tố của rừng nhiệt đới trong lòng bàn tay mình.

Sấm chớp đấy nhỉ? Hemuli hỏi. Cậu có sợ không

Kl ông ạ. Homsu đáp.

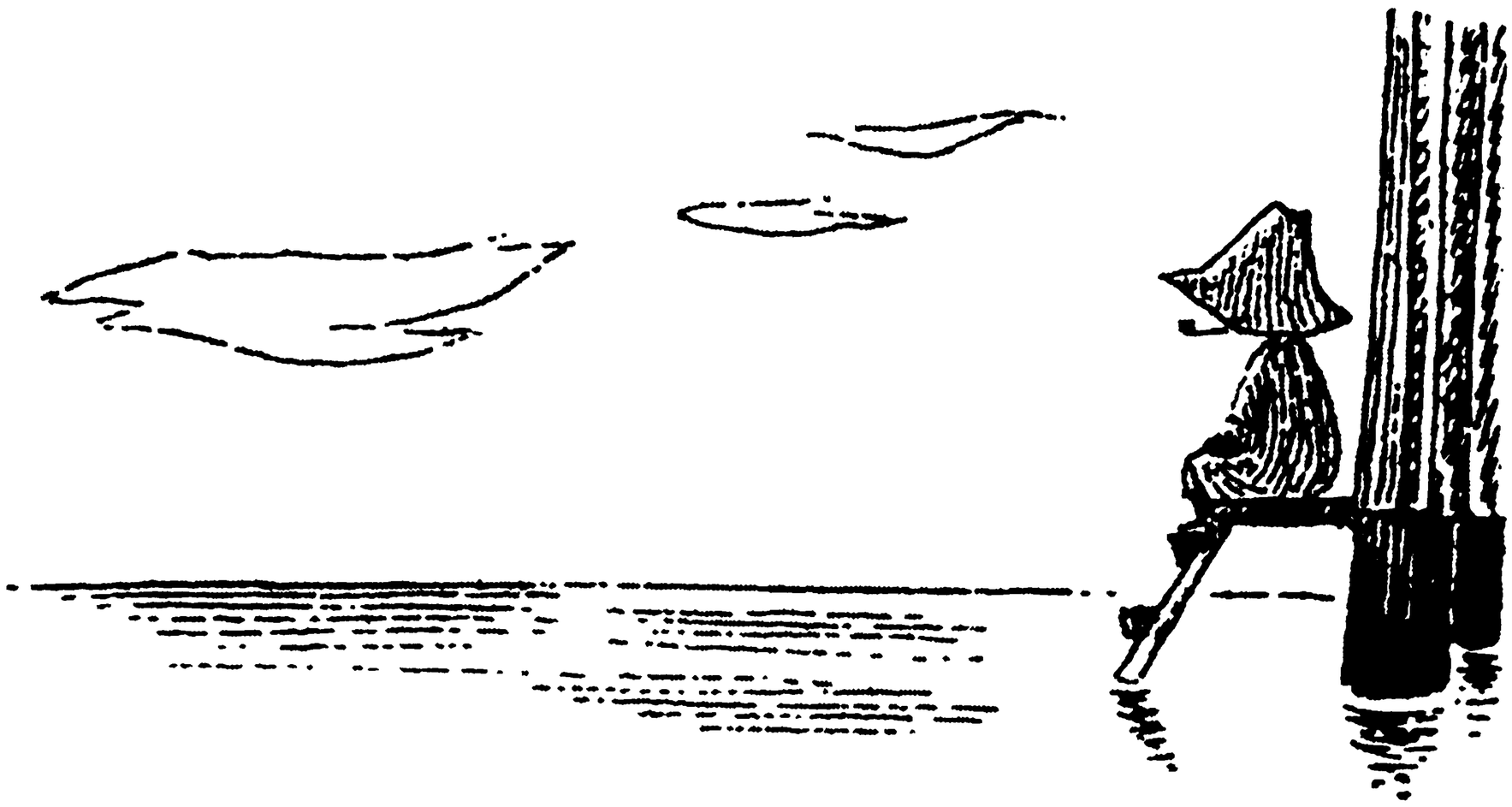

XIII

Âm nhạc

Hai giờ chiều, món cá của Vilijonka đã chín. Nó được cất trong một chiếc hộp lớn màu nâu nhạt, hơi bốc lên nghi ngút. Cả căn bếp thanh bình và tỏa mùi thức ăn thơm nức. Bếp lại ra bếp, căn phòng ấm cúng và đầy lo toan, trái tim của ngôi nhà và là tâm điểm bình an của cả gia đình. Lũ sâu bọ, giun dế cùng dông tố không thể nào vào được. Nơi đó thuộc quyền kiểm soát của Vilijonka. Nỗi sợ hãi và cơn chóng mặt, choáng váng đã trốn vào góc sâu nhất trong tâm trí Vilijonka và chúng nằm ở đó, đằng sau các cánh cửa khóa chặt.

"Đội ơn Chúa," Vilijonka nghĩ. "Ta sẽ không bao giờ được quét dọn nữa, nhưng ta lại được nấu ăn. Vẫn còn hi vọng!"

Bà mở cửa và đi ra hiên. Bà lấy chiếc cồng đồng sáng loáng của Mumi Mẹ từ trên chỗ ngoắc, cầm nó trong tay và ngắm nhìn khuôn mặt bình yên rạng rỡ của mình trên mặt cồng. Bà vớ lấy chiếc dùi đánh cồng bằng tre có đầu dùi là mẩu tròn được bọc miếng da mỏng vàng vàng, rồi bà đánh. Tiếng *pang pang* vang khắp thung lũng! Giờ ăn! Hãy về ăn thôi!

Tất cả chạy thẳng đến và hét to:

- Điều này có nghĩa gì vậy? Có chuyện gì xảy ra à?

Vilijonka bình thản đáp:

- Đến giờ ăn!

Bàn ăn được sắp xếp cho sáu người và chỗ của lão Khốt ở chính giữa. Vilijonka biết là lão Khốt đứng dưới cửa sổ suốt thời gian vừa qua và lo lắng cho con cá của lão. Bây giờ cả lão cũng được vào phòng.

- Thức ăn. - Muymeli nói. - Tốt quá chừng. Dưa chuột muối với bánh mì khô tẩm quế không hợp nhau chút nào.

- Bắt đầu từ bây giờ chạn thức ăn sẽ bị khóa. - Vilijonka nói. - Bếp là của tôi. Mọi người ngồi vào bàn và bắt đầu ăn đi kẻo thức ăn nguội hết.

- Cá của ta đâu rồi? - Lão Khốt hỏi.

- Nó ở trong thức ăn kia kìa. - Vilijonka đáp.

- Ờ, nhưng ta muốn nhìn thấy nó. - Lão Khốt càu nhàu. - Chính ra nó phải còn nguyên cả con và ta muốn chỉ mình được ăn hết!

- Eo ôi, xấu hổ quá! - Vilijonka nói. - Hôm nay là ngày các ông bố, nhưng đó chẳng phải là lí do và cũng không nên ích kỉ.

Vilijonka thầm nghĩ: "Không phải người già cả nào cũng đáng kính và thật khó tuân theo tất cả những phong tục vốn thuộc về một lối sống truyền thống."

- Ta phản đối tổ chức ngày các ông bố! - Lão Khốt nói. - Ngày các ông bố, ngày các bà mẹ và ngày của tất cả những bé homsu ngoan ngoãn! Ta không quan tâm đến họ hàng! Chẳng lẽ chúng ta không thể tổ chức ngày hội của những loài cá to?

- Thức ăn ngon mà. - Hemuli trách móc. - Và tất cả chúng ta ở đây không phải là một đại gia đình hạnh phúc hay sao? Tôi vẫn luôn bảo Vilijonka là người duy nhất biết nấu cá.

- Ha ha ha. - Vilijonka lên tiếng. Bà nhắc lại "ha ha ha" một lần nữa và nhìn Muikunen.

Tất cả đều im lặng suốt bữa ăn. Vilijonka đi đi lại lại giữa bếp nấu và bàn ăn. Bà tiếp thêm thức ăn, rót nước hoa quả vào cốc và làu bàu nếu ai đó đánh rơi thức ăn vào lòng. Sự thanh thản, mãn nguyện ngập tràn tâm trí Vilijonka.

- Chẳng lẽ ta không nên hô "muôn năm" mừng ngày các ông bố hay sao? - Hemuli bất ngờ hỏi.

- Không, không, không. - Lão Khốt phản đối.

- Ừ thì thôi. - Hemuli nói. - Tôi chỉ muốn mua vui cho mọi người thôi. Có lẽ không ai quên Mumi Bố cũng là một ông bố chứ? - Rồi lão nghiêm nghị nhìn những người khác và nói tiếp: - Tôi có ý này. Mọi người thấy thế nào nếu mỗi người tự làm một món quà bất ngờ cho Mumi Bố khi ông ấy về nhà?

Không ai nói gì.

- Muikunen có thể sửa cái cầu đỗ thuyền cạnh nhà tắm. - Hemuli tiếp tục. - Và Muymeli có thể giặt quần áo cho chúng ta. Còn Vilijonka sẽ làm tổng vệ sinh...

Vilijonka đánh rơi đĩa xuống sàn nhà và hét lên:

- Không! Tôi sẽ không bao giờ dọn dẹp nữa!

- Sao lại thế? - Muymeli hỏi. - Không phải bác thích dọn dẹp à?

- Ta không nhớ. - Vilijonka lầm bầm.

- Đúng ra phải thế. - Lão Khốt nói. - Những việc không vui ta phải quên thôi. Giờ ta đi bắt con cá khác, và chỉ mình ta được ăn.

Rồi lão Khốt vớ lấy cây gậy của mình và bước ra khỏi bếp, khăn lau miệng vẫn lật phật quanh cổ.

- Cảm ơn vì thức ăn ngon. - Homsu nói và cúi đầu.

Muikunen bảo:

- Món cá bỏ lò thật là ngon.

- Thật sao? - Vilijonka vừa hỏi lại vừa cười vẻ mệt mỏi. Bà đang nghĩ đến những việc khác.

Sau bữa trưa, Muikunen châm tẩu và đi ra biển. Cậu bước chậm rãi, và lần đầu tiên cảm thấy mình thật cô đơn. Cậu đến phòng thay đồ và mở cánh cửa hẹp cũ kĩ. Phòng thay đồ sực mùi mốc meo, mùi rêu tảo và mùi của những mùa hè đã qua, thứ mùi hương buồn bã. "Tội nghiệp các bạn, những ngôi nhà," Muikunen nghĩ. Cậu ngồi xuống những bậc thang hẹp và dốc dẫn xuống mặt nước. Biển yên lặng một màu xám xịt và không thấy bóng dáng một hòn đảo. Có lẽ chẳng quá khó để biết tin về những người đã đi vắng và có thể đưa được họ về nhà. Các hòn đảo đều được đánh dấu trên hải đồ. Và có thể chỉ ra được. "Nhưng sao lại phải băn khoăn nhỉ?" Muikunen nghĩ. "Để họ được yên. Và có lẽ họ cũng muốn được yên."

Muikunen không còn cố tìm năm giai điệu của cậu nữa, các ca khúc sẽ đến khi chúng thích. Vẫn còn những bài hát khác mà. "Có lẽ tối nay mình sẽ thổi vài bài," cậu nghĩ.

Những buổi tối cuối thu thường đen kịt. Vilijonka luôn ác cảm với ban đêm. Không có gì tồi tệ hơn khi phải nhìn vào bóng đêm mịt mùng: giống như ta đi thẳng vào khoảng không và chẳng có ai bên cạnh. Vì vậy, Vilijonka nhanh chóng đặt xô nước bẩn xuống bậc thang nhà bếp

và vội vàng đóng sầm cánh cửa sau lưng mình, bà luôn làm như vậy.

Thế nhưng tối nay Vilijonka đứng lại bên bậc thang lắng nghe bóng tối. Muikunen ngập ngừng thổi một bản nhạc thật hay trong lều của mình. Vilijonka có khiếu âm nhạc, dù bà cũng như những người khác không biết điều đó. Bà nín thở lắng nghe tiếng kèn và quên hết những điều khủng khiếp. Bóng bà đổ dài và gầy gò trong ánh sáng từ

bếp chiếu ra, quả là một món mồi quá dễ dàng trước những hiểm nguy rình rập. Nhưng không có gì xảy ra. Khi bản nhạc lặng dần, Vilijonka thở một hơi thật dài rồi đặt xô nước bẩn xuống bậc thang và quay vào nhà. Như mọi lần, Homsu sẽ đổ xô nước.

Trong hốc phòng áp mái, Homsu đang gọt giũa câu chuyện của cậu:

Con vật co rúm người bên bờ ao lầy lội sau luống thuốc lá của Mumi Bố và chờ đợi. Nó đợi mình lớn lên như thổi và thật mạnh mẽ, để không bao giờ phải thất vọng cũng không cần phải quan tâm đến bất cứ ai ngoài bản thân. Câu chuyện dài như thế đó.

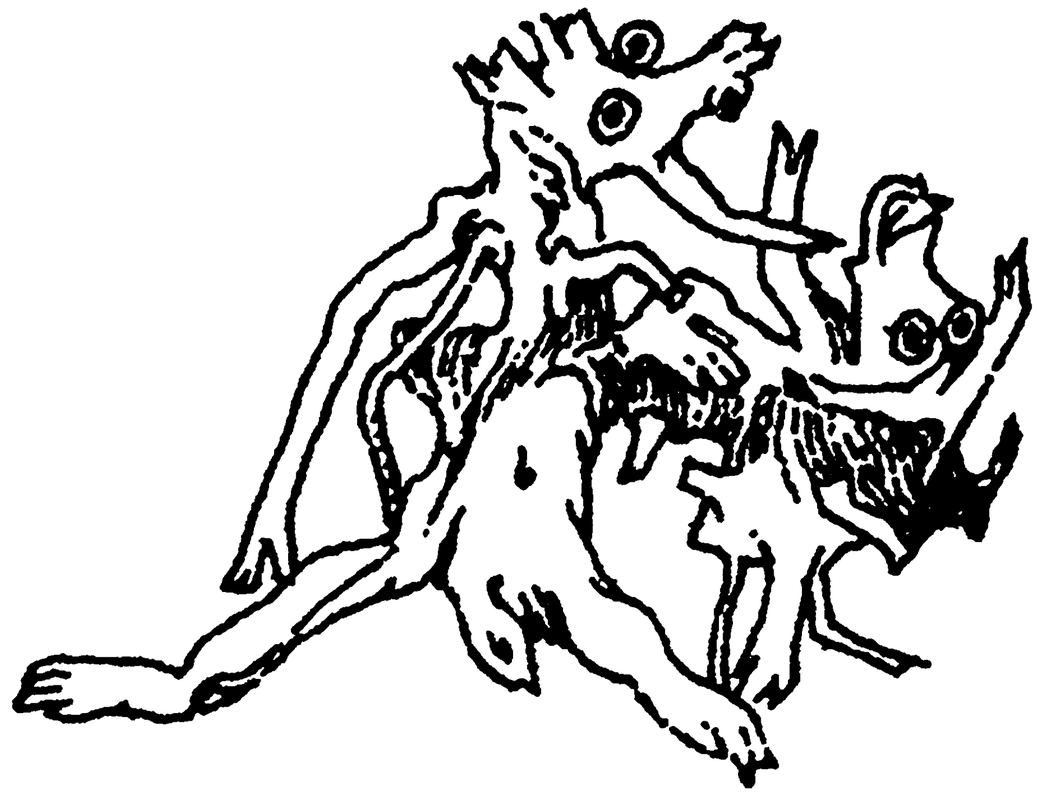

XIV

Ngóng đợi gia đình Mumi

Một điều rõ như ban ngày là không ai ngủ trong phòng Mumi Mẹ và Mumi Bố. Phòng Mumi Mẹ ở phía đông vì bà rất thích bình minh, còn của Mumi Bố ở phía tây vì bầu trời đêm lúc nào cũng khiến ông bâng khuâng.

Một hôm, lúc hoàng hôn, Hemuli rón rén bước vào phòng Mumi Bố và đứng lại ở ngưỡng cửa rất nghiêm trang. Đó là căn phòng nhỏ, trần mái dốc, nơi người ta có thể không bị quấy rầy. Hoặc nói cách khác là nơi người ta có thể không làm phiền ai. Mumi Bố treo lên bức tường

xanh lam những cành cây có hình thù kì dị; ông gắn cúc quần làm mắt vào mấy cái cành. Lịch tường có bức ảnh một con tàu đắm, và trên đầu giường có một tấm ván dài khắc dòng chữ *Haig's whisky*. Trên nóc tủ gương có mấy viên đá màu vàng kì lạ và một mớ lộn xộn những đồ vật linh tinh được họ để lại nhà vào phút cuối trước khi đi. Trước gương có một hình mẫu thu nhỏ của ngọn hải đăng mái nhọn, trong đó một khung cửa gỗ bé tí xíu được gắn vào bức tường lõm và một hàng rào làm bằng đinh bao quanh ngọn đèn biển. Ngoài ra còn có một cái thang dẫn lên đỉnh tháp được Mumi Bố quấn bằng sợi đồng. Ông còn dán vào từng cửa sổ những mẩu giấy bạc.

Hemuli nhìn căn phòng và gắng nhớ lại Mumi Bố. Lão cố nhớ xem họ đã từng làm gì cùng nhau và nói những chuyện gì, nhưng không được. Rồi Hemuli đi đến bên cửa sổ và nhìn ra vườn. Trong bóng chiều chạng vạng, những mảnh sò sáng trắng quanh luống hoa đã héo quắt, và bầu trời phía tây vàng xuộm. Cây phong lớn đen như than trong ánh hoàng hôn, và Hemuli nhìn đúng phong cảnh mà Mumi Bố thường thấy vào mùa thu khi mặt trời lặn.

Đột nhiên Hemuli nghĩ ra lão sẽ làm gì, lão sẽ làm cho Mumi Bố một cái chòi thật lớn trên cây phong. Lão mừng đến nỗi bật cười thành tiếng. Chòi trên cây phong, tất nhiên rồi! Lão sẽ dựng chòi trên cao, giữa những cành to đen sẫm, cách xa nhà. Nó sẽ trở thành chòi thám hiểm,

tự do và hoang dã, trên mái của nó đung đưa ngọn đèn bão. Chỉ có hai người họ ngồi trên đó lắng nghe tiếng gió tây đập tường kẽo kẹt và nói chuyện với nhau, cuối cùng cũng nói chuyện! Hemuli chạy vào phòng khách và hét to:

- Homsu!

Homsu lồm cồm bò ra từ trong hốc áp mái của cậu.

- Cậu lại ngồi đọc sách à? - Hemuli nói. - Đọc quá nhiều là không tốt đâu. Nghe này, cậu không thích nhổ đinh à?

- Cháu không nghĩ mình sẽ thích. - Homsu đáp.

- Để làm được cái gì đó thì lúc nào cũng phải có người xây và người khênh ván. - Hemuli giải thích. - Hoặc một người đóng đinh mới và người kia nhổ đinh cũ. Cậu hiểu chưa?

Homsu chỉ nhìn Hemuli. Cậu biết mình chính là "người kia".

Cả hai đi ra kho chứa củi và Homsu bắt đầu nhổ đinh khỏi ván. Đó là những tấm ván và hòm cũ kĩ mà gia đình Mumi đã thu gom lại trên bờ biển. Gỗ ngả màu xám cứng và khô quắt, những cái đinh bị gỉ cắm chặt vào gỗ. Hemuli bước chậm rãi ra gốc cây phong to lớn, ngước mõm lên ngọn cây và ngẫm nghĩ.

Homsu vặn và nhổ. Trời chiều trước khi mặt trời lặn có màu đỏ vàng như lửa. Homsu tiếp tục nghĩ câu chuyện

về con vật, cậu kể ngày càng hay hơn, không cần đến từ ngữ nữa mà chỉ dùng hình ảnh. Từ ngữ rất nguy hiểm, và con vật đã tiến gần một giai đoạn phát triển vô cùng quan trọng, nó chuẩn bị biến hình. Nó không còn ẩn náu nữa mà nhìn quanh và nghe ngóng, cẩn thận sục sạo bên bìa rừng dài như cái bóng, không một chút sợ hãi.

- Này, cậu có thích nhổ đinh không? - Muymeli ở phía sau Homsu cất tiếng hỏi. Cô bé đang ngồi trên khúc gỗ kê để bổ củi.

- Cái gì? - Homsu hỏi lại.

- Cậu chả thích nhổ đinh tẹo nào mà cậu vẫn cứ làm. - Muymeli hỏi. - Tại sao chứ?

Homsu chỉ nhìn Muymeli và không nói câu gì. Người Muymeli tỏa ra mùi kẹo bạc hà.

- Mà cậu cũng có ưa Hemuli đâu. - Muymeli nói tiếp.

- Tớ chưa bao giờ nghĩ về điều đó. - Homsu làu bàu phản đối và bắt đầu nghĩ mình có thích Hemuli hay không.

Muymeli nhảy xuống đất và bỏ đi. Bóng tối nhập nhoạng buông xuống rất nhanh và làn sương xám từ mặt sông tràn lên. Trời lạnh toát.

- Mở cửa ra! - Muymeli gào lên bên cửa bếp. - Cháu muốn vào bếp của bác để sưởi ấm.

Lần đầu tiên có người nói "bếp của bác", Vilijonka mở cửa ngay lập tức.

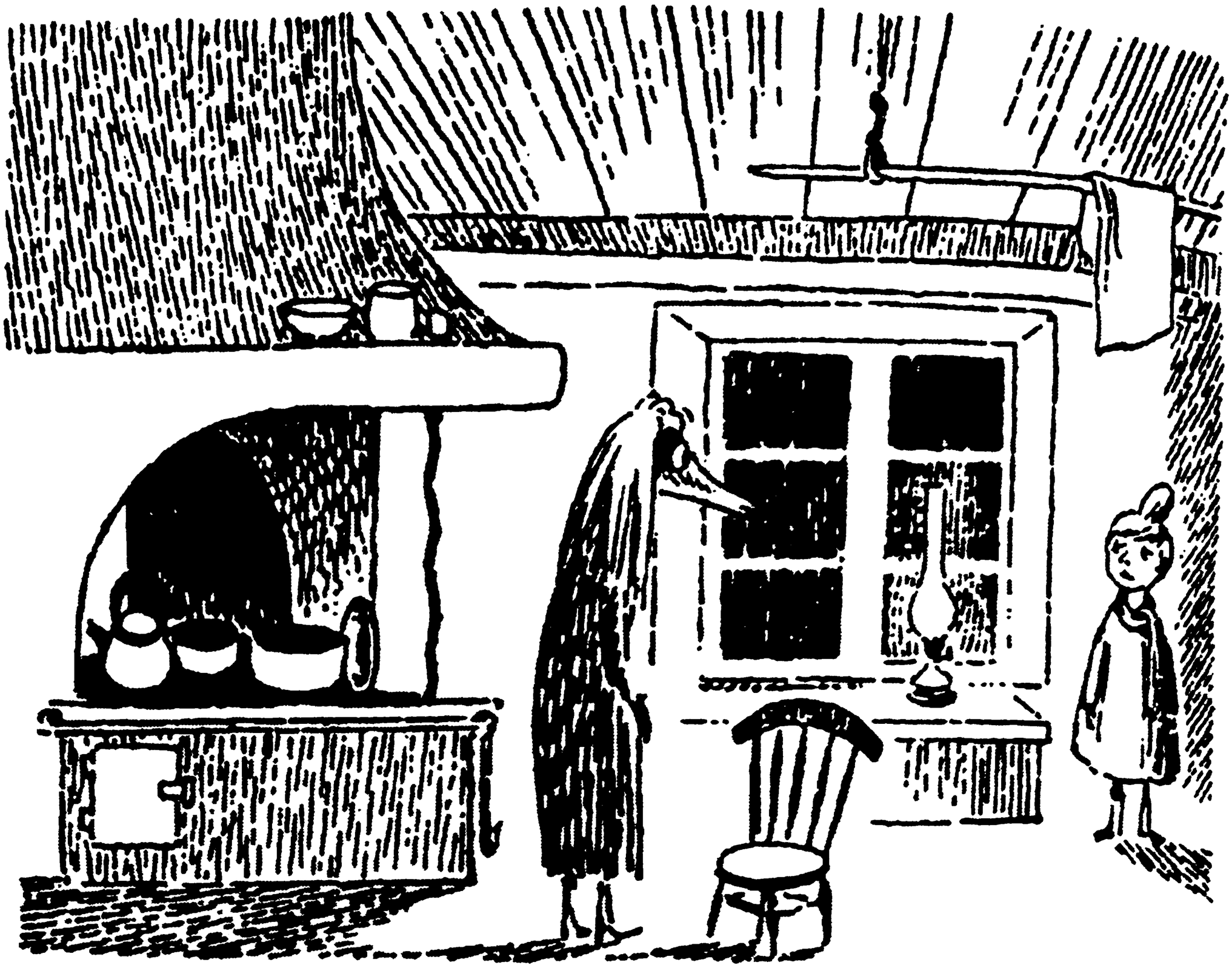

- Cháu được phép ngồi lên giường của ta. - Bà nói. - Nhưng cẩn thận kẻo làm nhàu tấm ga phủ giường.

Muymeli nằm co ro trên chiếc giường được đặt chen vào giữa bếp và bồn rửa, còn Vilijonka tiếp tục nướng khay bánh cho ngày hôm sau. Bà vừa tìm được một túi bánh mì khô cho chim ăn mà gia đình Mumi để lại.

Lửa cháy lép bép trong căn bếp ấm cúng, hắt những bóng hình nhấp nháy lên trần nhà.

- Bây giờ gần được như lúc trước rồi. - Muymeli tự nhủ.

- Giống như lúc Mumi Mẹ ở nhà. - Vilijonka lơ đãng bổ sung.

- Không, không hẳn thế. - Muymeli nói. - Không có gì giống, ngoại trừ bếp nấu.

Vilijonka tiếp tục chuẩn bị món bánh. Bà chạy đi chạy lại trong bếp, gót giầy lộp cộp, và đột nhiên bà thấy bứt rứt, mạch suy nghĩ đứt quãng rời rạc.

- Cháu bảo vậy là sao? - Bà hỏi.

- Mumi Mẹ luôn huýt sáo khi nấu nướng. - Muymeli đáp. - Mọi việc có mặt này mặt nọ. Cháu cũng không rõ, chỉ thấy bây giờ không giống vậy. Mặt khác, họ hay gói thức ăn mang theo đi đâu đó, và đôi lúc họ chẳng ăn gì.

Muymeli đưa tay vòng lên đầu và chuẩn bị ngủ.

- Ta nghĩ là ta hiểu Mumi Mẹ hơn cháu nhiều. - Vilijonka nói.

Bà quết dầu ăn vào khay, đổ vào đáy khay nước xúp còn sót của ngày hôm qua và mấy củ khoai tây luộc nhừ đến mức biến dạng. Bà càng lúc càng bức bối, cuối cùng bà bước mấy bước dài đến bên Muymeli đang ngủ và nói:

- Chắc chắn cháu sẽ không nằm đây ngủ nếu cháu biết điều mà ta biết.

Muymeli bừng tỉnh, cô bé nằm yên không nhúc nhích và nhìn Vilijonka.

- Cháu không biết đâu! - Vilijonka thì thào nhấn mạnh. - Cháu không biết trong thung lũng đang xảy ra

chuyện gì đâu! Những con vật kinh tởm trong tủ quần áo đã được thả ra, và giờ chúng có ở khắp nơi.

Muymeli ngồi dậy và hỏi:

- Vì thế nên bác dán giấy dính ruồi quanh giày của mình à? - Cô bé ngáp dài và xoa xoa đầu mõm. Ra đến cửa, cô bé còn ngoảnh lại và nói: - Bác cứ bình tĩnh, đừng sợ. Cả thung lũng này không có gì đáng sợ hơn chúng ta đâu.

- Bà ta nổi cáu à? - Lão Khốt ngồi ở phòng khách và hỏi.

- Bác ấy sợ. - Muymeli đáp và trèo lên gác. - Bác ấy sợ một kẻ nào đó trong tủ quần áo.

Ngoài trời tối thui. Mọi người đã thành nếp đi nằm trước khi trời tối và họ ngủ rất lâu, mỗi ngày một lâu hơn khi mùa đông đến gần.

Homsu rón rén vào nhà như một cái bóng và lí nhí chúc ngủ ngon. Hemuli quay mõm vào tường. Lão đã quyết định sẽ xây một cái tháp tròn trên chòi cây phong của Mumi Bố. Có thể sơn màu xanh lá cây cho nó và trang trí bằng ngôi sao vàng. Trong ngăn kéo tủ gương của Mumi Mẹ thường có nhũ vàng, và Hemuli đã nhìn thấy một lọ bột đồng trong kho để củi.

Khi tất cả đã thiếp đi, lão Khốt mới cầm cây nến và trèo lên tầng trên. Lão đứng lại bên cánh cửa tủ lớn đựng quần áo và thì thào:

- Cụ ở đó đấy chứ? Tôi biết là cụ ở đó.

Rồi lão từ từ mở tủ. Tấm gương gắn bên trong cánh cửa tủ được xoay ra ngoài.

Ánh nến le lói trong căn phòng rộng và tối om nhưng lão Khốt vẫn thấy rõ cụ tổ đang đứng trước mặt mình. Cụ cầm gậy trong tay, đầu đội mũ, và trông cụ có vẻ không thật

làm sao đó. Cái áo khoác buổi sáng của cụ quá dài, chân cụ đi đôi ghệt[1] và mắt không đeo kính. Lão Khốt bước lên trước một bước và cụ tổ cũng tiến gần hơn về phía lão.

- À ra vậy, hóa ra cụ không sống trong lò sứ? - Lão Khốt hỏi. - Cụ bao nhiêu tuổi? Cụ không dùng kính bao giờ hay sao? - Lão thấy hồi hộp và đập đập cây gậy xuống sàn để lấy thêm dũng khí cho câu nói của mình.

Cụ tổ cũng đập đập cây gậy của mình nhưng không trả lời.

- Cụ ấy điếc rồi. - Lão Khốt nói với chính mình. - Một ông cụ điếc đặc. Nhưng dù sao vẫn thú vị khi gặp được một người cũng biết tuổi già là thế nào.

Lão đứng yên một chỗ và ngắm nghía cụ tổ rất lâu. Cuối cùng, lão nhấc mũ lên và cúi người chào. Cụ tổ cũng cúi người. Hai người chia tay nhau với lòng kính trọng sâu sắc.

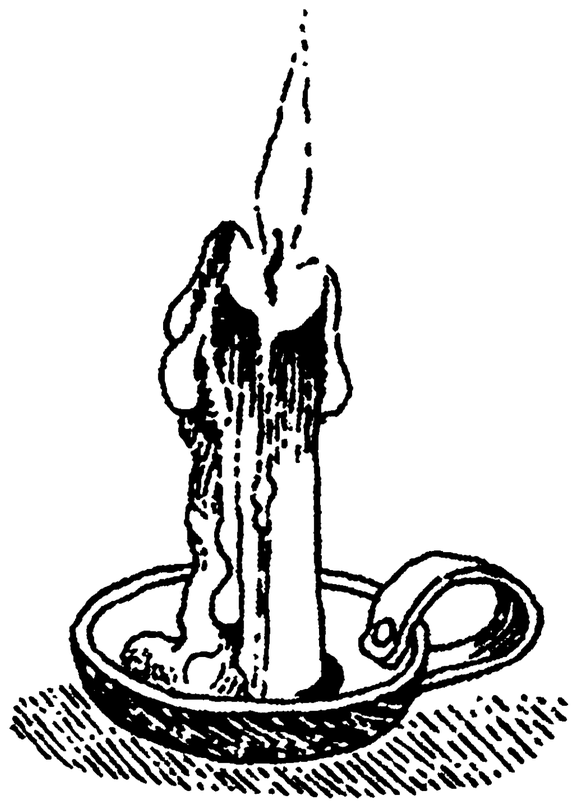

XV

Con trùng tiền

Ngày dần ngắn lại và lạnh lẽo hơn. Thỉnh thoảng trời mới mưa. Mặt trời chiếu xuống thung lũng một chút vào giữa trưa và những thân cây trơ trụi hắt bóng xuống mặt đất, nhưng buổi sáng và tối trôi qua trong ánh nhập nhoạng, và cuối cùng là đêm đen vụt đến. Họ không bao giờ thấy mặt trời lặn, nhưng thấy bầu trời hoàng hôn vàng rực và những đường viền sắc nét của các ngọn núi quanh thung lũng. Như thể họ đang sống sâu dưới đáy giếng.

Hemuli và Homsu dựng chòi trên cây phong cho

Mumi Bố. Lão Khốt mỗi ngày câu được khoảng hai con cá, và Vilijonka bắt đầu huýt sáo trong bếp.

Mùa thu này không có bão và mưa dông, sấm chớp cũng không còn quay lại. Thật ra vẫn có thể nghe thấy những tiếng ì ầm từ xa vọng lại, khiến cho sự tĩnh lặng trong thung lũng càng như sâu hơn. Homsu là người duy nhất biết con vật đang lớn và cứ mỗi khi có tiếng sấm ầm ì, nó lại bớt rụt rè một chút. Con vật bây giờ đã khá lớn, nó thay đổi rất nhiều, học mở miệng và nhe hàm răng ra. Vào một buổi tối nọ, con vật cúi người trên mặt nước trong ánh vàng của mặt trời lặn và lần đầu tiên nhìn thấy những chiếc răng trắng bóng của mình. Nó há miệng thật rộng, rồi lại ngậm chặt hàm răng và nghiến ken két, chỉ tí chút thôi, và nghĩ: "Ta không cần đến các ngươi nữa, ta đã có hàm răng của mình."

Cuối cùng, Homsu không dám để con vật lớn thêm nữa. Cậu rũ bỏ tất cả hình ảnh trong tâm trí mình. Nhưng cơn dông vẫn luẩn quẩn trên biển, và Homsu nghi rằng con vật đã tự mình lớn lên.

Đêm đến, Homsu thấy rất khó ngủ nếu cậu không dệt tiếp câu chuyện của mình, cậu đã quá quen với việc đó. Cậu lại đọc ngấu nghiến cuốn sách nhưng càng ngày càng hiểu ít hơn những điều trong đó. Hiện giờ họ chỉ giải thích con vật mệt mỏi thế nào.

Một buổi tối, Vilijonka gõ cửa phòng áp mái. Bà thận trọng mở cửa phòng và nói:

- Xin chào, cậu bạn nhỏ!

Homsu rời trang sách ngước lên nhìn và đợi.

Vilijonka gầy gò và xương xẩu ngồi xuống cạnh cậu, khẽ nghiêng đầu và hỏi:

- Cháu đọc cái gì vậy?

- Một cuốn sách ạ. - Homsu đáp.

Vilijonka hít vào một hơi lấy đà và nói:

- Bé thế kia mà lại không có mẹ thì chắc không dễ dàng gì đâu nhỉ?

Homsu giấu mặt vào đám tóc bờm xờm và không đáp. Cậu thấy ngượng thay cho Vilijonka.

Vilijonka chìa tay ra nhưng rồi lại rụt về. Bà nói với vẻ rất chân thành:

- Tối hôm qua ta đột nhiên nghĩ về cháu. Tên cháu là gì nhỉ?

- Tuhto ạ. - Homsu đáp.

- Tuhto. - Vilijonka nhắc lại. - Một cái tên hay. - Bà tuyệt vọng tìm từ, ước giá mình biết nhiều hơn về bọn trẻ và yêu mến chúng. Cuối cùng bà nói: - Cháu không bị lạnh chứ? Mọi việc ổn không?

- Vâng, cảm ơn bác. - Homsu đáp.

Vilijonka xòe tay, bà gắng nhìn vào mắt Homsu và hỏi giọng van nài:

- Cháu có chắc không?

Homsu ép người vào sát tường, Vilijonka tỏa ra mùi sợ hãi. Cậu vội nói:

- Có chăn thì tốt ạ.

Vilijonka lập tức nhảy dựng lên:

- Cháu sẽ có chăn ngay! - Bà nhiệt tình nói. - Đợi chút, việc này không cần đến một phút.

Homsu thấy bà chạy xuống tầng dưới và quay lại. Bà mang theo tấm chăn.

- Cảm ơn bác. - Homsu nói và nghiêng người. - Cái chăn này ấm phải biết.

Vilijonka mỉm cười:

- Ơn huệ gì! Mumi Mẹ cũng sẽ làm như vậy.

Bà để rơi chăn xuống sàn, lưỡng lự một chút rồi bỏ đi.

Homsu cẩn trọng gấp tấm chăn của Vilijonka lại và ẩn nó vào tít chiếc giá áp mái. Cậu bò lại tấm lưới cá diếc và cố đọc sách nhưng không được. Càng đọc cậu càng mù mờ, cậu phải đọc một câu không biết bao lần và cũng không biết rõ là mình đọc gì nữa. Cuối cùng, cậu gấp sách lại rồi thổi tắt nến và đi ra ngoài.

Thật khó tìm được quả cầu thủy tinh. Homsu đi lạc, cậu loạng choạng lần bước từ cây này đến cây khác như thể vườn cây là một chốn lạ lẫm. Cuối cùng, quả cầu thủy tinh ở ngay trước mặt cậu, nhưng ánh xanh biếc đã lụi tắt và quả cầu mờ sương, làn khói tối dày gần như không thể tách khỏi đêm đen. Sương quay cuồng trong quả cầu, dày lên và co lại, lộn nhào và quay tròn, càng lúc càng tăng tốc như cơn lốc đen sì, hung dữ.

Homsu tiếp tục đi ra bờ sông. Cậu băng qua mảnh vườn trồng thuốc lá của Mumi Bố và bước đến rặng thông mọc bên đầm lầy, những cây sậy khô xào xạc xung quanh và giày cậu thục sâu vào vũng nước.

- Cậu có ở đó không? - Homsu gọi khe khẽ. - Trùng tiền bé bỏng ơi, cậu có khỏe không?

Và con vật làu bàu với cậu trong bóng tối.

Homsu quay phắt lại và hoảng sợ bỏ chạy. Cậu bị vấp ngã, rồi cậu bò dậy và cuống cuồng nhào về phía trước, đến bên lều thì dừng lại. Lều sáng lên trong đêm như ngọn đèn xanh lá cây ấm áp. Muikunen ngồi trong lều và thổi kèn khe khẽ cho riêng mình.

- Là tớ đây. - Homsu thì thào.

Cậu chui vào lều. Trước đây cậu chưa bao giờ vào trong. Lều tỏa mùi thuốc hút tẩu và mặt đất thật êm ái. Ngọn nến cháy trên hộp đường, cạnh túi ngủ, và nền lều được phủ lớp vỏ bào.

- Đây sẽ là cái thìa gỗ. - Muikunen chỉ mẩu gỗ cùng lớp vỏ bào và nói. - Cậu vừa sợ gì chăng?

- Gia đình Mumi không ở đây nữa. - Homsu đáp. - Họ đã lừa tớ.

- Điều đó thì tớ không tin. - Muikunen nói. - Có lẽ họ chỉ muốn được yên thôi. - Rồi cậu lấy chiếc phích nhỏ ra và rót chè vào hai cái cốc. - Đường ở kia. Chắc chắn lúc nào đó họ sẽ về.

- Lúc nào đó! - Homsu gào lên. - Mumi Mẹ phải về ngay lúc này, tớ không quan tâm đến ai khác!

Muikunen nhún vai. Cậu làm hai miếng bánh mì phết bơ và nói:

- Mumi Mẹ sẽ quan tâm đến cái gì đây.

Homsu không nói thêm lời nào. Khi cậu bước ra, Muikunen còn hét theo sau:

- Cậu hãy cẩn thận, đừng quan trọng hóa mọi việc quá mức.

Bây giờ lại vang lên tiếng kèn ácmônica. Vilijonka đang đứng trên bậc thềm bếp, tay xách xô nước bẩn và lắng nghe. Homsu né bà và lẩn nhanh vào nhà.

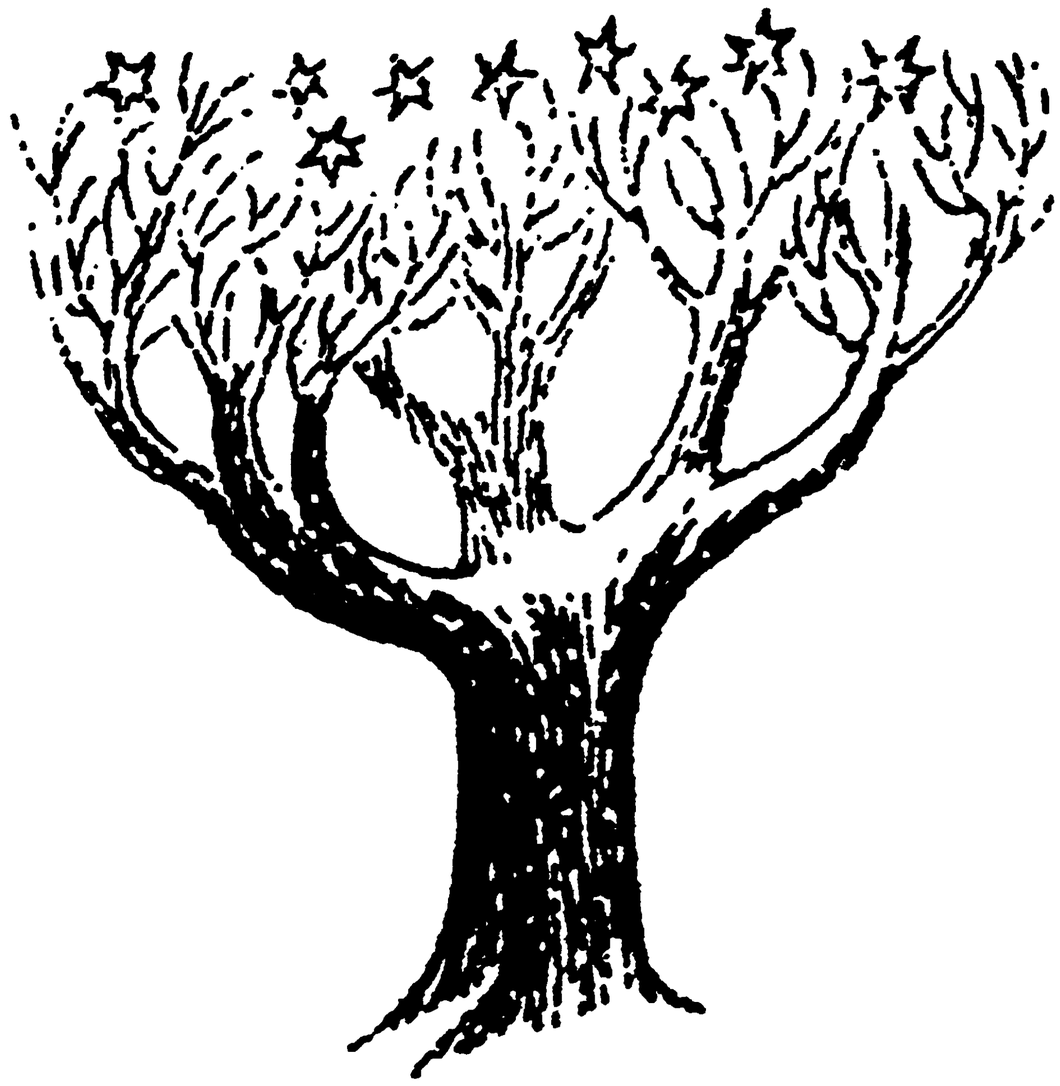

XVI

Dã ngoại

Hôm sau, Muikunen được mời ăn bữa trưa ngày Chủ nhật. Đã hai giờ, hai giờ mười lăm, mà Vilijonka vẫn chưa đánh cồng. Hai giờ ba mươi, Muikunen bèn cài một chiếc lông chim mới vào mũ của mình và đi lên nhà xem chuyện gì xảy ra. Bàn ăn trong bếp được bày ra trước bậc cầu thang, Hemuli và Homsu đang bận rộn khênh ghế ra ngoài sân.

- Chúng ta đang đi nghỉ dưỡng. - Lão Khốt ủ rũ giải thích. - Bà ta bảo hôm nay chúng ta cứ làm gì tùy thích.

Bây giờ, Vilijonka bước ra sân với âu thức ăn trong tay.

Âu đựng cháo đại mạch. Gió nhẹ lành lạnh thổi qua thung lũng và tạo thành lớp màng mỏng trên mặt cháo.

- Cháu lấy thức ăn đi và đừng có xấu hổ. - Vilijonka nói và vỗ lên đầu Homsu.

- Tại sao chúng ta lại phải ăn ngoài này kia chứ? - Lão Khốt càu nhàu và gạt lớp màng cháo sang rìa đĩa.

- Lớp màng đó cũng phải ăn. - Vilijonka nhắc nhở.

- Tại sao chúng ta không được ngồi trong bếp? - Lão Khốt nhắc lại.

- Thực ra có thể làm bất cứ cái gì chợt nảy ra trong đầu. - Vilijonka bực bội trả lời. - Chúng ta mang thức ăn đi hoặc thôi không ăn nữa cũng được! Như vậy mới vui!

Bàn ăn nghiêng nghiêng trên nền sân gập ghềnh. Hemuli giữ đĩa cháo bằng cả hai tay.

- Có một điều khiến ta lo lắng. - Lão bảo. - Cái tháp tròn vẫn không thành hình. Homsu đã cưa các thanh gỗ theo chỉ dẫn của ta, nhưng chúng vẫn không khớp vào đúng vị trí được. Nếu ta cưa lại thanh gỗ, thì nó lại quá ngắn và rơi ra. Mọi người có hiểu ta nói gì không?

- Nếu chỉ làm một cái mái bình thường thôi thì sao? - Muikunen gợi ý.

- Nó cũng rơi nốt. - Hemuli bảo.

- Ta ghét lớp màng trên cháo. - Lão Khốt tuyên bố.

- Tất nhiên là còn một khả năng nữa. - Hemuli nói

tiếp. - Liệu có buộc phải cần mái không cơ chứ? Ta đang nghĩ có lẽ Mumi Bố thích ngắm sao trời. Chẳng phải là các cậu cũng nghĩ ông ấy thích ngắm sao à?

Đột nhiên, Homsu gào lên:

- Đấy là mỗi bác nghĩ vậy! Do đâu mà bác biết Mumi Bố thích gì?

Ai cũng ngừng ăn và nhìn Homsu chằm chằm.

Homsu ép người sát tấm khăn trải bàn và gào lên:

- Bác lúc nào cũng chỉ làm những gì mình thích! Tại sao bác cứ phải làm những cái *to tướng?*

- Cả nhà nhìn Homsu kìa! - Muymeli bất ngờ nói. - Cậu ta nhe răng ra kìa.

Homsu đứng phắt dậy khiến cái ghế đổ kềnh. Cậu chui xuống gầm bàn trốn.

- Homsu, ngoan nào! - Vilijonka nói vẻ kiên quyết.

- Vilijonka, bác nghe này. - Muymeli nghiêm giọng nói. - Cháu không tin chỉ cần kê bàn ăn trong bếp ra ngoài sân là trở thành Mumi Mẹ được.

Vilijonka đứng dậy và kêu lên:

- Mẹ và mẹ! Họ, những bà mẹ tuyệt vời đến thế sao? Một gia đình vô tư lự, đến nhà mình chẳng buồn dọn dẹp dù được phép dọn, cũng không để lại một mẩu thư dù họ biết rõ là chúng ta... Dù họ biết rõ.

Bà im bặt vẻ thật tội nghiệp.

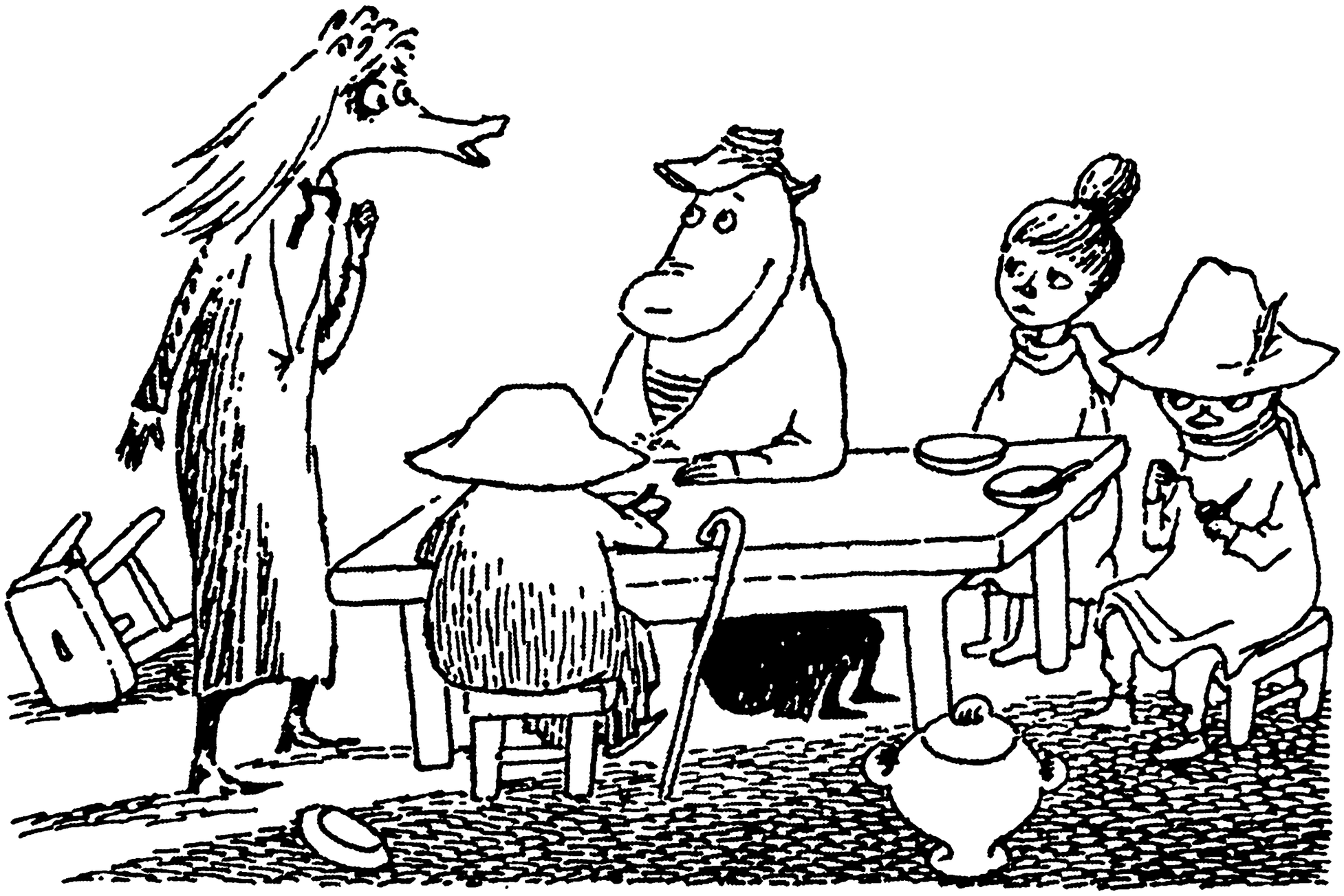

- Mẩu thư! - Lão Khốt chợt nhớ ra. - Ta tìm thấy ở đâu đó một lá thư rồi lại giấu nó vào đâu ấy!

- Ở đâu ạ? Và ông giấu nó chỗ nào rồi? - Muikunen hỏi.

Tất cả cùng đứng dậy.

- Chỗ nào đó. - Lão Khốt lầm bầm. - Ta nghĩ ta lại đi kiếm ít cá đây. Ta không thích chuyến đi chơi này một chút nào. Mà nó nào có gì hay đâu.

- Ông nghĩ chút đi. - Hemuli yêu cầu. - Ông cố nhớ nào. Chúng tôi sẽ giúp ông. Ông nhìn thấy nó lần cuối cùng ở đâu, ông nói đi! Nếu tìm thấy nó ngay lúc này thì ông sẽ giấu nó vào chỗ nào?

- Ta đang đi nghỉ. - Lão Khốt cáu kỉnh đáp. - Ta được

phép quên điều ta muốn. Quên là một việc rất thú vị. Ta định quên tất cả ngoại trừ mấy việc hay ho quan trọng với ta. Còn bây giờ ta sẽ đi nói chuyện với cụ tổ bạn ta đây. Cụ ấy biết hết. Các ngươi chỉ nghĩ thôi, nhưng chúng ta biết.

Cụ tổ nhìn vẫn thế, nhưng lúc này cụ lại đeo khăn ăn trước cổ.

- Chào cụ! - Lão Khốt lên tiếng. - Giờ tôi đang bực lắm. Cụ thử đoán xem chúng nó vừa nghĩ ra điều gì để làm khó tôi.

Lão chờ một lúc. Đầu cụ tổ khẽ rung rung và cụ giậm hai chân.

- Cụ đúng đấy. - Lão Khốt bảo. - Bọn chúng đã làm hỏng kì nghỉ của tôi. Cả đời tôi lấy làm tự hào vì đã quên được biết bao điều, nhưng rồi đột nhiên lại bị giục *Cố nhớ đi!* Tôi đau bụng quá. Tôi tức đến mức đau bụng đây này.

Lần đầu tiên trong đời, lão Khốt nghĩ đến thuốc men. Nhưng lão lại không nhớ đã cất thuốc ở đâu.

- Thuốc để trong giỏ. - Hemuli nhắc đi nhắc lại. - Lão Khốt bảo đã cất vào giỏ. Mà giỏ lại không có trong phòng khách.

- Có khi ông ấy đã để lại đâu đó trong vườn. - Muymeli bảo.

Vilijonka kêu ầm lên:

- Lão bảo đó là lỗi của chúng ta! Lỗi của tôi thế nào

được? Tôi đâu làm gì khác ngoài việc hâm nóng nước phúc bồn tử, và lão Khốt thích uống thứ đó! - Vilijonka liếc nhìn Muymeli đầy ẩn ý rồi nói thêm: - Tôi biết Mumi Mẹ luôn đun nước phúc bồn tử khi ai đó bị ốm, nhưng tôi cứ làm vậy đấy.

- Nào bây giờ cả nhà hãy bình tĩnh lại, tôi sẽ bảo ai cần làm gì. - Hemuli nói. - Vấn đề ở chỗ phải tìm những lọ thuốc và chai rượu cô nhắc, cả một bức thư cùng tám đôi kính. Giờ chúng ta chia thung lũng và ngôi nhà ra thành các khu vực, và ai cũng được nhận khu vực tìm kiếm.

- Phải rồi, phải rồi, phải rồi! - Vilijonka nói. Bà thò mõm vào khe cửa phòng khách và lo lắng hỏi: - Cụ thấy trong người thế nào?

- Ta buồn lắm. - Lão Khốt đáp. - Việc xảy ra thế này vì lớp màng trên đĩa cháo và không được thoải mái quên đi điều ta muốn. - Lão nằm dưới đống chăn trên đi văng trong phòng khách, và đội mũ trên đầu.

- Rốt cuộc cụ già đến tuổi nào rồi? - Vilijonka thận trọng dò hỏi.

- Ta không có chút ý niệm nào muốn chết. - Lão Khốt vui vẻ giải thích. - Còn cô bao tuổi?

Vilijonka biến khỏi khung cửa. Cửa đóng sầm sập trong nhà, tiếng gọi và bước chân thình thịch ngoài vườn.

Ai cũng nghĩ cho lão Khốt. Có thể tìm thấy cái giỏ ở bất cứ chỗ nào. Lão nghĩ vậy và rất hài lòng. Bụng lão không nhói đau nữa.

Muymeli đi vào phòng khách và ngồi xuống mép giường.

- Ông nghe này, ông Khốt. - Cô bé lên tiếng. - Ông hoàn toàn khỏe mạnh như cháu và chính ông cũng biết điều đó mà.

- Có thể lắm. - Lão Khốt đáp. - Nhưng ta sẽ không dậy khỏi giường chừng nào chưa được tổ chức lễ mừng! Chỉ một lễ nho nhỏ bày tỏ lòng tôn kính những người già cả, vì họ vẫn còn sống trên đời!

- Vâng, mà có lẽ làm cả những buổi lễ thật lớn cho họ hàng nhà muymeli, những người chỉ thích nhảy múa. - Muymeli trầm ngâm nói.

- Không phải như vậy! - Lão Khốt gào lên. - Những ngày lễ lớn để tỏ lòng kính trọng ta và tổ tiên của ta! Cụ tổ đã không được dự ngày lễ nào trong cả trăm năm nay, và giờ cụ ngồi càu nhàu trong tủ quần áo.

- Thì cụ cứ nghĩ điều gì cụ muốn. - Muymeli cười nhăn nhở và nói.

- Tìm thấy rồi! - Hemuli kêu lên sau cửa. Cửa bật mở và sự huyên náo ầm ĩ ùa cả vào phòng khách.

- Chiếc giỏ nằm dưới hiên nhà! - Hemuli reo to. - Và tìm thấy rượu cô nhắc ở bên kia bờ sông!

- Suối. - Lão Khốt sửa lại. - Ta làm một ngụm cô nhắc trước đã.

Vilijonka rót vào cốc một chút rượu, và tất cả cảnh giác nhìn lão Khốt uống.

- Vậy ông có uống thêm các loại thuốc nữa không hay chỉ một loại thôi? - Vilijonka hỏi.

- Ta không uống thuốc. - Lão Khốt nói và nằm xuống giữa đống gối mềm. - Nhưng các người đừng bao giờ nhắc đến những thứ ta không thích. Và ta cũng sẽ chẳng khỏe lại nếu không làm lễ cho ta.

- Tháo giày lão ấy ra. - Hemuli nói. - Tuhto, tháo giày lão Khốt ra. Đây là việc đầu tiên chúng ta cần làm khi có người nào đó bị đau bụng.

Homsu cởi dây giày của lão Khốt và kéo giày ra khỏi chân lão. Cậu lấy từ trong một chiếc giày ra mẩu giấy trắng nhàu nhĩ.

- Thư! - Muikunen kêu lên. Rồi cậu thận trọng vuốt tờ giấy và đọc.

"Xin mọi người để ý đừng đốt lò sưởi sứ, vì cụ tổ sống trong đó. Mumi Mẹ."

XVII

Chuẩn bị "Tối Gia Đình"

Vilijonka không còn đả động gì đến những kẻ sống trong tủ quần áo. Bà cố gắng để tâm vào những việc nho nhỏ, bận rộn quen thuộc. Nhưng đêm đến, bà vẫn phân biệt rõ những âm thanh yếu ớt, gần như không nghe được, như có con gì bò sau lớp giấy dán tường. Đôi khi kẻ nào đó trượt dài theo lớp viền chân tường, và có lần một con bọ "tích tắc" đan tổ trên tường ngay phía trên đầu giường bà.

Những giây phút dễ chịu nhất trong ngày là lúc được đánh cồng và xách xô nước bẩn ra đầu cầu thang khi bóng

tối ập xuống. Gần như tối nào Muikunen cũng thổi kèn, và Vilijonka đã học thuộc các giai điệu của cậu. Thế nhưng bà chỉ huýt sáo khi đã biết chắc là không ai nghe thấy.

Vào một buổi tối, Vilijonka nằm trên giường và cố nghĩ ra một nguyên nhân thích hợp để không phải đi ngủ.

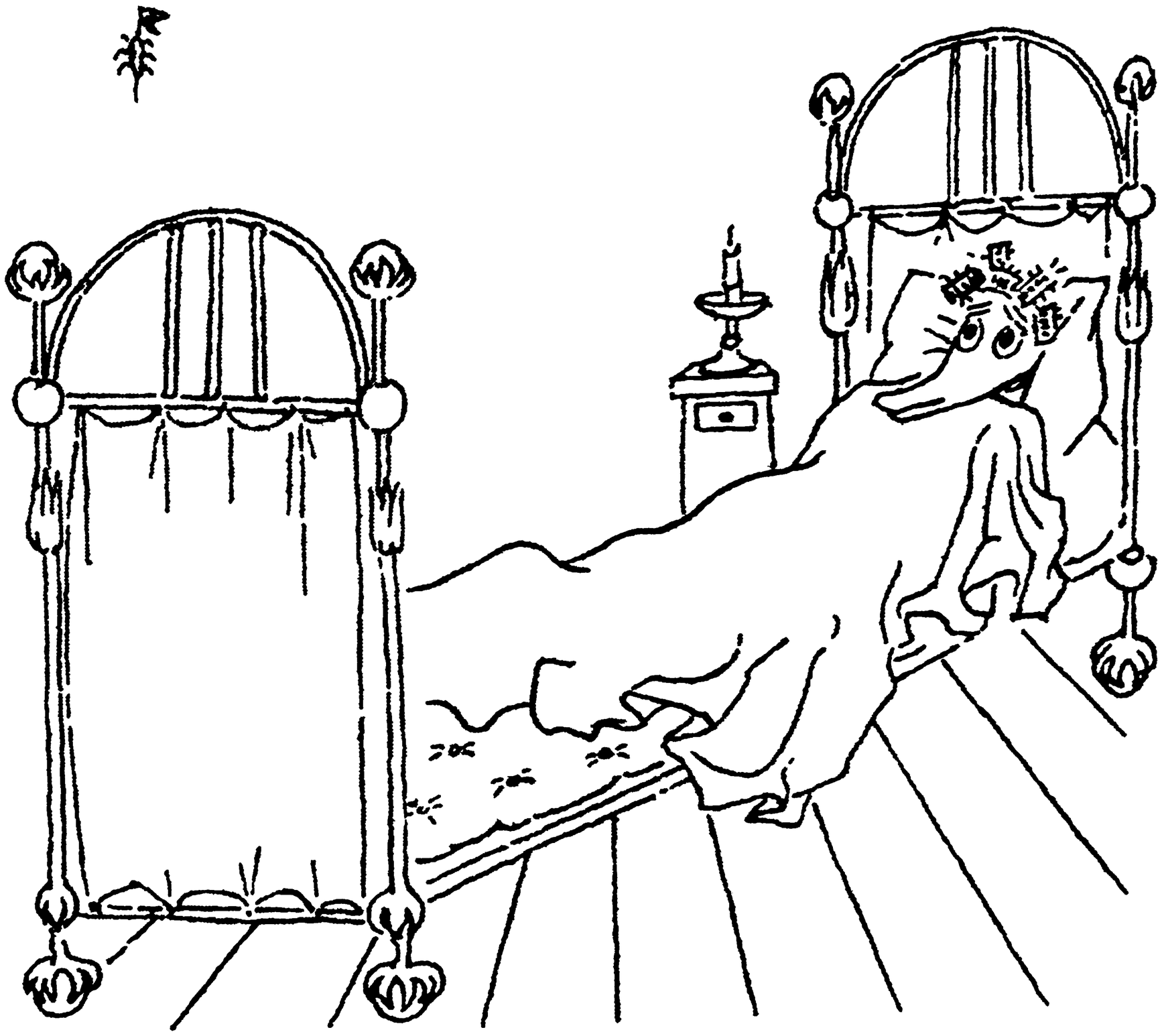

- Bác ngủ rồi à? - Muymeli đứng sau cửa cất tiếng hỏi. Không chờ câu trả lời, cô bé đi vào bếp và nói: - Cháu cần nước mưa để gội đầu.

- Vậy sao? - Vilijonka bảo. - Ta cứ nghĩ là nước sông cũng được. Trong cái xô ở giữa là nước suối. Nhưng cháu

được lấy nước mưa để tráng tóc nếu cháu muốn. Đừng để nước đổ ra sàn nhà.

- Hình như bác lại trở về là chính bác rồi. - Muymeli nói và bắc nồi nước lên bếp. - Và thực ra bác như vậy hay hơn nhiều. Cháu muốn bỏ tóc xõa trong ngày lễ.

- Ngày lễ nào? - Vilijonka nghiêm túc hỏi.

- Lễ của ông Khốt. - Muymeli đáp. - Bác không biết là mai chúng ta tổ chức buổi lễ trong bếp sao?

- Ra là thế! Đó mới đúng là tin sốt dẻo! - Vilijonka kêu lên. - Thật vui hết sảy khi nghe tin này! Lễ lạt với liên hoan đúng là thích hợp cho những kẻ chạy nạn, bị gió mưa xô đẩy, gặp tai ương, tù nhân giữa bốn bức tường! Tổ chức lễ đi, rồi giữa chừng đèn vụt tắt, và đến khi ai đó thắp đèn lên, thì Trong Nhà Ít Đi Một Sinh Vật.

Muymeli thích thú nhìn Vilijonka.

- Bác làm cháu thật sự kinh ngạc đấy. - Cô bé nói. - Điều đó cũng hay đấy chứ. Và rồi những người dự lễ sẽ theo nhau biến mất, cho đến khi chỉ còn duy nhất một con mèo ngồi trên mộ họ liếm láp mình.

Vilijonka thấy chóng mặt.

- Ta nghĩ nước nóng rồi đó. - Bà nói. - Mà ở đây không có mèo.

- Mèo thì dễ kiếm mà. - Muymeli nói vẻ nhăn nhở. - Bác là người thêu dệt nên câu chuyện và thế là bác có mèo!

Cô bé nhấc nồi nước ra khỏi bếp và dùng cùi chỏ mở cửa.

- Chúc bác ngủ ngon! - Cô bé nói tiếp. - Và Hemuli bảo bác phải trang hoàng phòng bếp đấy, vì bác là người có thẩm mĩ nhất trong chúng ta.

Muymeli rời đi và khéo léo dùng chân đóng cửa.

Tim Vilijonka đập thình thịch. Bà có thẩm mĩ, Hemuli bảo bà có thẩm mĩ. Những từ tuyệt vời. Có thẩm mĩ. Bà thì thầm với mình thật nhiều lần.

Trong đêm đen tĩnh mịch, Vilijonka cầm theo chiếc đèn bếp và đi tìm vật dụng trang trí trong ngăn trên tủ quần áo của Mumi Mẹ. Hộp các tông nằm chỗ thường ngày của nó ở trên cùng bên phải. Trong hộp lẫn lộn các loại đèn lồng bằng giấy và các dải băng trang trí bị phủ đầy chất stearini[1]. Đồ trang trí lễ Phục sinh, những tờ giấy gói quà sinh nhật cũ kĩ có hình hoa hồng, trên đó vẫn còn những dòng chữ: *Tặng Bố kính yêu, Sinh nhật vui vẻ, Hemuli yêu quý, Mừng ngày sinh nhật bé yêu, Thơm má làm quà Muy bé bỏng, Những lời chúc mừng sinh nhật chân thành gửi Kampsu*. Có lẽ họ không yêu mến Kampsu nhiều như những người khác.

Bây giờ Vilijonka đã tìm thấy những dải dây bằng giấy. Bà mang tất cả đồ trang trí xuống bếp và rải chúng lên mặt

---

(1) Chất rắn ở dạng bột trắng, không mùi, được dùng làm chất làm cứng trong sản xuất nến và xà phòng. (BT)

bàn. Bà thấm cho tóc ướt và quấn lô, vừa làm bà vừa huýt sáo khe khẽ, không sai điệu chút nào và hay hơn chính bà dự đoán rất nhiều.

Tuhto có nghe những người khác nói về ngày lễ, Hemuli còn gọi đó là Tối Gia Đình. Homsu biết là ai cũng phải chuẩn bị một tiết mục vui nhộn, và cậu rất sợ trong Tối Gia Đình phải nói chuyện rôm rả và tỏ ra hoạt bát. Cậu nghĩ mình không có chút gì sôi nổi. Cậu muốn được ở một mình và chí ít cố làm rõ tại sao cậu lại nổi giận điên người vào cái buổi chiều Chủ nhật đó. Theo Homsu, thật là đáng sợ khi tìm thấy con người thứ hai khác lạ trong chính bản thân mình, người ấy cậu hoàn toàn không quen và có thể lúc nào đó sẽ quay lại làm cậu phải xấu hổ trước mặt mọi người. Từ ngày Chủ nhật đó, Hemuli làm căn nhà gỗ phong của lão một mình. Lão không còn gọi Homsu đến giúp nữa. Cả hai đều rất ngượng nghịu.

"Tại sao mình lại bực ông ấy đến vậy?" Tuhto cứ ngẫm nghĩ. "Việc đó có gì đáng bực đâu, mà từ trước đến nay mình có bao giờ nổi nóng. Nó cứ thế xảy ra, như dòng sông bị ngập trong nước lũ và chảy tràn bờ, như một dòng thác đổ! Mà mình, mình vốn ngoan ngoãn là thế."

Homsu ngoan ngoãn đi múc nước dưới sông. Cậu múc đầy xô và xách đến trước lều. Muikunen đang ngồi trong lều đẽo muôi gỗ, cũng có thể cậu chẳng làm gì, cậu

chỉ lặng thinh và biết rõ mọi điều hơn bất cứ ai. Tất cả những lời Muikunen nói đều có vẻ rất thông thái và đúng đắn. Đến khi chỉ còn một mình, mọi người lại không hiểu cậu định nói cái gì, và cảm thấy xấu hổ nếu phải quay lại hỏi. Cũng có thể Muikunen sẽ chẳng trả lời, cậu chỉ nói về trà cùng thời tiết và cắn cắn đầu tẩu, ậm ừ với dáng vẻ mơ hồ rất đáng bực đó của mình, làm cho những người khác cảm thấy họ vừa nói điều gì đó không phải.

"Vì điều kì lạ gì mà ai ai cũng yêu mến cậu?" Homsu nghiêm túc ngẫm nghĩ. "Cậu ấy hút tẩu coi bộ cũng hay đấy. Hoặc có thể họ thích cậu chỉ vì cậu cứ thế bỏ đi và

đóng cửa lại. Thế nhưng mình cũng làm vậy, mà không ai nghĩ mình hay ho. Lỗi có lẽ là ở chỗ mình quá bé."

Homsu đi lang thang vào vườn cây, đến tận cái ao lớn, và cậu nghĩ: "Mình không muốn có những người bạn luôn ngoan ngoãn nhưng lại chẳng mảy may quan tâm đến người khác, cũng không muốn những người chỉ ngoan ngoãn để khỏi phải cảm thấy mình đáng ghét. Mình không muốn cả những người luôn luôn sợ sệt. Mình muốn một ai đó không bao giờ sợ hãi và luôn quan tâm đến những người khác, mình muốn có mẹ!"

Về mùa thu, đầm lầy trở thành chốn tối tăm u ám. Có thể đến đó ẩn nấp và chờ đợi. Nhưng Homsu đoán con vật không ở đó. Nó đã bỏ đi rồi. Nó nghiến hàm răng mới kèn kẹt và thực hiện các chuyến đi của mình. Và homsu có tên Tuhto đã trao hàm răng cho con vật.

Lão Khốt ngồi ngủ gật gù trên cầu. Khi Homsu đi ngang qua cầu, lão tỉnh dậy và hét:

- Chúng ta sắp có lễ hội! Một ngày lễ thật lớn dành cho ta!

Homsu gắng lẻn qua, nhưng lão đã tóm được cậu bằng cây gậy của mình.

- Nhóc con nghe này. - Lão nói. - Ta đã bảo với Hemuli rằng cụ tổ là bạn tốt nhất của ta, đã trăm năm nay cụ không được dự lễ và giờ ta phải mời cụ đến làm khách danh dự! "Được rồi, được rồi, được rồi," Hemuli bảo vậy. Nhưng ta

nói điều này với tất cả các người, rằng ta sẽ không dự hội nếu cụ tố không được mời. Rõ chưa?

- Cháu hiểu rồi. - Homsu lắm bắm đáp. - Tất nhiên là cháu hiểu. - Nhưng cậu chỉ mải nghĩ đến con vật.

Muymeli đang ngồi ngoài hiên chải tóc trong ánh nắng nhàn nhạt.

- Này Homsu bé nhỏ, - cô bé nói, - tiết mục của cậu đã sẵn sàng chưa?

- Tớ không biết làm gì. - Homsu trả lời kiểu đối phó.

- Đến đây nào. Phải chải đầu cho cậu. - Muymeli nói.

Homsu ngoan ngoãn đến đứng trước Muymeli và cô bé bắt đầu chải mái tóc bờm xờm của cậu.

- Chỉ cần chải đầu mười phút mỗi ngày, trông cậu sẽ sáng sủa hẳn. - Muymeli nói. - Tóc cậu sẽ buông xuống rất đẹp và màu của nó chắc hấp dẫn. A, cậu không biết làm gì ấy à? Ít nhất thì cậu đã nổi giận một lần rồi. Nhưng cậu đã chui xuống gầm bàn và làm hỏng cả bữa tiệc.

Homsu đứng im không nhúc nhích, cậu thích được ai đó chải tóc cho.

- Muymeli, - cậu rụt rè nói, - nếu cậu là một con vật to lớn và đang giận dữ, cậu sẽ đi đâu?

Muymeli lập tức đáp:

- Đến khu đất hoang. Khu đất xấu mù đằng sau bếp ấy. Họ luôn đến đấy mỗi khi bực tức.

Muymeli tiếp tục chải và Homsu hỏi:

- Khi mà *các người* bực tức, phải vậy không?

- Không, là gia đình Mumi ấy. - Muymeli đáp. - Cậu nghĩ là tớ có thể chải tóc cho cậu nếu cậu lắc lư như vậy ư. Tớ nói cho cậu biết là Mumi Bố, Mumi Mẹ và Mumi đôi khi cũng chán nhau kinh khủng. Lại đây nào.

- Không! - Homsu gắt. - Mumi Mẹ không bao giờ bực tức! Mumi Mẹ lúc nào cũng dịu dàng!

Homsu giật tung cửa phòng khách và đóng sầm lại ngay sau lưng. Muymeli nói dối. Cô không biết gì về Mumi Mẹ sất. Cô không biết rằng các bà mẹ không bao giờ được phép mắc sai lầm.

*

Vilijonka treo dây trang trí cuối cùng vào chỗ của nó, cái dây có màu xanh da trời. Bà lùi lại một bước và ngắm nghía căn bếp của mình. Một căn bếp bụi bặm và bừa bộn nhất quả đất, nhưng nhìn xem, nó được bài trí mới nghệ thuật làm sao. Bây giờ họ sẽ ăn tối sớm hơn thường lệ ở ngoài hiên, với món xúp cá hâm nóng và sau bảy giờ sẽ ăn bánh mì kẹp pho mát uống kèm rượu táo. Vilijonka tìm thấy rượu táo trong tủ quần áo của Mumi Bố và cả bình đựng những mẩu pho mát nho nhỏ ở giá trên cùng của ngăn đựng thức ăn. Trên thành bình có ghi: *Dành cho chuột rừng.*

Vilijonka gấp mỗi chiếc khăn ăn thành hình mỗi con thiên nga với những động tác rất nhuần nhuyễn. (Muikunen dĩ nhiên không được cho khăn ăn vì cậu từ chối dùng nó). Vilijonka huýt sáo khe khẽ, trán bà được tô điểm bằng một nhúm tóc nhỏ cứng và có thể thấy bà đã kẻ lông mày. Không có con vật nào bò phía sau giấy dán tường, không có gì di chuyển trên sàn, con bọ "tích tắc" cũng đã ngừng phát ra tiếng "tích tắc". Lúc này, Vilijonka không có thời gian cho loài sâu bọ mà phải dồn tâm trí vào chương trình riêng của bà. Một vở kịch bóng[1] có tên: *Về nhà.*

"Đó sẽ là vở kịch đầy kịch tính," Vilijonka bình thản nghĩ. "Họ sẽ rất ấn tượng về nó."

---

(1) Thể loại kịch chiếu trên một tấm vải trắng căng làm phông, có đèn rọi sáng để lấy bóng các nhân vật, các nghệ sĩ cầm que điều khiển con rối diễn các tích trò. (BT)

Vilijonka đóng cửa bếp và cửa phòng khách. Bà dịch hộp bìa các tông lên bồn rửa bát đĩa và bắt đầu vẽ. Bức tranh thể hiện bốn người trên một con thuyền - hai người lớn, một nhỡ và một bé loắt choắt. Đứa bé loắt choắt ngồi chễm chệ ở mũi thuyền. Bản vẽ không được như hình dung của Vilijonka và bà cũng không có tẩy. Nhưng ý tưởng mới là điều quan trọng. Vẽ xong, Vilijonka cắt hình con thuyền ra và đóng vào cán chổi. Bà làm rất nhanh và ý thức rõ mục đích của mình, vừa làm vừa huýt sáo luôn mồm. Nhưng các giai điệu đó không phải là của Muikunen mà là của chính bà. Quả thật, Vilijonka huýt sáo sành điệu hơn ca hát hay đóng đinh.

Rồi Vilijonka thắp đèn trong bếp vì trời đã sẩm tối. Hôm nay, bóng tối không mang vẻ buồn rầu mà ngập tràn nỗi chờ mong. Đèn hắt lên tường một vệt sáng yếu ớt. Vilijonka nhấc cán chổi gắn hình gia đình đang ngồi trên thuyền và bức tranh hắt bóng lên giấy dán tường. Giờ bà sẽ treo lên tường một tấm vải, để bóng bức tranh chiếu dài trên nền vải trắng giống như con thuyền đang dong buồm ra biển khơi.

- Mở cửa! - Lão Khốt hét lên phía sau cửa phòng khách.

Vilijonka mở hé cửa và nói:

- Vẫn còn quá sớm.

- Ở đây bắt đầu xảy ra nhiều chuyện! - Lão Khốt thì thào.

- Giấy mời đã được gửi đến tủ quần áo cho cụ. Và cô cần đặt cái này ở chỗ trang trọng trên bàn.

Lão Khốt ấn qua khe cửa hở một bó to ướt át được buộc quanh bằng lá và rêu. Vilijonka liếc nhìn những chiếc lá úa và mõm bà nhăn lại.

- Không được đưa vi khuẩn vào bếp của tôi. - Bà nói.

- Nhưng đây là chùm lá phong! Và ta đã rửa chúng dưới suối. - Lão Khốt khăng khăng.

- Vi khuẩn thích nước. - Vilijonka giải thích. - Cụ đã uống thuốc chưa?

- Cô nghĩ là người ta cần uống thuốc vào các bữa liên hoan à? - Lão Khốt kiêu ngạo hét lên. - Ta quên rồi. Mà cô biết chuyện gì đã xảy ra không? Ta lại mất hết sạch các cặp kính rồi!

- Xin chúc mừng cụ. - Vilijonka chế giễu. - Tôi khuyên cụ nên gửi ngay bó này vào tủ quần áo. Như thế lịch sự hơn nhiều.

Rồi bà kéo mạnh cửa lại khiến nó kêu đánh rầm.

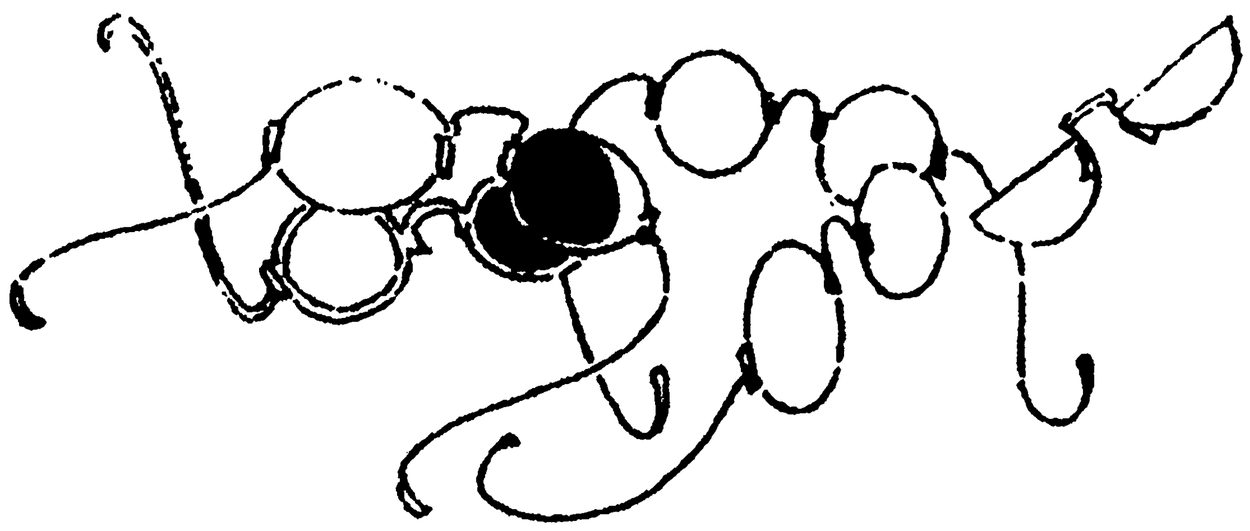

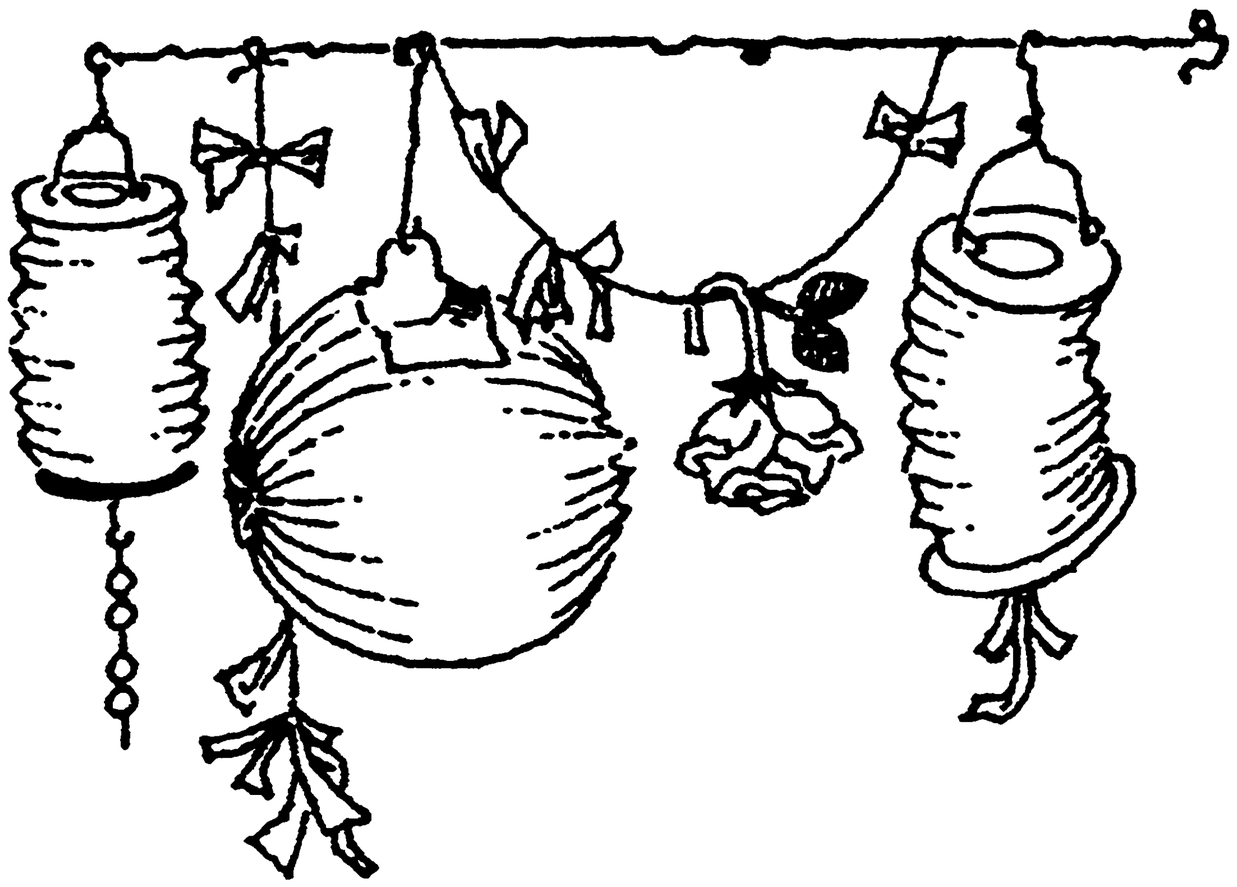

XVIII

Đêm liên hoan

Những chiếc đèn lồng giờ đã được thắp lên; đỏ có, vàng có và xanh lá cây cũng có. Chúng âu yếm nhìn hình của mình được phản chiếu trên các ô cửa sổ. Khách khứa bước vào bếp, chào hỏi nhau với giọng trịnh trọng rồi ngồi xuống cạnh bàn. Riêng Hemuli vẫn đứng sau ghế của mình và lên tiếng:

- Bây giờ chúng ta đón một buổi tối gia đình ở nhà. Cho phép ta được mở đầu bằng một bài thơ ta viết nhân buổi tối đặc biệt này dành tặng Mumi Bố.

Rồi Hemuli lấy ra một tờ giấy và bắt đầu đọc oang oang:

Hạnh phúc là gì, ta muốn hỏi? - Sự tĩnh lặng của đêm đen,
Cái bắt tay nóng ấm, và không gì khác nữa -
Hạnh phúc được dong buồm ra khơi, để lại sau bờ đất
bùn đen,
Sự yên bình mênh mang giữa biển khơi, điều khó tin
trong tâm hồn của biển.
Ôi, cuộc đời chúng ta là gì? - Đó chỉ là giấc mơ,
Dòng sông lớn lạ kì giữa núi đồi uốn lượn.
Đường mòn ta lạc lối - thấy mình sao bơ vơ
Biết phải làm gì đây, khi nhà không tìm thấy?
Muôn vẻ cuộc đời nhấn chìm như gánh nặng.
Cái nắm tay thật chặt, bánh lái - ta sẽ chờ.
Hemuli,
tháng Mười Hai, Thung lũng Mumi.

Tất cả vỗ tay.

- *Yên bình... khó tin trong tâm hồn.* - Lão Khốt nhắc lại. - Nghe vui thật. Người ta nói như vậy hồi ta còn bé tí.

- Đợi đã. - Hemuli nói. - Đừng tán thưởng tôi. Chúng ta nên dành nửa phút yên lặng để bày tỏ lòng biết ơn của mình đối với gia đình Mumi. Chúng ta đang dùng thức ăn của họ - hay là những gì còn sót lại; chúng ta đang sống trong bầu không khí bạn bè, sự cởi mở và lòng vị tha mà họ đã tạo nên. Một phút yên lặng bắt đầu!

- Ông vừa nói nửa phút. - Lão Khốt làu bàu và bắt đầu đếm từng giây.

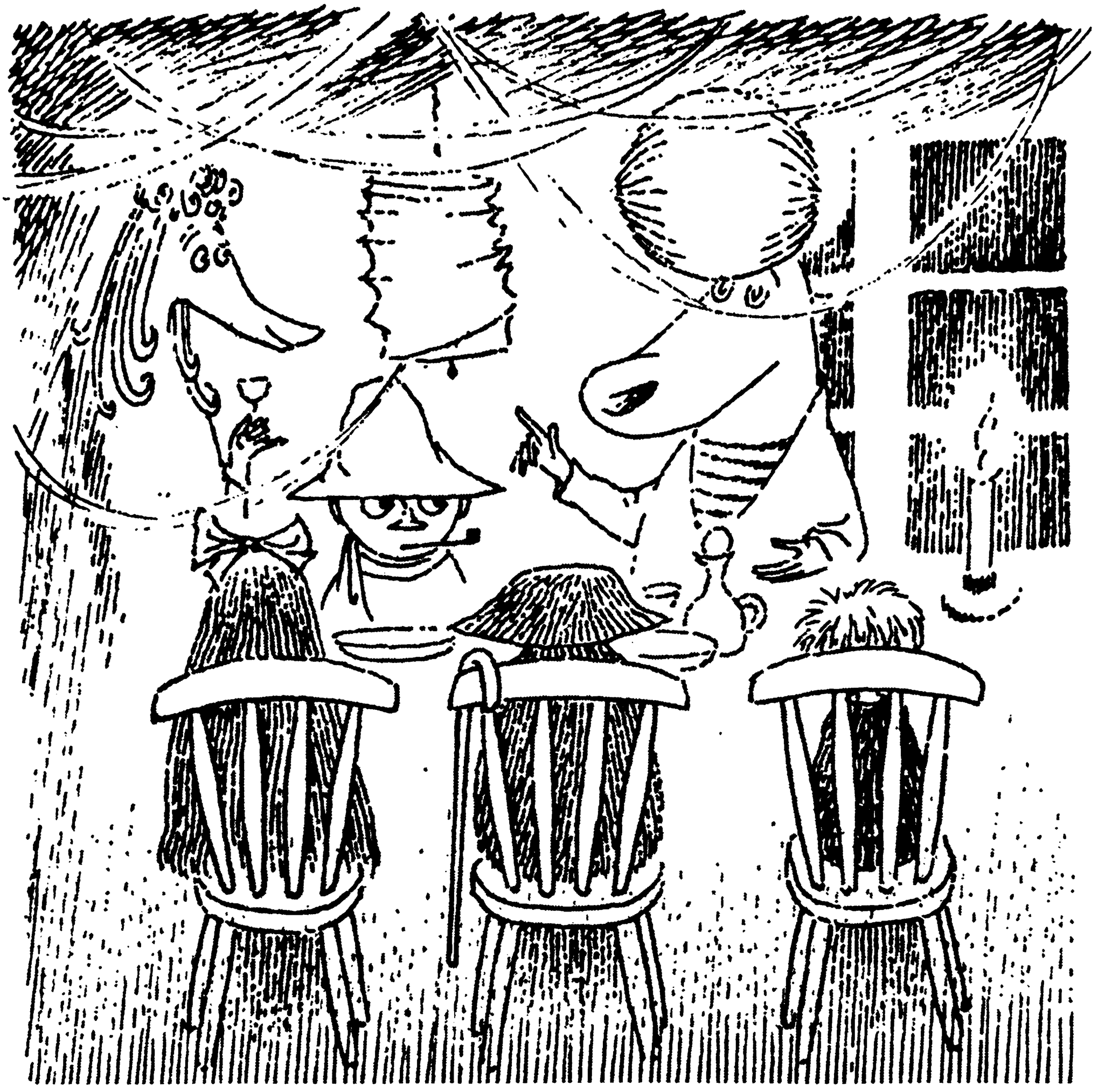

Tất cả đứng dậy và nâng ly lên. Đây là một khoảnh khắc trang nghiêm.

- Hai mươi bốn, hai mươi lăm, hai mươi sáu.

Lão Khốt đếm, hôm nay lão thấy chân hơi mỏi. Những giây ấy phải là những giây của lão bởi đây là buổi liên hoan dành cho lão chứ đâu phải cho gia đình Mumi. Họ đâu có bị đau dạ dày. Và lão Khốt cũng bực cụ tổ nữa, sao cụ lại chẳng tuân thủ giờ giấc đến một lần.

Đúng lúc khách khứa đang nâng cốc chúc mừng gia đình Mumi thì một âm thanh yếu ớt vang lên từ phía bậc thang dẫn vào bếp. Nghe có vẻ như ai đó đang dò dẫm dọc tường nhà. Vilijonka vội vàng liếc ra cửa, then đã cài chắc. Bà bắt gặp ánh mắt của Homsu. Cả hai cùng nghếch mõm lên và ngửi ngửi, nhưng không nói lời nào.

- Chúc sức khỏe! - Hemuli hô to. - Chúc tình bạn hữu hảo!

Mọi người uống một ngụm trong những chiếc ly nhỏ và đẹp nhất nhà, những chiếc ly có đế và đường lượn ở gờ ly. Sau đó, tất cả cùng ngồi xuống.

- Và bây giờ, - Hemuli nói, - chương trình sẽ được người tầm thường nhất trong tất cả chúng ta tiếp tục! Cũng công bằng thôi, khi người bé nhất được vinh dự trình bày tiết mục thứ hai, phải vậy không? Homsu Tuhto!

Homsu giở phần cuối cuốn sách của mình ra. Cậu đọc rất nhỏ và ngừng lại một lúc trước mỗi từ dài:

"Trang hai trăm hai mươi bảy. Chỉ xảy ra trong trường hợp ngoại lệ, là một thực thể mà chúng ta đã cố gắng tái tạo, con vật đã giữ được bản chất ăn cỏ của mình theo nghĩa đen. Cùng lúc đó, có thể nói phản ứng của nó với thế giới bên ngoài đã trở nên ngày càng hung hăng hơn. Không có bất cứ sự thay đổi nào nhằm làm tăng khả năng tập trung, sự nhanh nhạy hay sức mạnh của con vật, cũng như những bản năng săn mồi khác của nó, những bản năng luôn xuất hiện khi con vật phát triển thành thú ăn thịt. Mặt răng cùn đi, móng tay mòn vẹt

và khả năng nhìn sút kém. Ngược lại, kích cỡ của con vật lại tăng đến kinh ngạc. Điều đó có là gì đi nữa, chúng ta cứ nói thẳng ra, cũng gây cho cá thể sự lo lắng không tránh khỏi, kẻ trong hàng ngàn năm qua đã phung phí cuộc sống của mình ẩn nấp trong những hang hốc. Trong trường hợp rất đặc biệt này, chúng ta kinh ngạc đối mặt với một dạng phát triển mới, trong đó tập trung tất cả những tính cách biểu trưng của động vật ăn cỏ, và cả lối sống ngày càng thoái hóa, tiến hẳn đến sự hung hãn không giải thích nổi."

- Từ gần cuối là gì vậy? - Lão Khốt hỏi.

Suốt buổi lão ngồi, tay để trên tai. Một khi biết người khác sẽ nói cái gì, tai lão lại thính như thường. Và gần như lúc nào lão cũng biết điều đó.

- *Sự hung hãn*. - Muymeli to tiếng đáp.

- Đừng hét lên thế, ta không điếc đâu. - Lão Khốt thờ ơ nói. - Điều đó nghĩa là gì vậy?

- Đó là khi người ta giận dữ tức tối. - Vilijonka giải thích.

- A ha, - lão Khốt nói, - thế thì ta hiểu cả rồi. Còn ai viết gì nữa không hay chương trình sắp mở màn?

Lão Khốt bắt đầu thấy lo lắng về cụ tổ. Có lẽ cụ tổ bị đau chân, cũng có thể cụ không quen đi cầu thang. Có khi cụ bực hoặc ngủ quên cũng nên. Dù gì đi nữa cũng có gì đó không ổn, lão Khốt khổ sở nghĩ. Khi qua tuổi bách niên, sức chịu đựng của họ sút kém hẳn. Hơn nữa, như thế thật bất lịch sự.

- Muymeli! - Hemuli gọi. - Cho phép tôi giới thiệu Muymeli!

Muymeli đi ra giữa sàn với vẻ giản dị và tự tin. Tóc cô bé xõa đến tận đầu gối, có thể thấy việc gội đầu rất có tác dụng. Cô bé gật đầu nhanh với Muikunen và Muikunen bắt đầu thổi kèn. Cậu thổi rất khẽ khàng. Muymeli nâng cánh tay lên và xoay tại chỗ với những bước nhỏ, ngập ngừng. *Su, su, ti lu ti lu*, tiếng kèn ácmônica vang lên, và tiếng kèn chuyển thành bản nhạc lúc nào không hay. Giai điệu càng lúc càng vui nhộn và Muymeli múa nhanh hơn. Bây giờ cả bếp chìm đắm trong tiếng nhạc và tiếng chân bước, mái tóc đỏ dài của Muymeli trông như mặt trời bay. Cảnh tượng thật tươi đẹp và sinh động! Không ai nghe thấy con vật nặng nề bò đi bò lại vô định xung quanh ngôi nhà và không biết mình muốn gì. Khách khứa đánh nhịp chân và hát *ti lu li lu, ti lu li la*. Muymeli hất ủng ra khỏi chân và ném khăn quàng cổ xuống sàn nhà, các dây giấy trang trí bay phấp phới trong hơi ấm của bếp lò. Mọi người vỗ tay và Muikunen ngừng điệu nhạc bằng âm lanh lảnh cao vút! Muymeli cười hãnh diện.

Tất cả đồng thanh hô to:

- Hoan hô! Hoan hô!

Hemuli nói với vẻ thán phục chân thành:

- Cảm ơn cháu nhiều, thật nhiều!

- Đừng cảm ơn cháu. - Muymeli nói. - Cháu không thể không múa. Mọi người nên làm như thế!

Vilijonka đứng dậy và nói:

- Tôi thấy những điều đó không ăn nhập với nhau. Giữa không thể không múa và nên múa. Nghĩa là cần phải làm gì đó không hoàn toàn giống không thể không làm.

Tất cả cầm lấy ly vì nghĩ Vilijonka sẽ có bài phát biểu. Khi không thấy bà nói tiếp, họ yêu cầu chơi thêm nhạc. Nhưng lão Khốt không còn quan tâm nữa, lão cuộn khăn ăn thành bó nhỏ và cứng hơn. Rõ ràng là cụ tổ đã phật lòng. Khách danh dự cần được đoàn quân hộ tống đến các bữa tiệc, như trước đây thường làm. Mọi người đã cư xử rất khiếm nhã.

Chợt lão Khốt đứng dậy và gõ xuống bàn.

- Chúng ta cư xử quá tệ. - Lão nói. - Chúng ta khai tiệc khi chưa có mặt vị khách danh dự và không có đội danh dự đưa cụ xuống cầu thang. Các người sinh ra quá muộn mằn và chẳng hiểu chút gì về sự tao nhã đích thực. Cả đời các người cũng chưa từng biết đến trò đố chữ! Một chương trình sẽ ra gì nếu thiếu trò đố chữ, ta hỏi các người. Ta nói

cho các người biết! Đã tổ chức tiệc mừng thì phải giới thiệu với mọi người điều hay ho nhất mà mình biết, và bây giờ ta giới thiệu với các người, cụ tổ, bạn ta. Cụ không mệt. Chân cụ không đau. Mà cụ giận!

Trong khi lão Khốt nói, Vilijonka chớp thời cơ và bắt đầu phục vụ món bánh mì kẹp pho mát nóng. Bà đi lại nhẹ nhàng, đem phần thức ăn cho mọi người đều như nhau. Ánh mắt lão Khốt dõi theo từng lát bánh mì, thấy chúng được để xuống đĩa, lão lên giọng và cuối cùng hét:

- Cô bỏ qua lượt của ta!

- Ồ, tôi xin lỗi. - Vilijonka nói. - Nhưng bây giờ chúng mới nóng, tôi vừa lấy chúng từ trong lò ra.

- Vậy thì các người lấy bánh đi, lấy đi lấy đi. - Lão Khốt đã hết kiên nhẫn. - Nhưng hãy giấu sau lưng các người để cụ tổ không bị xúc phạm thêm. Và nâng ly của các người để uống mừng sức khỏe cụ.

*

* *

Vilijonka cầm chiếc đèn lồng bằng giấy và lão Khốt mở tủ quần áo. Lão cúi thấp người chào. Cụ tổ cũng cúi người.

- Tôi không muốn giới thiệu tụi ấy với cụ. - Lão Khốt nói. - Dù sao thì cụ cũng quên tên chúng ngay, mà những cái tên cũng có nghĩa lí gì chứ.

Lão đưa ly về phía cụ tổ và nghe một tiếng cạch khi họ chạm ly nhau.

- Ta chẳng hiểu chuyện gì thế này. - Hemuli thốt lên.

Muymeli đá chân lão.

- Các người cũng phải uống mừng sức khỏe cụ. - Lão Khốt nói và bước sang một bên. - Cụ biến đi đâu rồi?

- Có lẽ chúng tôi còn quá trẻ để được chạm ly với cụ. - Vilijonka vội vàng nói. - Chắc cụ phật lòng.

- Chúng ta hô muôn năm mừng sức khỏe cụ. - Hemuli bảo. - Một hai ba, muôn năm! Muôn năm! Muôn năm!

Khi tất cả trở lại bếp, lão Khốt quay về phía Vilijonka và nói:

- Cô đâu còn trẻ đến thế.

- Vâng, vâng. - Vilijonka đáp chiếu lệ rồi hất chiếc mõm dài lên và khịt khịt.

Ngửi thấy như có mùi ẩm mốc, mùi thối rữa khó chịu, Vilijonka liếc nhìn Tuhto. Cậu nhìn sang phía khác và nghĩ: "Mùi như mùi điện."

Thật thoải mái khi được trở lại căn bếp ấm áp.

- Bây giờ ta muốn xem ảo thuật. - Lão Khốt tuyên bố. - Ở đây có ai biết nhấc một con thỏ ra từ mũ ta không?

- Không. Giờ đến tiết mục của tôi. - Vilijonka nói vẻ trịnh trọng.

- Cháu biết đó là gì. - Muymeli kêu lên. - Bác ấy nghĩ ra

một trò kinh khủng lắm: trước hết một người trong chúng ta ra ngoài và bị ăn thịt, sau đó đến lượt người khác ra ngoài và lại bị ăn thịt...

- Tiết mục của tôi là một vở kịch bóng. - Vilijonka không thèm để ý đến Muymeli. Bà đi đến trước bếp và quay mặt về phía khán giả. - Vở kịch bóng có tên: *Về nhà.*

Vilijonka treo tấm vải lên thanh gác bánh mì sát trần. Bà nhấc đèn lên trên sọt củi phía sau tấm vải, rồi đi quanh lần lượt thổi tắt các đèn lồng.

- Và khi ai đó thắp đèn lên thì người cuối cùng bị ăn thịt. - Muymeli tự nhủ thầm.

- Suỵt. - Hemuli lên tiếng.

Vilijonka biến mất sau tấm vải, ánh sáng bừng lên tỏa rộng và trắng xóa. Khán giả theo dõi và chờ đợi, Muikunen bắt đầu thổi kèn ácmônica dịu êm như tiếng thì thào.

Rồi một bóng đen hình con thuyền xuất hiện, trượt dài trên nền vải trắng. Trên mũi thuyền, một sinh vật bé tí tẹo ngồi chễm chệ, nó có cái búi hệt củ hành trên đỉnh đầu.

"Kia là Muy Tí Hon," Muymeli nghĩ. "Nó trông hệt như thế. Tài quá."

Chiếc thuyền chầm chậm trôi trên nền vải, băng qua biển. Trước kia chưa bao giờ thấy chiếc thuyền nào dong buồm lướt đi trên biển nhẹ nhàng tự nhiên như thế. Cả gia đình Mumi ngồi đó, đây là Mumi và kia là Mumi Mẹ với chiếc túi xách trên mạn thuyền, Mumi Bố đội mũ trên

đầu. Mumi Bố ngồi phía sau cầm lái, họ đang dong buồm về nhà. (Song bánh lái trông không thật lắm.)

Homsu Tuhto chỉ thấy mỗi Mumi Mẹ. Mọi người đã có đủ thời gian ngắm kĩ từng chi tiết, cái bóng đen chuyển sang có màu sắc, những hình chiếu như thể đang chuyển động. Suốt thời gian chiếu bóng, Muikunen khéo léo thổi ácmônica để không ai nhận ra tiếng nhạc cho đến khi nó dừng hẳn. Gia đình Mumi đang về nhà.

- Một vở diễn bóng rất chân thực. - Lão Khốt nhủ thầm. - Trong đời, ta đã từng xem nhiều vở kịch bóng và ta nhớ hết, nhưng đây là vở hay nhất.

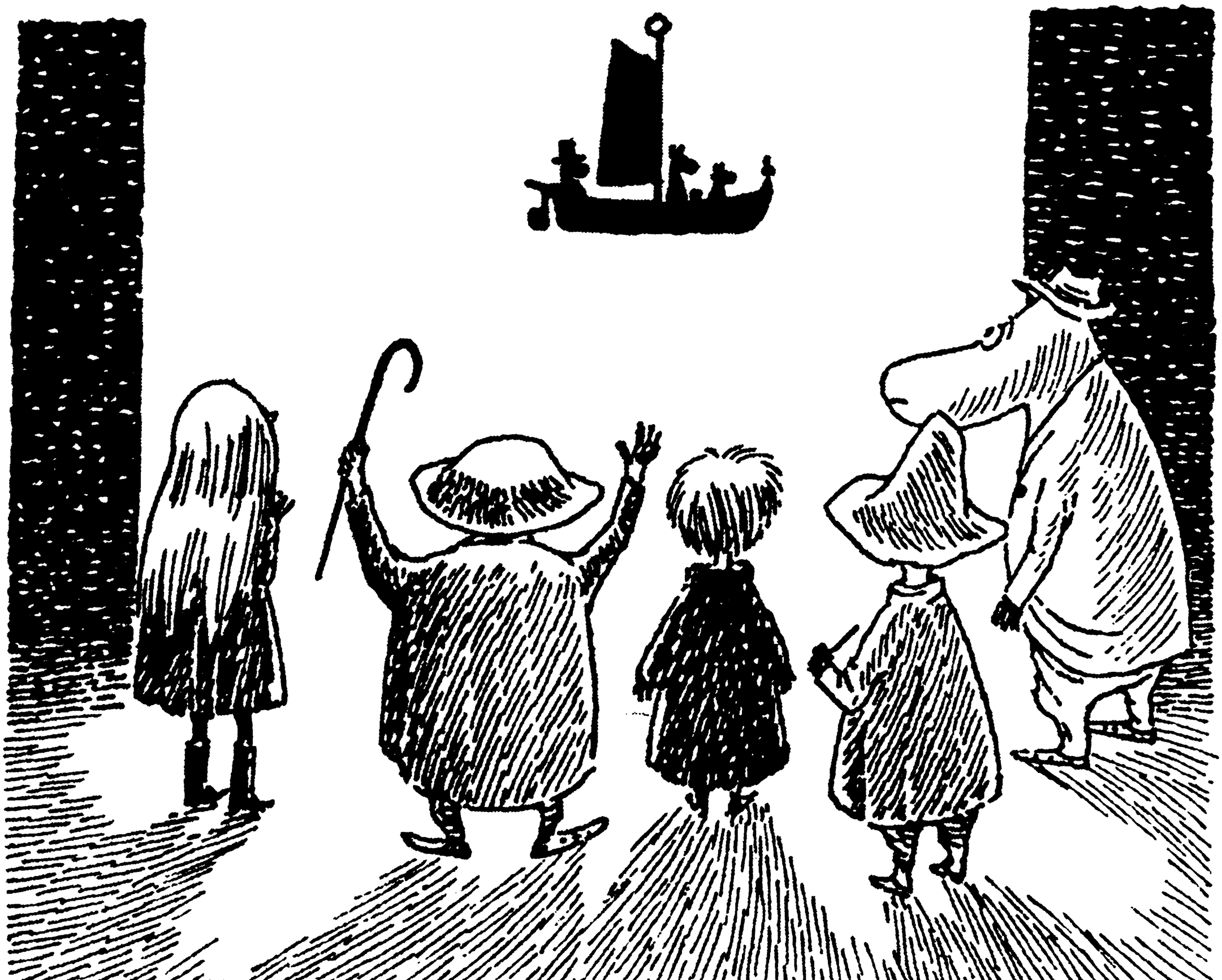

Màn được kéo xuống, vở kịch kết thúc. Vilijonka thổi tắt đèn bếp và trong phòng tối om. Tất cả ngồi im lặng trong bóng tối và chờ đợi. Ai cũng hơi ngạc nhiên.

Bỗng Vilijonka nói:

- Tôi không tìm thấy diêm.

Bóng tối lúc này cho một cảm giác lạ lẫm. Họ nghe thấy tiếng gió rít, bếp dường như rộng ra, tường trôi ra xa hơn vào bóng đêm xung quanh và chân ai cũng bắt đầu run vì lạnh.

- Không thấy diêm đâu! - Vilijonka nhắc lại, giọng the thé.

Các chân ghế kêu ken két trên sàn và có cái gì đó đổ ở trên bàn. Tất cả đứng lên, họ va vào nhau trong bóng tối, ai đó vướng phải mảnh vải và đâm sầm vào ghế. Homsu ngẩng đầu lên, bây giờ con vật đã ở ngoài sân, thân hình to lớn nặng nề của nó đang lê dọc bức tường cạnh cửa bếp, sau đó có tiếng sấm ầm ì.

- Chúng ở ngoài sân! - Vilijonka hét toáng lên. - Chúng đang bò vào nhà!

Homsu áp sát tai vào cửa và lắng nghe. Cậu không nhận ra tiếng gì khác ngoài tiếng gió. Cậu nhấc chốt cửa lên và đi ra ngoài, cánh cửa đóng lại im lìm sau lưng cậu.

Cuối cùng đèn lại được thắp lên, Muikunen đã tìm thấy diêm. Hemuli cười ngượng nghịu.

- Nhìn này! - Lão nói. - Ta giẫm cả bàn chân lên bánh mì.

Bếp lại như trước, nhưng không ai ngồi xuống và phát hiện ra Homsu đã biến mất.

- Hãy để các thứ nguyên tại chỗ. - Vilijonka hồi hộp nói. - Cứ để đấy. Mai tôi sẽ dọn sạch sẽ.

- Các người đã định rã đám đó à? - Lão Khốt kêu lên.

- Cụ tổ đã đi ngủ và giờ là lúc cuộc vui bắt đầu.

Nhưng không còn ai muốn tiếp tục cuộc vui. Tất cả chúc nhau ngủ ngon, rất nhanh và rất lịch sự, họ rửa tay và trong giây lát, khách khứa rời đi hết. Lão Khốt giậm chân xuống sàn trước khi rời căn bếp và nói:

- Ta bao giờ cũng là người cuối cùng.

*

* *

Ra đến khoảng sân tối om, Homsu dừng lại ở cầu thang và đợi. Bầu trời hơi sáng hơn trên các ngọn núi có những đường cong vòng nhấp nhô quanh thung lũng Mumi. Con vật yên lặng, nhưng Homsu cảm thấy nó đã trông thấy cậu.

Homsu lầm bầm gọi:

- Trùng tiền ơi... Đài phát nhỏ bé, động vật nguyên sinh...

Nhưng con vật làm sao nhận biết được những cái tên lạ lùng trong cuốn sách. Có thể nó bối rối, mà cũng không biết vì sao nó lại gừ gừ.

Homsu thấy lo lắng hơn sợ sệt. Cậu bồn chồn ngẫm nghĩ liệu con trùng tiền có thể tự ý làm gì, nó quá to lớn, lại đang giận dữ và không quen với kích cỡ to lớn cùng tâm trạng giận dữ của mình. Cậu ngập ngừng tiến lên trước một bước và nhận ra con vật lùi ngay về sau.

- Cậu không cần bỏ đi. - Homsu giải thích. - Chỉ cần lùi hơi xa chút thôi.

Cậu tiếp tục đi trên bãi cỏ và con vật - một cái bóng thô ráp, nặng nề - tránh đường cho cậu. Bất cứ chỗ nào con vật đi qua, các bụi cây đều kêu răng rắc và đổ rạp.

"Nó đã lớn bổng rồi," Homsu nghĩ. "Nó lớn đến nỗi không thể thoát khỏi đây."

Bụi nhài nghiêng rạp xuống. Homsu đứng lại và thì thào:

- Cậu hãy đi chậm thôi, chầm chậm thôi.

Con vật gầm gừ với cậu. Cậu nghe thấy tiếng mưa rơi nhè nhẹ, xa xa sấm nổ ầm ì. Cả hai tiếp tục đi. Homsu không ngớt nói chuyện với con vật suốt quãng đường. Bây giờ cả hai đến chỗ quả cầu thủy tinh. Tối nay, quả cầu sáng xanh và những ngọn sóng cao lóe sáng rõ trong bóng tối.

- Không nên. - Homsu nói. - Chúng ta không được cắn. Chúng ta không thể nào cắn họ được. Hãy tin điều tớ nói.

Con trùng tiền lắng nghe, song có khi nó chỉ nghe

chất giọng Homsu. Homsu thấy lạnh và giày cậu bị ướt. Cậu mất kiên nhẫn và nói:

- Cậu hãy thu nhỏ lại và trốn đi. Cậu không thoát khỏi đây được đâu!

Đột nhiên quả cầu thủy tinh mờ đi. Những ngọn sóng dài xanh biếc mở ra thành cuống họng sâu hun hút, rồi khép lại. Con vật thuộc nhóm động vật nguyên sinh thu mình thành nhỏ hơn và trở lại kích thước ban đầu. Quả cầu thủy tinh của Mumi Bố vốn thu hút tất cả và quan tâm đến tất cả, giờ đã hút con trùng tiền đang bối rối vào trong mình. Homsu quay vào nhà và leo lên phòng trên gác mái của cậu. Cậu co mình nằm trong cheo lưới và ngủ thiếp đi.

* * *

Sau khi mọi người đã đi ngủ, Viljonka vẫn đứng giữa sàn bếp trầm tư suy nghĩ. Mọi thứ tung tóe lộn xộn hết cả, dây trang trí bị giẫm nát, ghế chổng ngược và sáp nến trong những chiếc đèn lồng giấy rơi vãi khắp nơi. Vilijonka nhặt một lát bánh mì từ dưới sàn lên, lơ đãng cắn một miếng rồi vứt phần còn lại vào chiếc xô bẩn.

- Một bữa liên hoan thành công. - Vilijonka lầm bầm với mình.

Bên ngoài trời lại bắt đầu mưa. Vilijonka dỏng tai lắng nghe, song bà chẳng nghe thấy gì ngoài tiếng mưa rơi. Sâu bọ cũng đã rời đi hết.

Vilijonka không thật vui vẻ, cũng chẳng sợ hãi và ít nhất không hề thấy mệt mỏi. Như thể mọi thứ dừng khựng lại, bà chỉ chăm chú lắng nghe. Muikunen đã bỏ quên chiếc kèn ácmônica của cậu trên bàn. Vilijonka cầm kèn lên, giữ trong tay và đợi. Bên ngoài chỉ nghe tiếng mưa rơi rì rào. Vilijonka đưa kèn ácmônica lên môi và thổi, bà đưa đi đưa lại và nghe tiếng nhạc. Sau đó bà ngồi xuống cạnh bàn. Không biết giờ nó thế nào, *ti lu li lu, ti lu li lu...*

- Thật khó thổi đúng.

Vilijonka thử lại, thử lại, cẩn thận lắng nghe giai điệu, và tìm thấy giai điệu đầu tiên, rồi giai điệu thứ hai đến rất tự nhiên. Giai điệu lướt qua bà, nhưng sau đó nó quay lại. Phải chăng nên thử nghiệm, chứ không nên chỉ tìm kiếm. *Ti lu li lu, ti lu li lu*, bây giờ giai điệu tràn đến từng dòng một, mỗi dòng vừa khít chỗ của nó.

Vilijonka ngồi hết giờ này đến giờ khác bên bàn bếp, ngập ngừng và cần mẫn thổi kèn ácmônica. Âm thanh bắt đầu kết thành các giai điệu và giai điệu làm thành bản nhạc. Vilijonka thổi các bài ca của Muikunen và cả bản nhạc của mình, ở một nơi bất khả xâm phạm và an toàn với thế giới bên ngoài.

Bà không nghĩ liệu những người khác có nghe thấy bà thổi kèn không. Ngoài vườn cây yên tĩnh, tất cả các con vật đã bỏ đi. Phía sau cửa sổ chỉ còn lại mùa thu tăm tối như thường lệ và gió càng lúc càng mạnh.

Vilijonka ngủ bên bàn bếp, đầu gối lên hai tay. Bà ngủ một mạch tới tận tám giờ rưỡi sáng. Khi tỉnh dậy, bà nhìn quanh và tự nhủ:

- Ở đây thật kinh khủng làm sao! Hôm nay cần phải dọn dẹp.

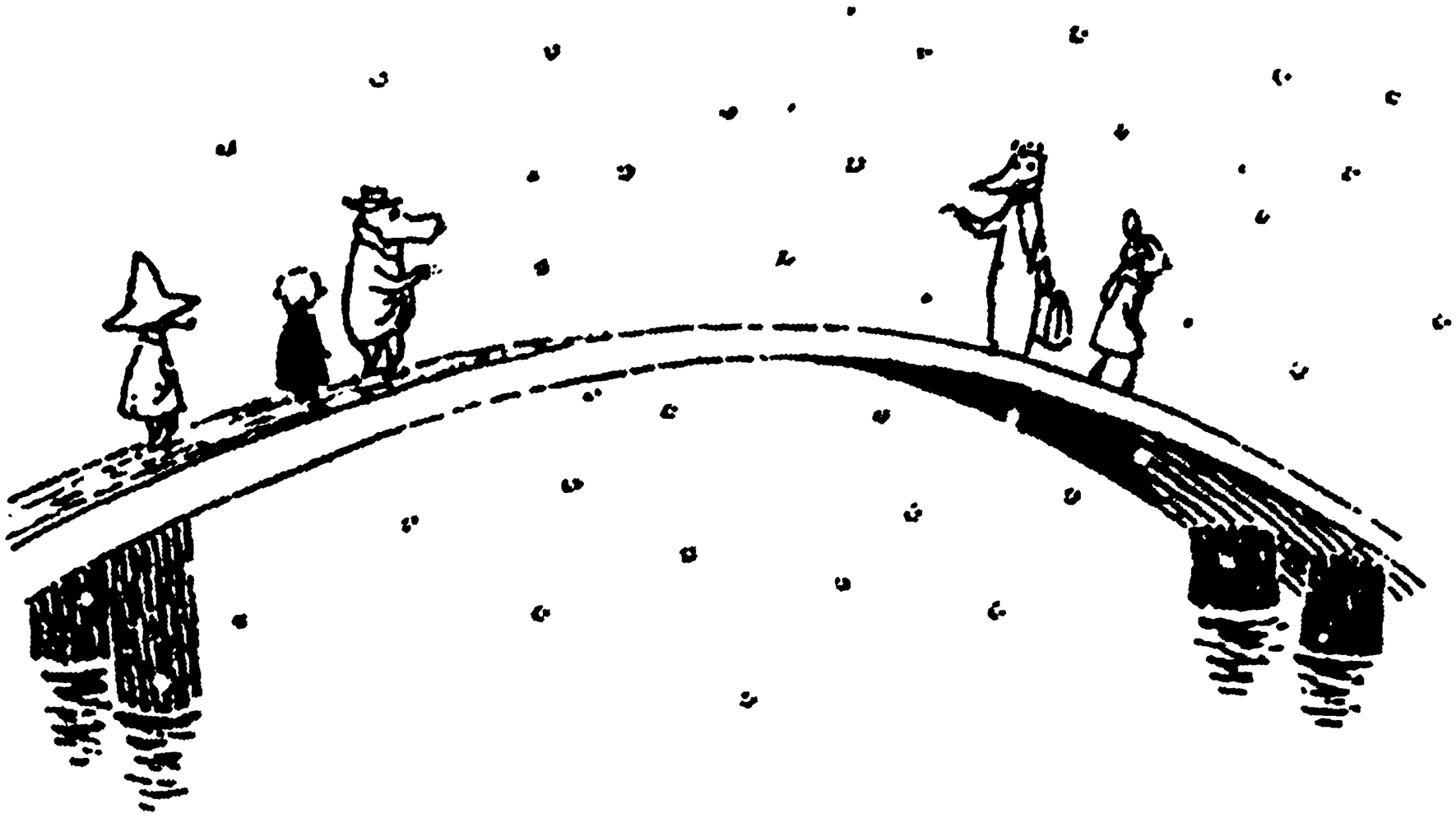

XIX

Tuyết đầu mùa

Vào lúc tám giờ ba lăm phút, khi trời còn lờ mờ, các cửa sổ của ngôi nhà lần lượt được mở ra. Đệm và chăn cũng như những tấm phủ mỏng tràn lên trên các bậu cửa sổ, một cơn gió nhẹ lùa qua ngôi nhà và thổi tung bụi như những đám mây dày đặc.

Vilijonka đang lau chùi dọn dẹp. Các nồi to nhỏ trong nhà đều dùng để đun nước cọ rửa đang sôi sùng sục trên bếp. Bàn chải, giẻ lau và chậu rửa theo nhau ra khỏi các ngăn tủ và thảm phủ đầy các tay vịn ở hiên nhà. Cuộc tổng vệ sinh có quy mô lớn nhất chưa ai từng thấy đang diễn

ra. Những người khác đứng ngoài sân quan sát và vô cùng kinh ngạc. Họ nhìn Vilijonka lao ra ngoài rồi lại phóng vào trong, hết ra trước lại về sau, trên đầu bà quấn khăn còn trước ngực đeo tạp dề rộng thùng thình của Mumi Mẹ, rộng gấp ba lần khổ người Vilijonka.

Muikunen đi vào bếp và tìm chiếc kèn ácmônica của mình.

- Nó ở trên cái giá cạnh bếp ấy. - Vilijonka nói khi quét ngang qua. - Ta đã giữ nó hết sức cẩn thận.

- Có lẽ bác vẫn cần giữ nó thêm một thời gian nữa chăng. - Muikunen lưỡng lự nói.

Nhưng Vilijonka nghiêm túc đáp lại:

- Cậu cứ cầm đi. Ta sẽ kiếm cho mình một cái. Hãy nhìn đằng trước, cậu làm tung đống rác đấy.

Thật thú vị khi lại được lau chùi, dọn dẹp. Vilijonka biết chính xác bụi lẩn trốn chỗ nào. Chúng mềm mềm và xám xịt nằm tự mãn trong các góc phòng, và bà săn tìm từng hạt bụi cuộn tròn múp míp và quấn đầy tóc là tóc. Chúng nghĩ rằng mình được an toàn, ha ha! Cây chổi lớn của Vilijonka đẩy lộn nhào các loại sâu, nhện, rết và tất cả các loại muỗi cùng sâu bọ trên thế giới. Rồi làn nước nóng tràn đến và bọt xà phòng như dòng chảy cuốn trôi mọi thứ, từng xô từng xô theo nhau bay từ cửa ra sân, và cuộc sống lại đẹp như trước.

- Ta chẳng bao giờ thích phụ nữ lau lau chùi chùi. -

Lão Khốt nói. - Có ai bảo với bà ta là không được động đến tủ quần áo của cụ tổ không?

Nhưng tủ quần áo đã được dọn sạch. Nó được dọn kĩ hơn những chỗ khác đến hai lần. Chỉ có một thứ Vilijonka không động đến là tấm gương được gắn bên trong cánh cửa tủ, bà để nó mờ đục.

Dần dần hứng thú lau chùi đã lây sang những người khác, trừ lão Khốt. Mọi người xách nước hay đập thảm, cọ chỗ này chỗ kia cho sạch bụi bẩn, ai cũng có một cửa sổ để lau chùi và khi đói bụng, họ đi tìm thức ăn còn thừa trong chạn từ buổi Tối Gia Đình. Bây giờ Vilijonka chẳng thiết ăn uống và cũng chẳng nói chẳng rằng, bà lấy đâu ra thời gian cho những việc đó chứ! Thỉnh thoảng bà huýt sáo, người nhẹ nhõm và hoạt bát, bà đi lại như gió - khi bà ở chỗ này, lúc ở chỗ khác. Công việc này như đền bù cho bà sau tất cả những nỗi kinh hoàng và ảm đạm, và Vilijonka chợt nghĩ: "Điều gì khiến ta như thế này? Ta chỉ là một quả bóng bụi to đùng xám ngoét và vì sao chứ?" Vilijonka không thể nhớ nổi lí do tại sao.

Ngày tổng vệ sinh tuyệt vời đã trôi qua như vậy cho đến tối, đội ơn Chúa, cả ngày trời không mưa. Vào lúc hoàng hôn, mọi thứ đã được xếp đặt vào chỗ của chúng, tất cả đã được cọ rửa, đánh bóng, thông thoáng và ngôi nhà kinh ngạc ghé mắt nhìn quanh mình qua những ô cửa sổ vừa được lau sạch.

Vilijonka cởi khăn đội đầu và treo tạp dề của Mumi Mẹ lên mắc.

- Thế là xong. - Vilijonka nói. - Bây giờ ta sẽ về nhà, và lau dọn nhà của ta. Nó cũng cần được dọn dẹp.

Họ ngồi quây quần trên các bậc thang dẫn lên hiên nhà. Buổi tối trời rất lạnh, nhưng cảm giác về sự thay đổi và ra đi đã khiến họ cùng nhau ngồi lại ở đấy.

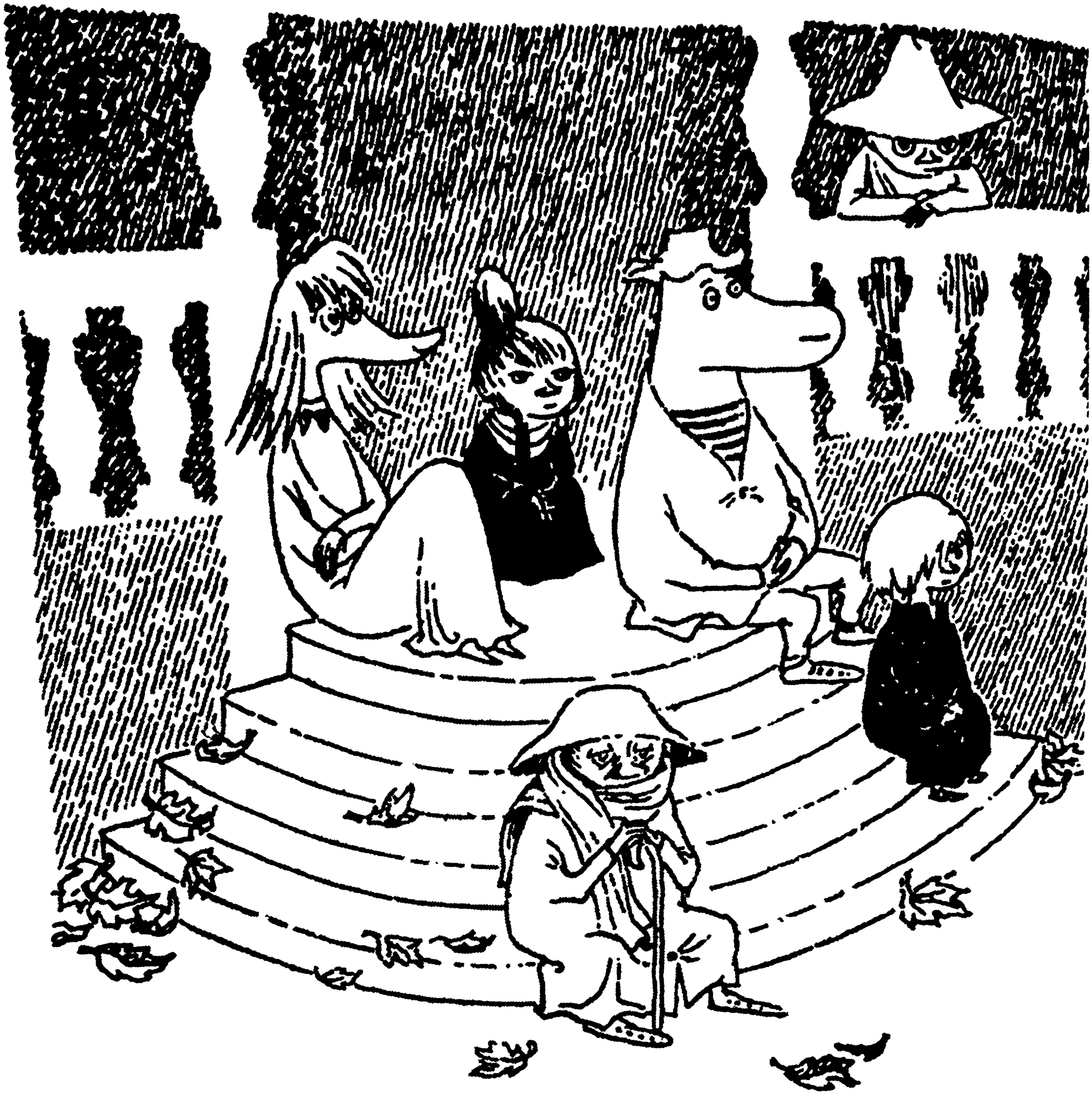

- Cảm ơn cô đã lau chùi nhà cửa. - Hemuli nói với vẻ biết ơn chân thành.

- Đừng cảm ơn tôi. - Vilijonka đáp. - Tôi không thể không dọn! Các ngươi cũng cần làm như thế, ý tôi nói Muymeli.

- Có một điều rất kì lạ. - Hemuli nói. - Thỉnh thoảng ta có cảm giác rằng tất cả những điều chúng ta nói hay làm

đã từng xảy ra trước đây. Mọi người có hiểu ta muốn nói gì không? Mọi thứ không hề thay đổi.

- Vì sao các thứ lại thay đổi chứ? - Muymeli hỏi. - Hemuli luôn là Hemuli và trong cuộc đời ông luôn xảy ra những việc tương tự. Còn với loài muymeli thì đôi khi chúng cháu bỏ đi để khỏi phải lau chùi dọn dẹp!

Rồi cô bé cười rõ to và vỗ vỗ hai tay lên đầu gối.

- Cháu định không bao giờ thay đổi sao? - Vilijonka tò mò hỏi.

- Đó là điều cháu thực sự mong muốn! - Muymeli đáp.

Lão Khốt nhìn hết người này sang người khác, buổi dọn dẹp của họ khiến lão mỏi mệt, và cả những lời *bô lô ba la* về những việc chả bao giờ thay đổi được.

- Ngoài này lạnh quá. - Lão lên tiếng.

Rồi lão chống tay đứng dậy và đi vào nhà.

- Tuyết sắp rơi rồi. - Muikunen nói.

Sáng hôm sau tuyết đầu mùa rơi: những bông tuyết nhỏ, mỏng và cứng. Trời lạnh đến đáng ghét. Vilijonka và Muymeli chia tay nhau trên cầu. Còn lão Khốt vẫn ngủ.

- Đây là quãng thời gian rất bổ ích. - Hemuli nói. - Hi vọng thỉnh thoảng chúng ta sẽ gặp nhau cùng với gia đình Mumi.

- Phải, đúng vậy. - Vilijonka lơ đãng nói. - Ông nhớ

nói rằng cái bình hoa bằng sứ là của tôi. Chiếc kèn ấy nhãn hiệu gì nhỉ?

- Ácmônica Thứ Hai. - Muikunen trả lời.

- Chúc thượng lộ bình an. - Tuhto lầm bầm.

Còn Muymeli nói:

- Hãy thơm hộ cháu một cái lên mũi ông Khốt. Nhớ là ông ấy thích dưa chuột và sông là suối.

Vilijonka xách va li lên.

- Hãy nhắc ông ấy uống thuốc, dù ông có muốn hay không. - Vilijonka nghiêm nghị nói. - Không thể xem nhẹ điều gì ở tuổi bách niên. Và thỉnh thoảng mọi người có thể tổ chức các Tối Gia Đình.

Vilijonka đi qua cầu và không hề ngoảnh lại, Muymeli đi theo sau. Họ mất hút vào màn tuyết với cảm giác man mác buồn cùng sự nhẹ nhõm thường thấy ở các cuộc chia tay hiện diện xung quanh.

*

* *

Tuyết rơi cả ngày và trời lạnh hơn. Mặt đất phủ trắng tuyết, sự ra đi, ngôi nhà được dọn sạch - tất cả khiến cho ngày không dịch chuyển và đầy vẻ trầm tư. Hemuli nhìn cây phong của lão. Lão cưa ngang một tấm ván và

để nó nằm trên nền đất. Sau đó, lão lại đứng im nhìn chăm chú. Thỉnh thoảng, lão vào phòng khách và đập đập cái đo khí áp.

Lão Khốt nằm trên đi văng trong phòng khách và ngẫm nghĩ về sự thay đổi của vạn vật. Muymeli đã nói đúng. Lão Khốt bỗng nhận ra rằng suối là sông, con sông màu nâu quanh co lượn vòng qua miền bờ phủ tuyết và đơn giản chỉ là một con sông màu nâu. Bây giờ lão Khốt không thể đánh cá được nữa. Lão dúi đầu vào dưới chiếc gối nhung và nhớ lại con suối vui nhộn của mình. Lão càng lúc càng nhớ rõ con suối nước chảy tràn ra sao, ngày tháng trôi qua ở đấy vào những quãng thời gian xa xưa, khi suối có rất nhiều cá, đêm ấm áp, sáng sủa và lúc nào cũng xảy ra điều gì đó. Khi ấy, đôi chân lão chạy đến đau nhừ để khỏi bỏ lỡ những chuyện xảy ra. Khi ấy, lão chỉ vô tình ngủ gật gù và cười nhạo tất cả.

Lão Khốt đi lên gác nói chuyện với cụ tổ.

- Chào cụ. - Lão lên tiếng. - Tuyết đang rơi. Vì sao ngày nay chỉ xảy ra những chuyện vặt vãnh? Vì sao mọi việc xảy ra lại tầm thường đến vậy? Con suối của tôi ở đâu? - Lão Khốt ngừng nói, lão thấy mệt vì nói chuyện với một người bạn không bao giờ trả lời. - Cụ già quá. - Lão nói và dùng gậy gõ gõ. - Giờ khi mùa đông đến, cụ lại càng già hơn nữa. Vào mùa đông, người ta già đi khủng khiếp.

Lão Khốt nhìn người bạn của mình và đợi.

Tất cả cánh cửa trên gác mái đều mở toang vào những căn phòng trống trơn và được cọ rửa sạch sẽ. Mọi điều vô lo, yên bình, vui vẻ đã bỏ đi, thảm trải trên sàn ngay ngắn và vuông vắn, những căn phòng lạnh lẽo và tất cả được chiếu sáng bằng ánh sáng nhợt nhạt lạnh lẽo của mùa đông. Lão Khốt thấy bực mình và cô đơn. Lão hét lên:

- Sao? Bây giờ cụ nói gì đi chứ!

Nhưng cụ tổ không trả lời. Cụ đứng cạnh cửa trong

chiếc áo choàng buổi sáng dài quá cỡ của mình, chằm chằm nhìn lão Khốt và không nói gì.

- Ra khỏi tủ đi. - Lão Khốt nghiêm giọng nói. - Ra mà nhìn. Tụi nó đã thay đổi mọi thứ và chỉ có hai chúng ta biết ban đầu như thế nào.

Rồi lão dùng gậy chọc chọc khá mạnh vào bụng cụ tổ. Một tiếng *keng* vang lên, chiếc gương cũ long ra từng mảnh khỏi những cái chốt. Nó rơi xuống sàn. Chỉ còn một mảnh hẹp dài ghi lại nét mặt bối rối của lão Khốt, rồi mảnh đó cũng rơi nốt. Lão Khốt đứng đối mặt với một tấm các tông màu nâu trơ trụi, và tấm các tông cũng không nói với lão lời nào.

- Ồ, thì ra là thế đấy. - Lão Khốt thốt lên. - Cụ đã bỏ đi. Cụ bực và bỏ đi rồi.

*

* *

Lão Khốt ngồi trước bếp lò và ngẫm nghĩ. Hemuli ngồi cạnh bàn ăn với rất nhiều bức vẽ la liệt trước mặt.

- Trong những bức tường có cái gì đó không ổn. - Lão Khốt nói. - Chúng nghiêng nghiêng không chắc chắn và có thể bị ngã xuyên tường xuống đất. Mà không thể nào gắn tường vào các cành cây được.

"Chắc cụ đi ngủ đông rồi," lão Khốt nghĩ.

- Thật ra, - Hemuli nói, - tường chỉ là vách ngăn. Khi ngồi trên cây, có lẽ sẽ thú vị hơn nếu có thể nhìn xuyên qua màn đêm và biết chuyện gì xảy ra xung quanh, không phải ư?

- Có lẽ những chuyện lớn lao chỉ xảy ra vào mùa xuân. - Lão Khốt tự nhủ.

- Ông nói cái gì? - Hemuli hỏi. - Như vậy có thú vị hơn không?

- Không. - Lão Khốt đáp.

Lão không nghe. Cuối cùng lão cũng biết lão sẽ làm gì, việc đó cực kì đơn giản! Lão sẽ nhảy qua cả mùa đông, và bước những bước dài đến thẳng tháng Tư. Bây giờ không còn gì phải băn khoăn buồn bã, hoàn toàn không! Chỉ cần làm một cái tổ thật dễ chịu và để mặc thế gian tất bật với những công việc của mình. Và khi lão thức dậy, mọi thứ sẽ đâu vào đấy. Lão Khốt đi đến chạn thức ăn và lấy từ trên giá xuống một tô đầy lá thông. Lão rất vui và bất ngờ thấy buồn ngủ ghê gớm. Lão đi qua Hemuli đang đắm chìm trong các ý tưởng và nói:

- Chào nhé! Ta đi ngủ đông đây.

- Chào ông. - Hemuli lơ đãng chào lại.

Khi cửa đóng lại, Hemuli ngẩng mõm và nhìn theo

lão Khốt, rồi lại dồn suy nghĩ vào nghiên cứu dựng cái chòi trên cây phong.

Tối hôm đó trời rất trong. Băng mỏng kêu răng rắc dưới chân Homsu khi cậu đi qua vườn. Băng giá khiến cho thung lũng lặng yên và những sườn đồi phủ tuyết hừng sáng. Quả cầu thủy tinh trống trơn. Nó chỉ đơn thuần là một quả cầu màu xanh biếc thông thường. Nhưng bầu trời đen chi chít sao, hàng triệu hạt kim cương rung rinh, lấp lánh, những ngôi sao mùa đông đang tỏa sáng lạnh lẽo.

- Mùa đông đến rồi. - Homsu nói khi cậu đi vào bếp.

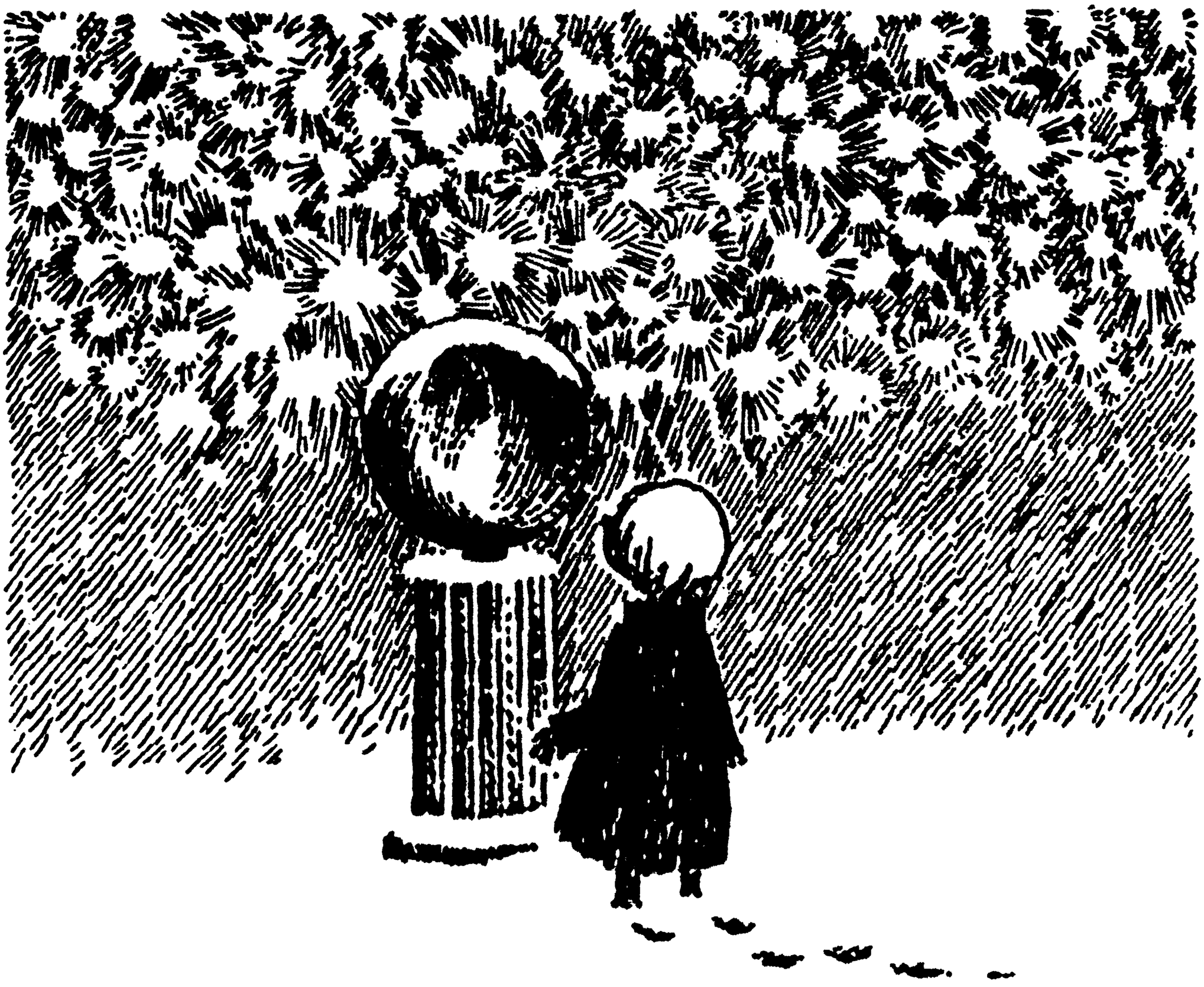

Hemuli đã đi đến kết luận rằng cái chòi sẽ đẹp hơn nếu không có các bức vách, nên chỉ cần làm sàn. Lão thở phào nhẹ nhõm bó đống giấy lại và nói:

- Lão Khốt đã đi ngủ đông rồi.

- Ông ấy có mang theo đồ đạc không ạ? - Homsu hỏi.

- Ông ấy cần chúng làm gì? - Hemuli ngạc nhiên hỏi lại.

Dĩ nhiên người ngủ đông khi thức dậy sẽ trẻ hơn trước khi đi ngủ rất nhiều, điều quan trọng là người đó được yên. Nhưng Homsu cho rằng khi thức dậy, người đó sẽ yên lòng khi biết vẫn có ai đó nhớ đến mình. Vậy nên Homsu thu gom tất cả đồ đạc của lão Khốt và để chúng trước cửa tủ quần áo. Cậu đắp cho lão Khốt chiếc chăn lông ngỗng biển, quấn chặt chăn quanh người lão. Tủ quần áo bốc mùi gia vị thơm thơm. Trong chai còn vừa đủ rượu cô nhắc để uống vài ngụm nhỏ vào tháng Tư.

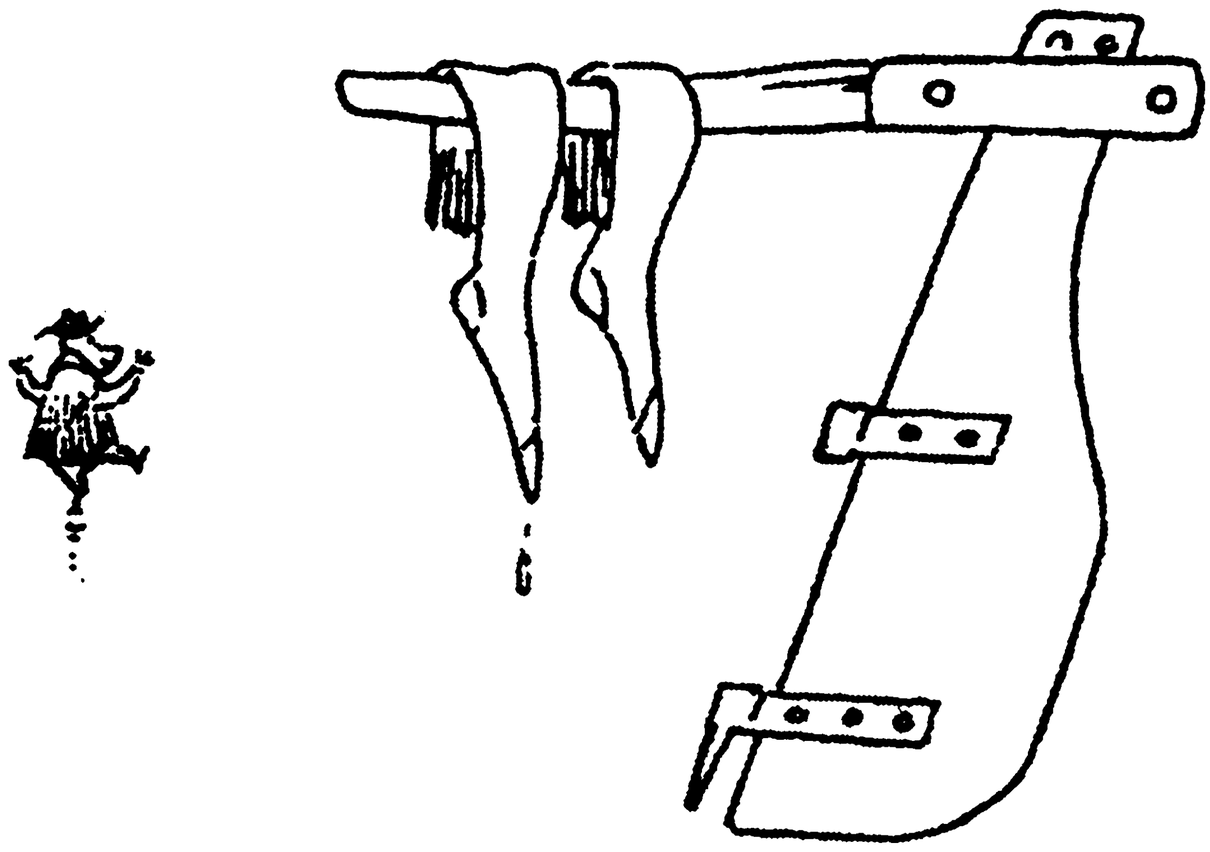

XX

Dong buồm trên biển

Khi lão Khốt chui vào tủ quần áo ngủ đông, thung lũng trở nên yên tĩnh hơn trước. Thỉnh thoảng nghe thấy tiếng búa của Hemuli vọng lại từ cây phong, lúc khác lại nghe chan chát tiếng rìu trước lều chứa củi. Còn lại rất tĩnh lặng. Những người còn lại chào hỏi nhau, song không ai thiết trò chuyện. Họ chờ câu chuyện của mình chấm dứt.

Thỉnh thoảng, ai đó đi đến chạn thức ăn dùng bữa và ấm cà phê được giữ ấm trên bếp cả ngày.

Thực ra sự tĩnh lặng của thung lũng rất tuyệt vời và

khiến người ta bình tâm. Giờ họ đã quen với sở thích của nhau hơn khi không gặp nhau thường xuyên. Quả cầu thủy tinh xanh biếc trống trơn. Trời mỗi ngày một lạnh hơn.

Rồi buổi sáng nọ xảy ra một chuyện: sàn chòi gỗ ở cây phong sụp xuống đất kêu đánh rầm và cái cây nhìn hệt như trước khi Hemuli bắt đầu xây chòi.

- Thật là kì quặc. - Hemuli thốt lên. - Bây giờ ta lại cảm thấy luôn xảy ra những việc giống nhau.

Họ đứng tụm ba dưới cây phong và chăm chú nhìn.

- Có lẽ Mumi Bố khoái ngồi trên một cái cây bình thường. - Homsu nói với vẻ ngượng ngùng.

- Cậu đã nói trúng rồi đó. - Hemuli đồng tình. - Đó có lẽ là một trong những thói quen của ông ấy, không phải à? Ta có thể đóng một cái đinh lên thân cây để treo chiếc đèn bão. Nhưng có vẻ hợp lí hơn nếu treo đèn lồng ở cành cây.

Họ đi uống cà phê. Lần này, họ uống cùng nhau và đặt đĩa dưới cốc.

- Hãy thử nghĩ xem tai họa lại có thể hợp nhất như thế nào. - Hemuli nghiêm trang nói và khuấy thìa trong cốc. - Chúng ta làm gì bây giờ nhỉ?

- Đợi thôi. - Homsu đáp.

- Ừ, ừ, thế còn ta thì sao? - Hemuli nói. - Cậu không cần gì khác là đợi họ quay về, nhưng ta thì khác.

- Khác thế nào ạ? - Homsu hỏi.

- Ta không biết. - Hemuli đáp.

Muikunen rót thêm cà phê vào cốc và lên tiếng:

- Qua giữa trưa, gió sẽ thổi mạnh.

- Cậu bao giờ cũng nói như thế! - Homsu bực bội cự lại. - Người khác hỏi cần phải làm gì và điều gì sẽ đến, rồi điều này kinh khủng ra sao, còn cậu lại nói tuyết bắt đầu rơi hay trời sẽ nổi gió, hoặc cái gì đó hay là có ai cần thêm đường không.

- Cậu lại cáu rồi. - Hemuli ngạc nhiên nói. - Vì sao lâu lâu cậu lại bực bội một lần như vậy?

- Cháu không biết. - Homsu lầm bầm. - Cháu không cáu, nó tự đến.

- Cháu đang nghĩ đến chiếc thuyền. - Muikunen giải thích. - Nếu gió bắt đầu nổi lên sau mười hai giờ thì cháu và bác Hemuli sẽ có thể dong buồm đi.

- Thuyền bị rò rồi. - Hemuli bảo.

- Hết rò rồi. - Muikunen nói. - Cháu vừa trám lại nó. Ngoài ra cháu còn tìm thấy buồm trong nhà chứa củi. Giờ bác có thích đi lái thuyền không?

Homsu quay ngoắt nhìn xuống cốc cà phê của mình. Cậu có cảm giác là Hemuli sợ. Hemuli nói:

- Nếu được thế thì tuyệt biết bao.

Vào khoảng mười hai rưỡi, trời bắt đầu nổi gió, tuy không mạnh, nhưng cũng đủ tạo nên những cơn sóng nhỏ

trắng bạc trên biển. Muikunen đã kéo con thuyền nhỏ ra cạnh cầu đỗ, cậu nhấc chiếc buồm chéo để Hemuli leo lên ngồi trước mũi thuyền. Trời rất lạnh, cả hai đều mặc lên người tất cả quần áo len mà họ tìm được. Bầu trời trong suốt, chỉ có một vệt mây xám mùa đông trôi ở đường chân trời. Muikunen dong buồm một vòng quanh bán đảo, chiếc thuyền nhỏ chao nghiêng rồi lướt đi rất nhanh.

- Ông hoàng biển cả! - Hemuli hét lên, giọng run run.

Mõm Hemuli tái ngắt và lão hoảng sợ nhìn qua mạn thuyền về bến bờ an toàn. Mạn thuyền áp sát với mặt biển đang nổi sóng xanh rờn.

"Hóa ra là thế này đây," Hemuli nghĩ. "Dong thuyền buồm là thế này. Trái đất chao đảo xung quanh, người lái thuyền lơ lửng bên bờ vực thẳm, lạnh cóng và ngượng ngùng, rồi ngã nhào, nhưng đã quá muộn. Hi vọng Muikunen không để ý thấy ta đang hoảng sợ như thế nào."

Ở phía ngoài mũi đảo, thuyền gặp phải những con sóng lớn mà gió bão từ miền đại dương xa xôi gửi đến. Muikunen quay thuyền theo chiều gió ra khơi.

Hemuli bắt đầu thấy buồn nôn. Cái mệt đến từ từ và âm thầm xảo quyệt, lão chỉ ngáp ngáp và nuốt nuốt liên hồi. Rồi đột nhiên lão cảm thấy người mềm oặt từ chân đến đỉnh mõm, và làn sóng nôn mửa cuộn xoay dạ dày khiến lão chỉ muốn chết.

- Giờ bác cầm lái đi. - Muikunen nói.

- Không đâu, không, không. - Hemuli thì thào và yếu ớt xua tay từ chối. Cảm giác khốn khổ trống rỗng lèn trong dạ dày và cả đại dương đáng nguyền rủa như chao nghiêng sang bên cạnh.

- Bác cầm lái đi. - Muikunen nhắc lại.

Rồi cậu đứng dậy và bò đến chỗ ván ngang. Bánh lái tự xoay tròn và bất lực - ai đó cần phải giữ chặt nó, để thế này thật nguy hiểm. Hemuli lần về phía sau, lão trượt chân và lảo đảo ngã qua ván ngang. Hai bàn tay xanh xám vì lạnh của lão chộp được tay lái, thuyền chao đảo vô định, đúng là ngày tận thế! Còn Muikunen chỉ ngồi và nhìn chân trời.

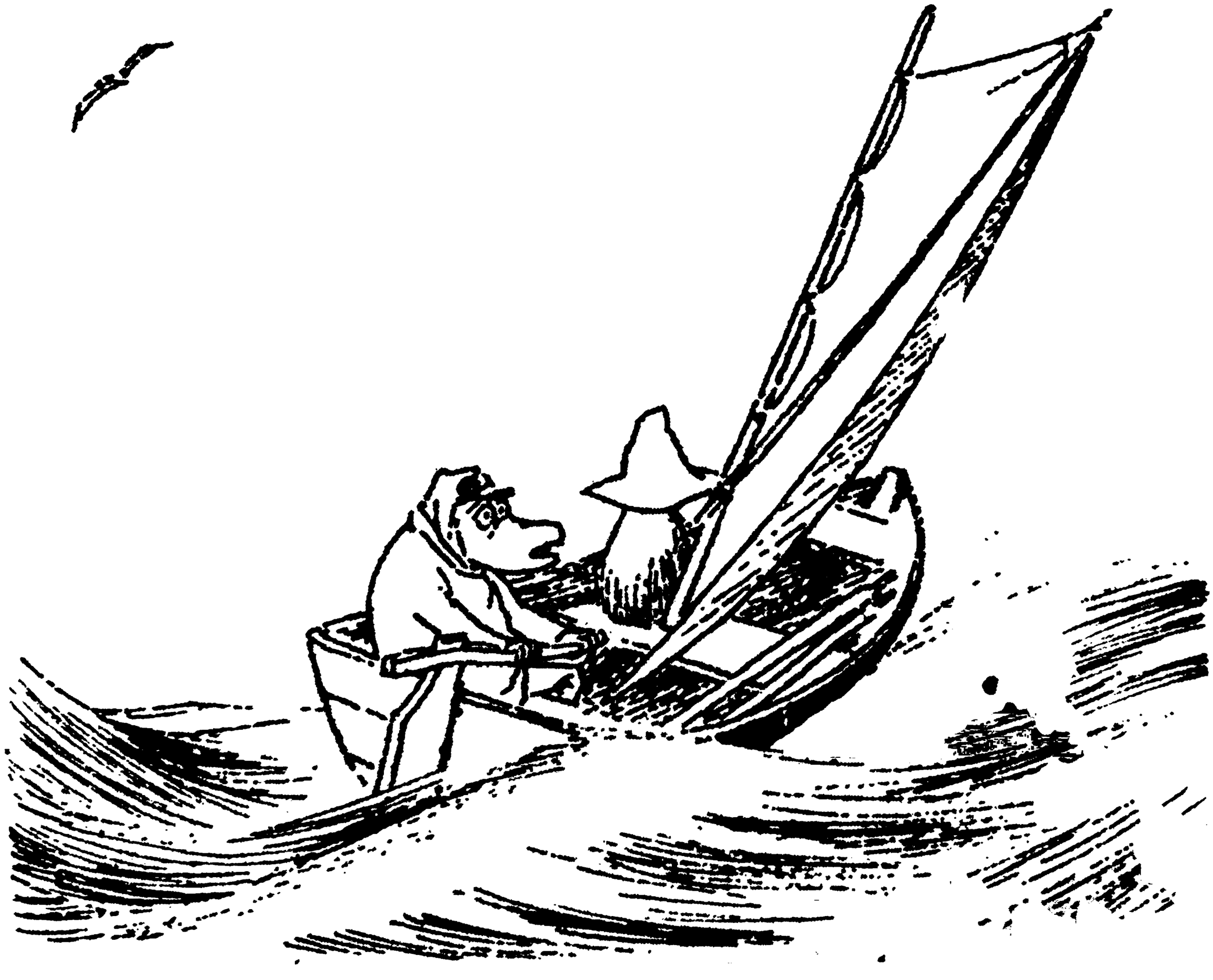

Hemuli bẻ lái hết bên này sang bên kia, buồm kêu răng rắc, nước tràn vào thuyền, song Muikunen vẫn đăm đắm nhìn chân trời.

Hemuli cảm thấy mệt đến nỗi không thể suy nghĩ, thế là lão chỉ lái theo bản năng. Bất ngờ lão lại có thể xoay xở được, buồm no gió và thuyền lướt dọc bờ biển dài trên những con sóng lớn.

"Ta không buồn nôn," Hemuli nghĩ. "Ta sẽ cầm chắc lái và ta không nôn."

Bụng lão dịu lại. Lão dán mắt nhìn mũi thuyền chồm lên và chúi xuống theo những con sóng.

"Xin hãy để như vậy cho đến ngày tận thế miễn sao ta không còn mệt rũ, xin cứ mặc cho chúng ta chìm nghỉm cũng được miễn sao ta không nôn..."

Hemuli không dám thả lỏng bắp thịt, thay đổi nét mặt, thậm chí không dám nghĩ ngợi. Lão chỉ nhìn chằm chằm mũi thuyền đang chồm lên rồi chúi xuống, và chiếc thuyền thuận theo chiều gió lướt ra xa hơn ngoài biển khơi.

*

* *

Homsu đã rửa xong bát đĩa và dọn giường của Hemuli. Cậu cũng đã nhặt các tấm ván lót sàn dưới gốc cây phong

lớn và giấu chúng sau lều để củi. Bây giờ cậu ngồi bên cạnh bàn trong bếp, lắng nghe tiếng gió và chờ đợi.

Cuối cùng, cậu nghe thấy tiếng chuyện trò ngoài vườn và nhận ra họ đã về. Cậu nghe tiếng bước chân ngoài cầu thang bếp và Hemuli bước vào bếp cất tiếng chào cậu.

- Chào bác. - Homsu chào lại. - Gió mạnh lắm phải không?

- Gần như bão. - Hemuli đáp. - Trời trong trẻo và rét buốt.

Mặt lão vẫn còn tái xanh và lão lạnh đến run người. Lão tháo giày và tất ra rồi treo bên cạnh bếp để hong khô. Homsu rót cà phê cho lão. Cả hai ngồi nhìn nhau qua chiếc bàn bếp và đều cảm thấy ngượng nghịu.

- Ta đang băn khoăn không phải đã đến lúc về nhà hay sao. - Hemuli lên tiếng. Lão hắt xì hơi và nói tiếp: - Mà ta đã cầm lái đấy.

- Chắc bác nhớ chiếc thuyền của bác. - Homsu thì thầm.

Hemuli im lặng một lúc lâu. Cuối cùng, lão mở miệng nói, trên mặt hiện lên vẻ thoải mái, nhẹ nhõm.

- Cậu biết không, ta kể cho cậu nghe một chuyện. Lần đầu tiên trong đời ta ra biển.

Thấy Homsu không ngẩng lên nhìn, Hemuli liền hỏi:

- Cậu không thấy ngạc nhiên chút nào sao?

Homsu lắc đầu.

Hemuli liền đứng dậy và đi đi lại lại trong bếp. Lão rất phấn khích.

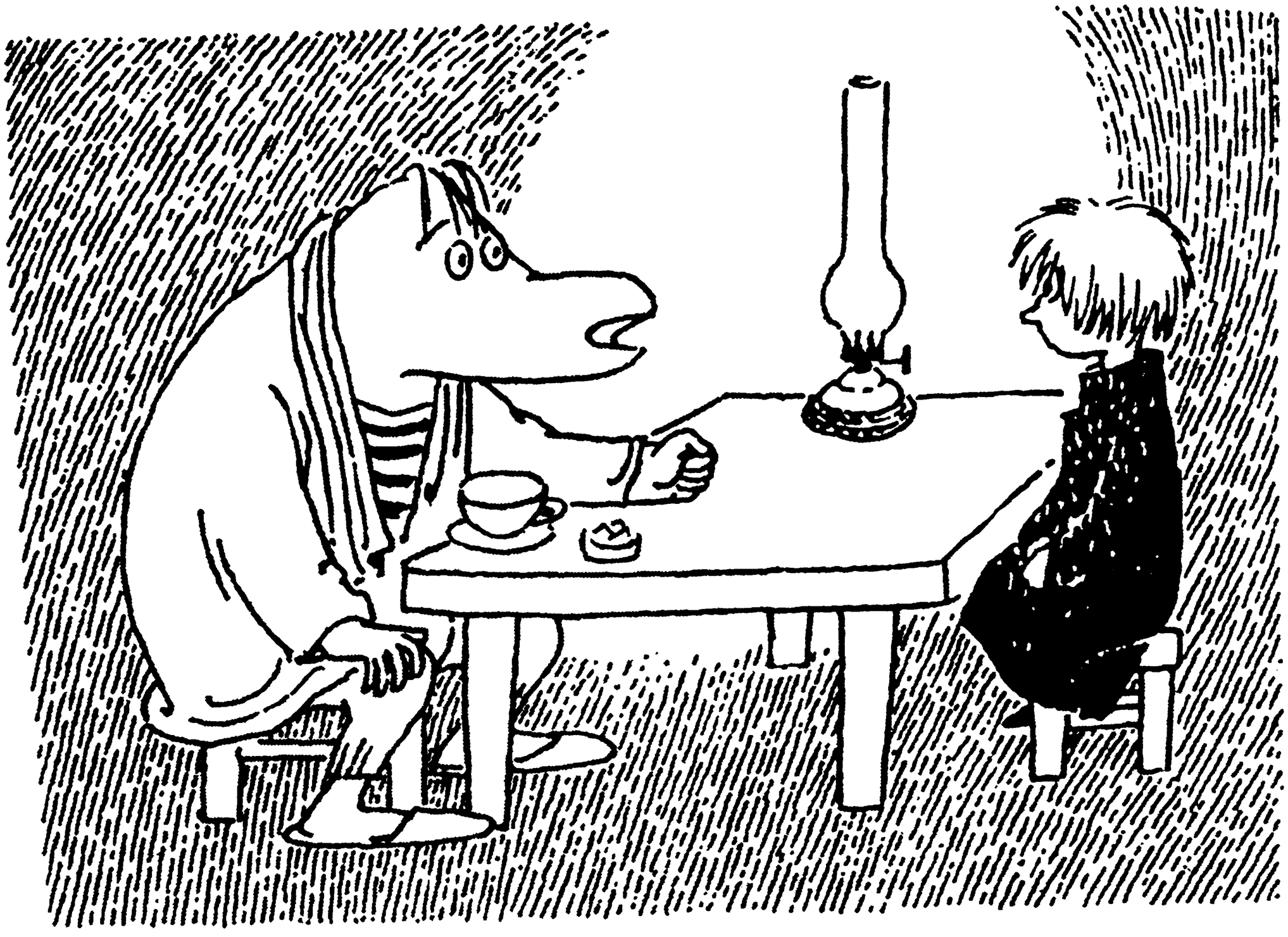

- Lái thuyền buồm dễ sợ thật. - Lão nói. - Cậu biết chứ, ta thấy trong người khó chịu đến mức chỉ muốn chết và lúc nào cũng nơm nớp lo sợ!

Homsu nhìn lão và nói:

- Chắc phải khủng khiếp lắm.

- Đúng thế. - Hemuli công nhận với vẻ cảm kích. - Nhưng ta không để lộ cho Muikunen biết gì hết! Cậu ấy nghĩ ta thả buồm theo chiều gió rất cừ, lái tốt, cậu hiểu chứ? Và giờ ta biết ta chẳng thiết dong buồm. Nghe không kì cục à? Ta vừa hiểu ra rằng ta không cần lái thuyền nữa! - Hemuli ngước mõm lên và cười đắc chí. Lão hỉ mũi rất mạnh vào chiếc khăn lau trong bếp rồi nói: - Bây giờ ta đã

thấy ấm lại. Ngay sau khi tất và giày khô, ta sẽ về nhà. Nhà cửa có lắm thứ bừa bộn! Hàng tá đồ phải sắp xếp.

- Bác định lau chùi dọn dẹp à? - Homsu hỏi.

- Dĩ nhiên là không! - Hemuli đáp. - Ta chỉ sắp xếp đồ dùng cho người khác thôi. Thật hiếm có ai biết đồ đạc để đâu và làm như thế nào, cũng chỉ vài người tự lo được cho bản thân mình.

*

* *

Cầu bao giờ cũng là nơi dành cho các cuộc chia tay. Giày và tất của Hemuli đã khô, lão đã sẵn sàng về nhà. Trời vẫn gió, và mái tóc mỏng của Hemuli bay phất phơ. Lão hơi sụt sịt, có khi lão xúc động.

- Đây là bài thơ của ta, - lão vừa nói vừa đưa một tờ giấy cho Muikunen, - ta đã chép lại cho các cậu làm kỉ niệm. Đó là bài *Tôi hỏi hạnh phúc là gì*, các cậu biết chứ? Chúc các cậu khỏe mạnh và cho ta gửi lời hỏi thăm gia đình Mumi.

Nói xong, lão vẫy tay và rời đi.

Khi Hemuli đã đi sang bên kia cầu, Homsu chạy theo sau và hỏi:

- Bác định làm gì với chiếc thuyền của bác?

- Thuyền ư? - Hemuli hỏi lại. - Ừ đúng rồi, thuyền của

ta. - Lão trầm ngâm một lát rồi nói: - Ta đợi đến khi gặp được người thích hợp.

- Ý bác là ai đó thích lái thuyền à? - Homsu hỏi.

- Không nhất thiết phải thế. - Hemuli đáp. - Ý ta nói là ai đó cần thuyền.

Nói xong, lão lại vẫy tay rồi tiếp tục đi và một lúc sau, lão đã chìm khuất giữa đám cây bạch dương.

Homsu hít một hơi thật sâu. Lại thêm một người nữa ra đi. Chẳng mấy chốc thung lũng sẽ trống vắng và cởi mở như quả cầu, cuối cùng nó chỉ thuộc về gia đình Mumi và Homsu. Homsu đi ngang qua Muikunen và hỏi:

- Khi nào thì cậu đi?

- Để xem đã. - Muikunen đáp.

XXI

Về nhà

Lần đầu tiên Homsu vào phòng Mumi Mẹ. Căn phòng trắng muốt. Homsu đổ nước vào bình và vuốt phẳng mảnh vải phủ giường. Cậu để bình hoa của Vilijonka lên bàn nhỏ đầu giường. Tường trong phòng Mumi Mẹ không treo tranh và phía trên tủ gương không có gì ngoài một chiếc cốc nhỏ, trong đó đựng một ít ghim băng, nút bần[1] và hai viên đá tròn. Trên bệ cửa sổ, Homsu tìm thấy một con dao gấp.

"Mumi Mẹ đã bỏ quên nó," cậu thầm nghĩ. Bà thường

---

(1) Nút chai, thường là nút chai rượu, làm bằng gỗ. (BT)

dùng con dao này để tiện những chiếc thuyền nhỏ bằng vỏ cây. Nhưng có khi bà còn con dao khác cũng nên. Homsu mở tất cả các lưỡi dao. Các lưỡi dao đều bị cùn và lưỡi móc nhọn đã bị gãy. Trong dao còn có cả một chiếc kéo nhỏ, nhưng hình như Mumi Mẹ không dùng nó thường xuyên. Homsu đi ra lều chứa củi và mài dao. Sau đó, cậu để dao lại trên bệ cửa sổ.

Thời tiết đột nhiên ấm lên và gió đổi hướng tây nam. "Đây là gió của gia đình Mumi," Homsu nghĩ. "Mình biết là cả nhà thích nhất gió tây nam."

Một bức tường mây lớn đang từ từ dâng lên trên biển làm bầu trời nặng trĩu. Có thể thấy đó là những đám mây tuyết. Ít ngày nữa thôi, mùa đông có thể sẽ ngập tràn khắp các thung lũng. Mùa đông đã đợi rất lâu, giờ là lúc nó đến.

Muikunen đứng đợi trước lều và cảm nhận không khí ra đi; cậu đã sẵn sàng lên đường. Chẳng mấy chốc mùa đông sẽ đóng cửa thung lũng. Muikunen lặng lẽ và chậm rãi nhổ các cọc cắm lều rồi cuộn lều vào túi. Cậu dập tắt đống than. Hôm nay cậu không vội.

Bây giờ, khắp nơi đều đã sạch sẽ và trống trơn, chỉ còn vài đám cỏ vuông héo trắng cho thấy Muikunen đã cắm lều ở chỗ nào. Nhưng ngày mai, nơi đó cũng có thể sẽ bị tuyết che lấp.

Muikunen đã viết thư cho Mumi và bỏ vào thùng thư. Ba lô đã được xếp đầy đồ đạc và chờ sẵn trên cầu.

Trời vừa rạng sáng Muikunen đã đi tìm năm nốt nhạc, chúng ở bên bờ biển. Cậu trèo qua gò cao đầy tảo rong và củi gỗ rồi đứng lại đợi trên cát. Các giai điệu đến ngay, chúng còn đẹp hơn và đơn giản hơn cậu hằng mong tưởng.

Muikunen liền quay lại cầu. Bài ca về mưa đến mỗi lúc một gần hơn. Cậu khoác ba lô lên vai và đi lang thang vào rừng.

*

* *

Tối hôm đó, một chấm sáng nhỏ xíu nhưng đều đặn xuất hiện trong quả cầu thủy tinh. Gia đình Mumi treo chiếc đèn bão trên đỉnh cột buồm và họ đang trên đường về nhà trú đông.

Gió tây nam tiếp tục thổi và màn mây đã che phủ một nửa bầu trời. Mùi tuyết thanh sạch và tinh khiết lan tỏa trong không khí.

Homsu không ngạc nhiên khi thấy chỗ cắm lều trống trơn. Có lẽ Muikunen biết rằng Homsu muốn chỉ một mình cậu được đón gia đình Mumi khi họ về. Homsu chợt nghĩ chắc Muikunen hiểu tất cả những bí mật - song cậu chỉ nghĩ trong giây lát. Sau đó, cậu lại nghĩ về mình. Việc

tưởng tượng được gặp lại gia đình Mumi lớn dần lên làm cậu mệt mỏi. Đầu cậu đau như búa bổ mỗi khi nghĩ đến Mumi Mẹ. Bà đã trở nên hoàn hảo, dịu dàng và ân cần đến mức không thể chịu nổi. Bà biến thành một quả bóng to tròn, trơn mượt không rõ mặt. Cả thung lũng Mumi trở nên không thật; ngôi nhà, vườn cây và dòng suối chỉ còn là phông màn của một vở kịch bóng, và Homsu không còn biết được đâu là thực và đâu là tưởng tượng. Cậu đã phải đợi khá lâu và giờ cậu thấy bực. Cậu ngồi trên bậc cầu thang bếp, tay khoanh vòng trên đầu gối, mắt nhắm nghiền. Những bức tranh lớn, lạ lùng chen chúc trong đầu cậu và đột nhiên cậu thấy sợ. Cậu nhảy dựng lên rồi cắm đầu chạy. Cậu chạy qua vườn cây cạnh bếp, qua đống rác, thẳng hướng vào rừng.

Xung quanh đột nhiên mờ tối và cậu đến một khoảng đất hoang vắng. Đó là khu rừng hoang vu, gớm ghiếc mà Muymeli từng kể. Ánh nhờ nhờ vĩnh cửu ngự trị nơi đây. Cây cối sợ sệt mọc sát nhau không có khoảng trống cho cành đâm chĩa, thân cây gầy gò khẳng khiu. Mặt đất như một tấm da ướt. Nơi đây chỉ có ánh nhờ nhờ vĩnh cửu ngự trị và trên các thân cây có những cây nấm lớn hình quạt, trông như miếng vải nhung màu trắng hay màu kem. Đây là thế giới hoàn toàn mới. Homsu không có hình ảnh và lời nào để miêu tả nó.

Chưa ai thử mở một lối đi tới đây và cũng chẳng có ai từng đứng lại nghỉ chân dưới những gốc cây này. Họ chỉ đi qua đây với những ý nghĩ ảm đạm, đây là khu rừng của hận thù. Homsu bình tĩnh hẳn lại và hết sức cảnh giác. Từ cảm giác buồn bã, cậu bỗng nhẹ bẫng người và nhận thấy mọi hình ảnh dần biến khỏi tâm trí. Câu chuyện về thung lũng và gia đình hạnh phúc phai nhạt dần và trôi tuột đi. Mumi

Mẹ trở thành một bức ảnh xa xôi với những đường nét mờ nhạt, bây giờ Homsu không còn biết bà trông thế nào nữa.

Homsu tiếp tục đi qua khu rừng, khom người dưới các chạc cây, bò rồi trườn, không nghĩ ngợi gì, vì đầu cậu trống rỗng như quả cầu thủy tinh trong vườn nhà Mumi. Đây là nơi Mumi Mẹ từng đi dạo mỗi khi bà mệt mỏi, bực bội, thất vọng và chỉ muốn được yên thân. Bà đi lang thang vô hướng trong bóng râm tăm tối của khu rừng, chìm đắm vào nỗi buồn của mình... Homsu nhìn thấy một Mumi Mẹ hoàn toàn mới và Mumi Mẹ này dường như thực hơn với cậu. Đột nhiên, cậu ngạc nhiên không hiểu vì sao Mumi Mẹ lại buồn và có thể làm gì giúp bà được không.

Khu rừng giờ đã thoáng đãng hơn và trước mặt Homsu hiện ra những dãy núi cao xam xám, đầm lầy ẩn giữa những lũng sâu ẩm ướt, rồi triền núi lại vươn lên. Homsu tiếp tục tiến về phía trước cho đến khi bắt gặp đỉnh núi hùng vĩ và trơ trọi. Bầu trời bao la và những đám mây tuyết khổng lồ lao ngang qua nó. Mọi thứ nơi đây đều rộng lớn. Homsu ngoái lại phía sau, nhưng thung lũng chỉ còn như một cái bóng nhỏ nhoi dưới chân núi. Rồi cậu nhìn ra biển.

Biển mênh mông rộng mở trước mặt cậu, trải rộng tận chân trời, xám xịt và được kẻ ngang bằng những vệt sóng tung bọt trắng nhấp nhô. Homsu quay mõm về hướng gió rồi ngồi xuống đất đợi. Cuối cùng, bây giờ cậu lại có thể đợi.

Thuyền của gia đình Mumi đang xuôi gió và nhằm thẳng bờ tiến vào. Họ về từ một hòn đảo nào đó, nơi Homsu chưa bao giờ đặt chân tới và từ đây cũng không thể thấy được. "Có khi họ thích ở lại đấy," Homsu nghĩ. "Có lẽ họ sẽ nghĩ ra một câu chuyện về hòn đảo đó và kể cho nhau nghe trước khi đi ngủ."

Homsu ngồi hàng tiếng đồng hồ trên đỉnh núi và nhìn ra biển. Hoàng hôn đã buông xuống, bóng tối bao trùm mặt đất, nhưng cậu vẫn nhìn được từng ngọn sóng trắng xóa trên biển.

Trước khi lặn, mặt trời xé vào bức tường mây một khe hở sáng, lạnh và vàng vọt màu đông giá, ánh sáng khiến cả thế gian đều trở nên hoang vắng.

Và bây giờ Homsu nhìn thấy ngọn đèn bão mà Mumi Bố treo trên đỉnh cột buồm. Ánh sáng ngọn đèn thật êm dịu, liên tục và đều đặn. Thuyền còn ở rất xa, Homsu vẫn đủ thời gian băng qua khu rừng về thung lũng và đi dọc bờ biển tới cầu đỗ thuyền. Cậu vẫn về kịp để nắm dây neo buộc thuyền vào cầu đỗ.